Canon

PowerShot ELPH 350 HS IXUS 275 HS

Hướng dẫn sử dụng máy ảnh

TIẾNG VIỆT

- Trước khi sử dụng máy ảnh, đảm bảo đọc kỹ hướng dẫn này, bao gồm cả phần “Cảnh báo an toàn” (📖13).
- Đọc hướng dẫn sẽ giúp bạn sử dụng máy ảnh đúng cách.
- Giữ kỹ hướng dẫn để có thể sử dụng sau này.

- Nhấp vào nút ở phía dưới bên phải để truy cập trang khác.
  - ▶: Trang tiếp
  - ◀: Trang trước
  - ↩: Trang trước khi bạn nhấp vào liên kết
- Để chuyển tới đầu chương, nhấp vào tiêu đề chương ở bên phải.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

© CANON INC. 2015

CDD-E639-010

Trước khi sử dụng

Thông tin ban đầu

Thành phần của bộ sản phẩm

Trước khi sử dụng, đảm bảo bộ sản phẩm bao gồm các vật dụng sau. Nếu thiếu bất kỳ vật dụng nào, vui lòng liên hệ cửa hàng bán lẻ máy.

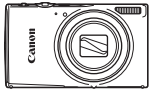

Máy ảnh

Pin
NB-11LH*

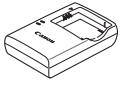

Sạc pin
CB-2LFE

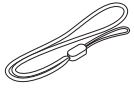

Dây đeo tay

* Không bóc nhãn pin.

- Bao gồm cả hướng dẫn sử dụng bản giấy.
- Không bao gồm thẻ nhớ (📖2).

Thẻ nhớ tương thích

Có thể sử dụng các loại thẻ nhớ sau (bán riêng), với dung lượng bất kỳ.

- Thẻ nhớ SD*
- Thẻ nhớ SDHC*
- Thẻ nhớ SDXC*

* Các thẻ phù hợp với tiêu chuẩn SD. Tuy nhiên, không phải tất cả thẻ nhớ đều được xác nhận tương thích với máy ảnh.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Lưu ý cơ bản và thông tin pháp lý

- Trước tiên, chụp thử một số ảnh và xem lại để đảm bảo ảnh được ghi chính xác. Lưu ý rằng Canon Inc., các công ty con và chi nhánh, cũng như các nhà phân phối của Canon Inc. không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào do hậu quả phát sinh từ bất kỳ trục trặc của máy ảnh hay phụ kiện, bao gồm cả thẻ nhớ, dẫn đến hình ảnh không ghi được hoặc máy không hiển thị được ảnh ghi.
- Ảnh do máy ảnh ghi lại nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Tránh việc ghi trái phép vi phạm luật bản quyền và lưu ý rằng ngay cả khi sử dụng cá nhân, việc chụp ảnh tại một số buổi biểu diễn, triển lãm hoặc trong một số trường hợp có tính chất thương mại có thể vi phạm bản quyền hoặc các quyền hợp pháp khác.
- Bảo hành máy ảnh chỉ có giá trị tại khu vực mua hàng. Trong trường hợp máy ảnh gặp trục trặc khi ở nước ngoài, vui lòng gửi về khu vực mua hàng trước khi liên hệ với Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.
- Mặc dù màn hình LCD được sản xuất trong các điều kiện có độ chính xác cực kỳ cao và hơn 99,99% điểm ảnh đáp ứng được thông số kỹ thuật thiết kế, nhưng trong một số ít trường hợp, một số điểm ảnh có thể bị khiếm khuyết hoặc có thể xuất hiện dưới dạng chấm đỏ hoặc đen. Đây không phải là vấn đề trục trặc. và không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Màn hình LCD có thể được phủ một màng phim nhựa mỏng nhằm chống trầy xước khi vận chuyển. Nếu có màng phủ, hãy bỏ màng phim này ra trước khi sử dụng máy ảnh.
- Khi sử dụng trong thời gian dài, máy ảnh có thể nóng lên. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng.

Quy ước trong hướng dẫn này

- Trong hướng dẫn này, các biểu tượng được dùng để chỉ các nút và công tắc tương ứng trên máy ảnh.
- Các nút điều khiển máy ảnh bên dưới được đại diện bằng biểu tượng. Số trong ngoặc tương ứng với số chỉ các nút và điều khiển được mô tả trong phần “Tên bộ phận” (📖4).
  [▲] Nút lên (6) ở mặt sau
  [◀] Nút sang trái (7) ở mặt sau
  [▶] Nút sang phải (13) ở mặt sau
  [▼] Nút xuống (8) ở mặt sau
- Các chế độ chụp cũng như biểu tượng và văn bản trên màn hình được biểu thị trong ngoặc vuông.
- ⓘ: Thông tin quan trọng bạn nên biết
- ✎: Ghi chú và gợi ý để sử dụng máy ảnh thành thạo
- 📖xx: Trang có thông tin liên quan. (trong ví dụ này, “xx” đại diện cho số trang)
- Các chỉ dẫn trong hướng dẫn này áp dụng cho máy ảnh theo cài đặt mặc định.
- Để thuận tiện, tất cả các thẻ nhớ được hỗ trợ gọi đơn giản là “thẻ nhớ”.
- Các biểu tượng “▶ Ảnh” và “▶ Phim” bên dưới tiêu đề biểu thị cách mà chức năng được sử dụng—cho ảnh hoặc phim.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tên bộ phận

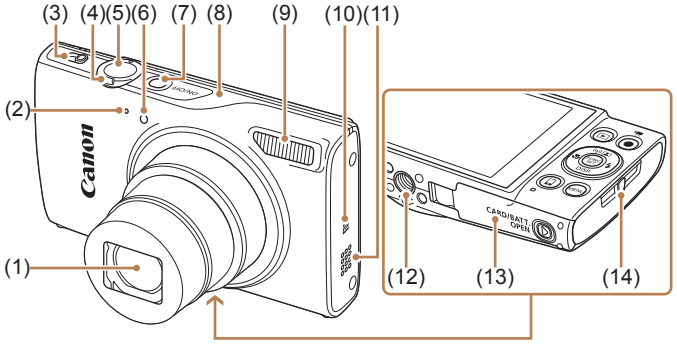

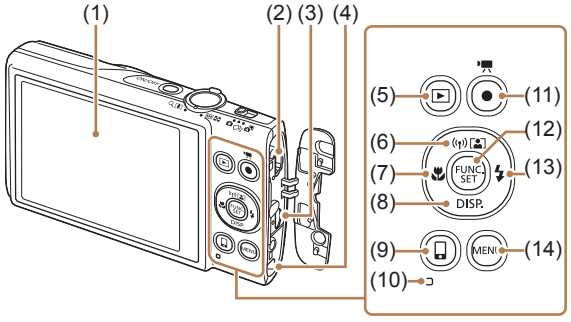

(1) Ống kính
(2) Micro
(3) Công tắc chế độ
(4) Cần gạt zoom
Chụp ảnh: [(chụp xa)] / [(góc rộng)]
Xem lại: [(phóng to)] / [(bảng kê)]
(5) Nút chụp
(6) Đèn
(7) Nút nguồn
(8) Khu vực ăng-ten Wi-Fi
(9) Đèn flash
(10) (Dấu N)*
(11) Loa
(12) Hốc gắn chân máy
(13) Nắp thẻ nhớ/pin
(14) Lỗ gắn dây đeo

(1) Màn hình (màn hình LCD)
(2) Cổng AV OUT (Ngõ ra tiếng/hình) / DIGITAL
(3) Cổng HDMI™
(4) Lỗ thông dây của bộ nối nguồn DC
(5) Nút [(Xem lại)]
(6) Nút [(Tự động zoom)] / [(Wi-Fi)] / lên
(7) Nút [(Cận cảnh)] / sang trái
(8) Nút [DISP. (Hiển thị)] / xuống
(9) Nút [(Kết nối thiết bị di động)]
(10) Đèn báo
(11) Nút quay phim
(12) Nút FUNC. (Chức năng) / SET
(13) Nút [(Flash)] / sang phải
(14) Nút [MENU (Menu)]

* Được sử dụng với tính năng NFC (90).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Mục lục

Trước khi sử dụng

Thông tin ban đầu 2
Thành phần của bộ sản phẩm 2
Thẻ nhớ tương thích 2
Lưu ý cơ bản và thông tin pháp lý 3
Quy ước trong hướng dẫn này 3
Tên bộ phận 4
Các thao tác máy ảnh thông dụng 11
Cảnh báo an toàn 13

Hướng dẫn cơ bản

Thao tác cơ bản 16
Chuẩn bị ban đầu 16
Gắn dây đeo 16
Giữ máy ảnh 16
Sạc pin 17
Lắp pin và thẻ nhớ 18
Tháo pin và thẻ nhớ 18
Đặt ngày và giờ 19
Thay đổi ngày và giờ 19
Ngôn ngữ hiển thị 20
Thử máy ảnh 21
Chụp (Tự động thông minh) 21
Xem 22
Xóa ảnh 23

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh 24
Bật/Tắt 24
Tính năng tiết kiệm pin (Tự động tắt nguồn) 25
Tiết kiệm pin ở chế độ chụp 25
Tiết kiệm pin ở chế độ xem lại 25
Nút chụp 25
Tùy chọn hiển thị thông tin chụp 26
Sử dụng menu FUNC 26
Sử dụng màn hình menu 27
Bàn phím ảo 28
Hiển thị đèn báo 29
Đồng hồ 29
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động 30
Chụp với cài đặt do máy ảnh xác định 30
Chụp (Tự động thông minh) 30
Chụp trong chế độ bán tự động 32
Xem lại phim digest 32
Ảnh/Phim 32
Ảnh 33
Phim 33
Biểu tượng cảnh 34
Biểu tượng ổn định hình ảnh 35
Khung trên màn hình 35
Tính năng thông thường, tiện dụng 36
Phóng to chủ thể lại gần (Zoom số) 36
Sử dụng hẹn giờ 37
Sử dụng hẹn giờ để tránh rung máy 38
Tùy chỉnh hẹn giờ 38
Thêm nhãn ngày 39
Chụp liên tục 40

Tính năng tùy chỉnh ảnh 40
Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh 40
Thay đổi độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh) 41
Hướng dẫn chọn thiết lập độ phân giải ảnh dựa trên cỡ giấy (đối với ảnh 4:3) 41
Hiệu chỉnh mắt đỏ 41
Thay đổi chất lượng phim 42
Tính năng chụp hữu ích 42
Hiển thị khung lưới 42
Phóng to khu vực được lấy nét 43
Kiểm tra mắt nhắm 43
Thay đổi cài đặt chống rung 44
Tắt hệ thống ổn định hình ảnh 44
Quay chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay 44
Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh 45
Tắt tia giúp lấy nét 45
Tắt đèn giảm mắt đỏ 45
Thay đổi kiểu hiển thị ảnh sau khi chụp 46
Thay đổi thời gian hiển thị ảnh sau khi chụp 46
Thay đổi màn hình hiển thị sau khi chụp 46

Chế độ chụp khác 47

Chụp ảnh đa dạng (Ảnh sáng tạo) 47
Ảnh hiển thị trong khi xem lại 48
Chọn hiệu ứng 48
Cảnh cụ thể 49
Áp dụng hiệu ứng đặc biệt 50
Ảnh giống mô hình thu nhỏ (Hiệu ứng thu nhỏ) 51
Tốc độ xem lại và thời gian xem lại ước chừng (cho clip một phút) 52
Chụp ở chế độ đơn sắc 53
Chế độ đặc biệt cho các mục đích khác 53
Tự động chụp sau khi nhận diện nụ cười 53
Tự động chụp sau khi nhận diện nháy mắt (Tự hẹn giờ nháy mắt) 54
Tự động chụp sau khi nhận diện người mới (Hẹn giờ nhận diện) 54
Chụp phơi sáng lâu (Phơi sáng lâu) 55
Chụp tốc độ cao liên tục (Chụp rất nhanh) 56

Chế độ P 57

Chụp ở chế độ phơi sáng tự động P (Chế độ [P]) 57
Độ sáng ảnh (Phơi sáng) 58
Điều chỉnh độ sáng ảnh (Bù trừ phơi sáng) 58
Thay đổi phương pháp đo sáng 58
Thay đổi tốc độ ISO 59
Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast) 59
Màu ảnh 60
Điều chỉnh cân bằng trắng 60
Cân bằng trắng tùy chọn 60
Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng) 60
Màu tùy chọn 61
Phạm vi chụp và lấy nét 62
Chụp cận cảnh (Cận cảnh) 62
Chụp chủ thể ở xa (Vô cực) 62
Bộ chuyển tele số 63
Thay đổi chế độ khung lấy nét 63
Lấy nét AiAF 63
Chọn chủ thể để lấy nét (Lấy nét động) 64
Trung tâm 65
Chụp với lấy nét Servo 65
Thay đổi cài đặt lấy nét 66
Đèn flash 66
Thay đổi chế độ flash 66

Tự động 67
Bật 67
Đồng bộ chậm 67
Tắt 67
Cài đặt khác 67
Thay đổi tỷ lệ nén (Chất lượng ảnh) 67
Thay đổi cài đặt chống rung 68
Chế độ xem lại 69
Xem 69
Chuyển chế độ hiển thị 70
Cảnh báo phơi sáng quá lâu (đối với khu vực sáng trong ảnh) 71
Biểu đồ 71
Hiển thị thông tin GPS 71
Xem theo ngày 72
Duyệt và lọc ảnh 72
Xác định vị trí ảnh trong bảng kê 72
Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm 74
Tùy chọn xem ảnh 75
Phóng to ảnh 75
Xem trình chiếu 75
Thay đổi cài đặt trình chiếu 76
Chống xóa ảnh 77
Sử dụng menu 77
Chọn ảnh riêng lẻ 78
Chọn phạm vi 78
Chống xóa tất cả ảnh một lần 79
Hủy chống xóa tất cả ảnh một lần 79
Xóa ảnh 79
Xóa tất cả ảnh 80
Chọn phương pháp lựa chọn 80
Chọn ảnh riêng lẻ 80
Chọn phạm vi 81
Chỉ định tất cả ảnh một lần 81
Xoay ảnh 81
Sử dụng menu 82
Tắt xoay ảnh tự động 82
Đánh dấu ảnh yêu thích 83
Sử dụng menu 83
Chỉnh sửa ảnh 84
Thay đổi cỡ ảnh 84
Cắt ảnh 84
Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc cá nhân) 85
Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast) 86
Hiệu chỉnh mắt đỏ 86
Chỉnh sửa phim 87
Chỉnh sửa phim digest 88
Chức năng Wi-Fi 89
Tính năng Wi-Fi khả dụng 89
Gửi ảnh đến smartphone 90
Gửi ảnh đến smartphone tương thích NFC 90
Kết nối qua NFC khi máy ảnh đang ở chế độ chụp hoặc tắt máy 90
Kết nối qua NFC khi máy ảnh đang ở chế độ xem lại 92
Gửi đến smartphone có gán nút 93
Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone 94
Sử dụng điểm truy cập khác 96
Điểm truy cập đã sử dụng 97
Lưu ảnh vào máy tính 97
Chuẩn bị đăng ký máy tính 97
Kiểm tra môi trường máy tính 97
Cài đặt phần mềm 97

Định cấu hình máy tính để kết nối Wi-Fi (chỉ dành cho Windows) 98
Lưu ảnh vào máy tính đã kết nối 99
Xác nhận tính tương thích với điểm truy cập 99
Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS 99
Kết nối điểm truy cập trong danh sách 101
Điểm truy cập đã sử dụng 102
Gửi ảnh lên dịch vụ web đã đăng ký 103
Đăng ký dịch vụ web 103
Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY 103
Đăng ký các dịch vụ web khác 105
Tải ảnh lên dịch vụ web 105
In ảnh với máy in kết nối không dây 106
Gửi ảnh đến máy ảnh khác 108
Tùy chọn gửi ảnh 109
Gửi nhiều ảnh 109
Chọn phạm vi 109
Gửi ảnh được đánh dấu ưa thích 110
Lưu ý khi gửi ảnh 110
Chọn độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh) 111
Thêm nhận xét 111
Tự động gửi ảnh (Đồng bộ ảnh) 112
Chuẩn bị ban đầu 112
Chuẩn bị máy ảnh 112
Chuẩn bị máy tính 112
Gửi ảnh 113
Xem ảnh đã gửi qua Đồng bộ ảnh trên smartphone 113
Sử dụng smartphone để xem ảnh trên máy ảnh và điều khiển máy ảnh 114
Định vị ảnh trên máy ảnh 114
Chụp ảnh từ xa 115
Chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt Wi-Fi 116
Chỉnh sửa thông tin kết nối 116
Đổi tên thiết bị 116
Xóa thông tin kết nối 116
Thay đổi tên máy ảnh 117
Trở lại cài đặt Wi-Fi mặc định 117
Menu cài đặt 118
Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh 118
Tắt tiếng thao tác với máy ảnh 118
Điều chỉnh âm lượng 118
Ẩn gợi ý 119
Ngày và giờ 119
Giờ quốc tế 119
Hẹn giờ thu ống kính 120
Sử dụng chế độ tiết kiệm 120
Điều chỉnh tính năng tiết kiệm pin 120
Độ sáng màn hình 121
Ẩn màn hình khởi động 121
Định dạng thẻ nhớ 121
Định dạng mức độ thấp 122
Số thứ tự tập tin 122
Lưu ảnh theo ngày 123
Hiển thị đơn vị mét / feet 123
Kiểm tra logo chứng nhận 123
Ngôn ngữ hiển thị 123
Điều chỉnh cài đặt khác 124
Khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh 124
Phụ kiện 125
Sơ đồ hệ thống 125
Phụ kiện tùy chọn 126
Phụ kiện nguồn 126

Thiết bị flash 127
Phụ kiện khác 127
Máy in 127
Sử dụng phụ kiện tùy chọn 128
Xem lại trên TV 128
Xem lại trên TV có độ nét cao 128
Xem lại trên TV có độ nét tiêu chuẩn 129
Sử dụng phần mềm 130
Kết nối với máy tính bằng cáp 131
Kiểm tra môi trường máy tính 131
Cài đặt phần mềm 131
Lưu ảnh vào máy tính 132
In ảnh 133
In dễ dàng 133
Định cấu hình cài đặt in 134
Cắt ảnh trước khi in 135
Chọn cỡ giấy và bố cục trước khi in 135
Tùy chọn bố cục sẵn có 136
In ảnh ID 136
In cảnh phim 136
Tùy chọn in phim 136
Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF) 137
Định cấu hình cài đặt in 137
Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ 137
Cài đặt in cho một loạt ảnh 138
Cài đặt in cho tất cả ảnh 138
Xóa tất cả ảnh khỏi danh sách in 138
In hình ảnh được cho vào danh sách in (DPOF) 138
Thêm ảnh vào sách ảnh 139
Chọn phương pháp lựa chọn 139
Thêm ảnh riêng lẻ 139
Thêm tất cả ảnh vào sách ảnh 139
Xóa tất cả ảnh khỏi sách ảnh 139

Phụ lục 140
Giải quyết các vấn đề trục trặc 140
Thông báo trên màn hình 144
Thông tin trên màn hình 146
Chụp (Hiển thị thông tin) 146
Mức pin 146
Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết) 147
Tóm tắt bảng điều khiển phim 147
Bảng chức năng và menu 148
Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp 148
Menu FUNC. 149
Tab chụp 151
Tab thiết lập 154
Tab xem lại 154
Tab in 155
Menu FUNC. trong chế độ xem lại 155
Những điều cần chú ý khi thao tác 155
Thông số kỹ thuật 156
Thông số kỹ thuật máy ảnh 156
Wi-Fi 156
Tiêu cự zoom số (quy đổi theo phim 35mm) 156
Số ảnh chụp/Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại 157
Số ảnh chụp trên mỗi thẻ nhớ 157
Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ 157
Phạm vi flash 158
Phạm vi chụp 158
Tốc độ chụp liên tục 158
Tốc độ màn trập 158
Khẩu độ 158
Pin NB-11LH 158
Sạc pin CB-2LFE 158

Chỉ mục 159
Những điều cần chú ý về Wi-Fi (Mạng LAN không dây)..... 161
Những điều cần chú ý về nhiễu sóng vô tuyến 161
Những điều cần chú ý về bảo mật..... 161
Thương hiệu và giấy phép 162
Tuyên bố miễn trách nhiệm 162

Các thao tác máy ảnh thông dụng

Chụp

- Sử dụng cài đặt do máy ảnh xác định (Chế độ tự động, Chế độ bán tự động)
  - 30, 32
- Xem các hiệu ứng áp dụng cho từng ảnh, sử dụng cài đặt do máy ảnh xác định (Chế độ ảnh sáng tạo)
  - 47

Phù hợp với chụp người

Chân dung (49)

Nền tuyết (49)

Phù hợp với cảnh cụ thể

Ánh sáng yếu (49)

Pháo hoa (49)

Áp dụng hiệu ứng đặc biệt

Màu sắc rực rỡ (50)

Hiệu ứng Poster (50)

Hiệu ứng mắt cá (51)

Hiệu ứng thu nhỏ (51)

Hiệu ứng máy đồ chơi (52)

Đơn sắc (53)

- Lấy nét khuôn mặt
  - 30, 49, 63
- Không sử dụng flash (Tắt flash)
  - 30, 67
- Chụp cả bạn trong ảnh (Hẹn giờ)
  - 37, 54
- Thêm nhãn ngày
  - 39
- Ghi đồng thời cả clip và ảnh (Phim Digest)
  - 32

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Xem

- Xem ảnh (Chế độ xem lại)
  - 69
- Xem lại tự động (Trình chiếu)
  - 75
- Trên TV
  - 128
- Trên máy tính
  - 131
- Duyệt ảnh nhanh
  - 72
- Xóa ảnh
  - 79

Quay/xem phim

- Quay phim
  - 30
- Xem phim (Chế độ xem lại)
  - 69

In

- In ảnh
  - 133

Lưu

- Lưu ảnh vào máy tính qua cáp
  - 132

Sử dụng chức năng Wi-Fi

- Gửi ảnh đến smartphone
  - 90
- Chia sẻ ảnh trực tuyến
  - 103
- Gửi ảnh đến máy tính
  - 97

Cảnh báo an toàn

- Trước khi sử dụng sản phẩm, đảm bảo đọc kỹ cảnh báo an toàn dưới đây. Luôn đảm bảo sử dụng sản phẩm đúng cách.
- Cảnh báo an toàn được liệt kê dưới đây nhằm mục đích ngăn ngừa chấn thương cho bạn và những người khác, đồng thời tránh hư hỏng cho thiết bị.
- Đảm bảo tham khảo thêm các hướng dẫn đi kèm với phụ kiện bán riêng mà bạn sử dụng.

⚠ Cảnh báo	Cảnh báo có thể gây chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong.

- Không kích hoạt đèn flash gần sát mắt người.

Điều này có thể gây tổn thương thị lực của bạn. Đặc biệt chú ý phải duy trì khoảng cách với trẻ sơ sinh ít nhất 1 mét (3,3 ft.) khi sử dụng đèn flash.

- Cất giữ thiết bị ngoài tầm với của trẻ em và trẻ sơ sinh.

Dây đeo cuốn quanh cổ trẻ có thể dẫn đến ngạt thở.
Dây nguồn đi kèm sản phẩm vô tình cuốn quanh cổ trẻ có thể dẫn đến ngạt thở.

- Chỉ sử dụng nguồn điện được khuyên dùng.
- Không tháo rời, thay thế hoặc sử dụng nhiệt đối với sản phẩm.
- Nếu pin có nhãn dán, không bóc nhãn.
- Tránh làm rơi hoặc tác động mạnh vào sản phẩm.
- Không chạm vào phần bên trong sản phẩm nếu sản phẩm bị hỏng (chẳng hạn bị rơi).
- Ngừng sử dụng sản phẩm ngay lập tức nếu sản phẩm phát ra khói, mùi lạ hoặc có các hiện tượng bất thường khác.
- Không sử dụng các dung môi hữu cơ như cồn, xăng hoặc chất pha loãng để vệ sinh sản phẩm.
- Không để sản phẩm tiếp xúc với chất lỏng và không để chất lỏng hoặc vật lạ rơi vào trong máy ảnh.

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy.
Khi sản phẩm bị ướt hay chất lỏng hoặc vật lạ rơi vào trong máy ảnh, ngay lập tức tháo pin ra hoặc rút nguồn điện.

- Không nhìn qua khung ngắm (nếu model máy của bạn có khung ngắm) về phía nguồn sáng chói, chẳng hạn như mặt trời vào ngày quang mây hoặc nguồn sáng chói nhân tạo.

Điều này có thể gây tổn thương thị lực của bạn.

- Không chạm vào sản phẩm đang cắm điện khi mưa bão.

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy. Ngay lập tức ngừng sử dụng và tránh xa sản phẩm.

- Chỉ sử dụng pin được khuyên dùng.
- Không đặt pin ở gần hoặc trực tiếp vào ngọn lửa.

Pin có thể nổ hoặc rò rỉ, dẫn đến điện giật, cháy hoặc gây chấn thương.
Trong trường hợp pin bị rò rỉ và chất điện phân trong pin tiếp xúc với mắt, miệng, da hoặc quần áo, ngay lập tức xối rửa với nước.

- Nếu sản phẩm sử dụng sạc pin, lưu ý những điều sau.
  - Định kỳ rút dây nguồn ra và sử dụng vải khô lau sạch bụi và chất bẩn bám trên chân cắm, phía ngoài ổ điện và khu vực xung quanh.
  - Không dùng tay ướt cắm hoặc rút chân cắm.
  - Không sử dụng thiết bị vượt quá công suất định mức của ổ điện hay phụ kiện có dây điện. Không sử dụng nếu chân cắm bị hỏng hoặc không được cắm hoàn toàn vào ổ.
  - Không để bụi hay vật kim loại (chẳng hạn như đinh ghim hoặc chìa khóa) tiếp xúc với các cực hoặc chân cắm.
  - Nếu sản phẩm có dây nguồn kèm theo, không cắt, làm hư hại, thay thế hoặc đặt vật nặng lên dây nguồn.

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy.

- Tắt máy ảnh ở những nơi cấm sử dụng.

Sóng điện từ do máy ảnh phát ra có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị điện tử và các thiết bị khác. Đặc biệt thận trọng khi sử dụng sản phẩm ở những nơi hạn chế sử dụng thiết bị điện tử, chẳng hạn như trên máy bay hoặc tại cơ sở y tế.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Không để máy ảnh tiếp xúc với da trong khoảng thời gian dài.

Ngay cả khi máy ảnh không nóng vẫn có thể gây ra bỏng nhẹ, tạo thành vết đỏ hoặc phồng rộp trên da. Nên sử dụng chân máy nếu bạn có vấn đề về tuần hoàn máu hoặc da kém nhạy cảm, hay khi sử dụng máy ảnh ở nơi có nhiệt độ cao.

⚠ Thận trọng	Cảnh báo có thể gây chấn thương.

- Khi cầm máy ảnh bằng dây đeo, cẩn thận không để máy ảnh chịu tác động hoặc va chạm mạnh hay mắc vào các vật khác.
- Cẩn thận không đập mạnh hoặc đẩy mạnh ống kính.

Điều này có thể dẫn đến chấn thương hoặc làm hỏng máy ảnh.

- Cẩn thận không để màn hình chịu tác động mạnh.

Nếu màn hình bị rạn nứt, các mảnh vỡ nhỏ có thể gây chấn thương.

- Khi sử dụng đèn flash, cẩn thận không để ngón tay hoặc quần áo che đèn flash.

Điều này có thể dẫn đến bỏng hoặc làm hỏng đèn flash.

- Tránh sử dụng, đặt hoặc cất giữ sản phẩm ở những nơi sau:
  - Nơi có ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp
  - Nơi có nhiệt độ trên 40 °C (104 °F)
  - Khu vực ẩm ướt hoặc bụi bẩn

Những nơi này có thể làm rò rỉ, quá nóng hoặc nổ pin, dẫn đến điện giật, cháy, bỏng hoặc các chấn thương khác.
Máy ảnh quá nóng hoặc bị hỏng có thể dẫn đến điện giật, cháy, bỏng hoặc các chấn thương khác.

- Hiệu ứng chuyển tiếp trình chiếu có thể gây khó chịu khi xem trong thời gian dài.
- Khi sử dụng ống kính tùy chọn, bộ lọc ống kính hoặc ngàm chuyển kính lọc (nếu có) tùy chọn, đảm bảo lắp các phụ kiện này chắc chắn.

Nếu bị lỏng hoặc rơi ra, phụ kiện ống kính có thể nứt vỡ và các mảnh thủy tinh có thể làm đứt tay/chân.

- Đối với sản phẩm có chức năng nâng và hạ đèn flash tự động, khi hạ đèn flash đảm bảo ngón tay của bạn không bị kẹt vào đèn.

Điều này có thể dẫn đến chấn thương.

Thận trọng	Cảnh báo có thể gây hư hỏng cho thiết bị.

- Không hướng máy ảnh về phía nguồn sáng chói (chẳng hạn như mặt trời vào ngày quang mây hoặc nguồn sáng chói nhân tạo).

Làm vậy có thể gây hỏng cảm biến của máy ảnh hoặc các bộ phận bên trong khác.

- Khi sử dụng máy ảnh trên bãi biển hoặc ở những nơi lộng gió, cẩn thận không để bụi hoặc cát rơi vào trong máy ảnh.
- Khi sử dụng sản phẩm có chức năng nâng và hạ đèn flash tự động, không đẩy đèn flash xuống hoặc cạy mở đèn flash.

Điều này có thể gây trục trặc cho sản phẩm.

- Sử dụng tăm bông hoặc khăn vải lau sạch bụi bẩn hoặc các chất lạ khác bám trên đèn flash.

Nhiệt tỏa ra từ đèn flash có thể làm các chất lạ bốc khói hoặc gây trục trặc cho sản phẩm.

- Tháo và cất pin khi không sử dụng sản phẩm.

Hiện tượng rò rỉ pin có thể làm hỏng sản phẩm.

- Trước khi vứt bỏ pin, bọc các cực bằng băng dính hoặc vật cách điện khác.

Việc tiếp xúc với các vật kim loại khác có thể dẫn đến cháy hoặc nổ.

- Rút sạc khỏi sản phẩm khi không sử dụng. Không dùng vải bọc hoặc đặt các vật khác đè lên sạc pin khi sử dụng.

Cắm sạc pin vào ổ điện trong thời gian dài có thể khiến sạc quá nóng và biến dạng, dẫn đến cháy.

- Không để pin chuyên dụng ở gần vật nuôi.

Vật nuôi cắn pin có thể gây hiện tượng rò rỉ, quá nóng hoặc nổ, dẫn đến cháy hoặc làm hỏng sản phẩm.

- Nếu sản phẩm sử dụng nhiều pin, không dùng chung pin có lượng điện sạc khác nhau, không dùng chung pin cũ và pin mới. Không lắp pin với cực +/– đảo ngược.

Điều này có thể gây trục trặc cho sản phẩm.

- Không ngồi xuống khi đang để máy ảnh trong túi quần.

Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc làm hỏng màn hình.

- Khi để máy ảnh trong túi xách, đảm bảo các vật cứng không chạm vào màn hình. Ngoài ra, đóng màn hình (sao cho màn hình quay về thân máy ảnh) nếu sản phẩm có màn hình đóng được.
- Không gắn bất kỳ vật cứng nào vào sản phẩm.

Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc làm hỏng màn hình.

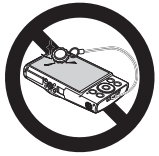

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Hướng dẫn cơ bản

Thao tác cơ bản

Các thông tin và chỉ dẫn cơ bản, bao gồm các bước chuẩn bị ban đầu cho đến khi chụp và xem lại ảnh

Chuẩn bị ban đầu

Chuẩn bị chụp như sau.

Gắn dây đeo

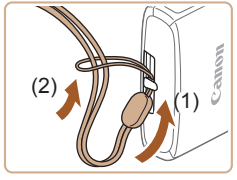

- Luồn đầu dây đeo qua lỗ gắn trên máy ảnh (1), rồi kéo đầu kia cho vào vòng dây đã luồn (2).

Giữ máy ảnh

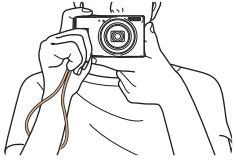

- Đeo dây đeo quanh cổ tay bạn.
- Khi chụp ảnh, để tay gần cơ thể và cầm máy ảnh chắc chắn để tránh máy di chuyển. Nếu nâng đèn flash, không đặt ngón tay lên trên đèn.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Sạc pin

Trước khi sử dụng, sạc pin bằng sạc đi kèm. Đảm bảo sạc pin trước khi sử dụng, vì máy ảnh không kèm theo pin đã sạc.

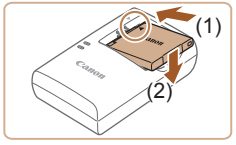

1 Lắp pin.

- Sau khi hướng pin trùng theo dấu ▲ trên pin và bộ sạc, lắp pin bằng cách đặt pin vào (1) rồi đẩy xuống (2).

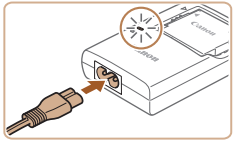

2 Sạc pin.

- Cắm dây nguồn vào sạc, sau đó cắm đầu kia vào ổ điện.
- Đèn sạc chuyển sang màu cam và quá trình sạc bắt đầu.
- Khi sạc xong, đèn chuyển sang màu xanh lá cây.

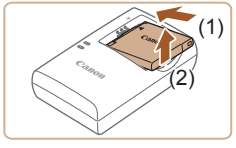

3 Tháo pin.

- Sau khi rút sạc pin ra, tháo pin bằng cách đẩy pin vào (1) và kéo lên (2).

- Để bảo quản pin trong điều kiện tốt nhất, không sạc pin liên tục hơn 24 giờ.
- Đối với sạc pin sử dụng dây nguồn, không gắn sạc hoặc dây nguồn vào các vật khác. Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc gây hỏng sản phẩm.

- Để tìm hiểu thông tin chi tiết về thời gian sạc, cũng như số ảnh có thể chụp và thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy, tham khảo phần "Số ảnh chụp/Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại" (📖157).
- Pin đã sạc sẽ bị mất điện dần, ngay cả khi không sử dụng. Sạc pin vào (hoặc ngay trước) ngày sử dụng.
- Có thể sử dụng sạc tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz). Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện tử được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Lắp pin và thẻ nhớ

Lắp pin đi kèm và thẻ nhớ (bán riêng).
Lưu ý rằng trước khi sử dụng thẻ nhớ mới hoặc thẻ nhớ đã được định dạng trên thiết bị khác, bạn nên định dạng lại thẻ nhớ với máy ảnh này (📖121).

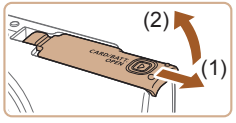

1 Mở nắp.

- Trượt nắp (1) và mở nắp (2).

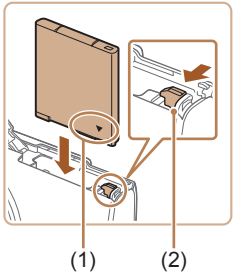

2 Lắp pin.

- Giữ pin sao cho đầu cực hướng ra như hình (1), gạt nút khóa pin theo hướng mũi tên (2) rồi lắp pin vào cho đến khi khóa đóng lại.
- Nếu lắp pin sai hướng, pin không thể khóa đúng vị trí. Luôn đảm bảo rằng pin được lắp vào đúng hướng và khóa đúng vị trí.

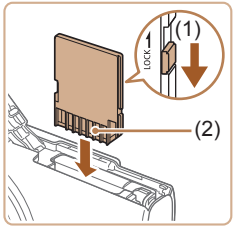

3 Kiểm tra mấu chống ghi của thẻ nhớ và lắp thẻ nhớ.

- Bạn không thể ghi ảnh và phim trên các thẻ nhớ có mấu chống ghi đang ở vị trí khóa. Di chuyển mấu theo hướng mũi tên (1).
- Cắm thẻ nhớ với đầu cực theo hướng như hình minh họa (2) cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí khóa.
- Đảm bảo thẻ nhớ được cắm vào đúng hướng. Cắm thẻ nhớ sai hướng có thể làm hỏng máy ảnh.

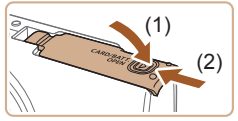

4 Đóng nắp.

- Hạ nắp xuống (1) và tiếp tục giữ nắp trong khi trượt, cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí đóng (2).

- Để tìm hiểu các thông tin về số ảnh chụp hoặc thời gian ghi có thể lưu trên thẻ nhớ, tham khảo phần "Số ảnh chụp trên mỗi thẻ nhớ" (📖157).

Tháo pin và thẻ nhớ

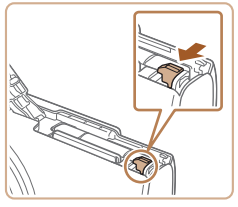

Tháo pin.

- Mở nắp và quay khóa pin theo hướng mũi tên.
- Pin sẽ bật ra.

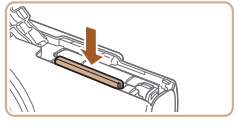

Tháo thẻ nhớ.

- Đẩy thẻ nhớ vào cho đến khi phát ra tiếng tách, rồi từ từ nhả thẻ nhớ ra.
- Thẻ nhớ sẽ bật ra.

Đặt ngày và giờ

Đặt chính xác ngày giờ hiện tại như sau nếu màn hình [Ngày/Giờ] hiển thị khi mở máy. Thông tin chỉ định theo cách này được ghi lại trong thuộc tính ảnh và được dùng để quản lý ảnh theo ngày chụp hoặc in ảnh có hiển thị ngày.
Bạn cũng có thể thêm nhãn ngày vào ảnh nếu muốn (📖39).

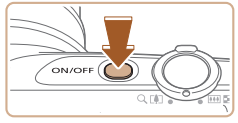

1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình [Ngày/Giờ] hiển thị.

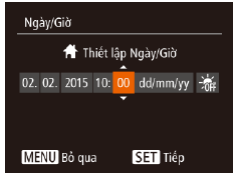

2 Đặt ngày và giờ.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn tùy chọn.
- Nhấn các nút [▲][▼] để chỉ định ngày và giờ.
- Khi hoàn tất, nhấn nút [FUNC./SET].

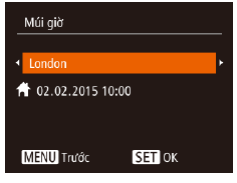

3 Cài đặt múi giờ địa phương.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn múi giờ địa phương.

4 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút [FUNC./SET] khi hoàn tất. Sau khi thông báo xác nhận xuất hiện, màn hình cài đặt sẽ thôi hiển thị.
- Để tắt máy ảnh, nhấn nút nguồn.

- Màn hình [Ngày/Giờ] sẽ hiển thị mỗi lần bật máy ảnh trừ khi bạn đã đặt ngày, giờ và múi giờ địa phương. Chỉ định thông tin chính xác.

- Để đặt giờ mùa hè (trước 1 giờ), chọn biểu tượng [☀OFF] ở bước 2 rồi chọn [☀] bằng cách nhấn các nút [▲][▼].

Thay đổi ngày và giờ

Điều chỉnh ngày và giờ như sau.

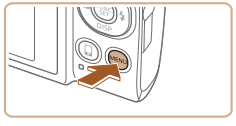

1 Truy cập màn hình menu.

- Nhấn nút [MENU].

2 Chọn [Ngày/Giờ].

- Di chuyển cần gạt zoom để chọn tab [🔧].
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Ngày/Giờ], rồi nhấn nút [FUNC./SET].

3 Thay đổi ngày và giờ.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần "Đặt ngày và giờ" (📖19) để điều chỉnh cài đặt.
- Nhấn nút [MENU] để đóng menu.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Máy ảnh có tích hợp pin ngày/giờ (pin dự phòng). Cài đặt Ngày/Giờ được lưu giữ trong khoảng 3 tuần sau khi tháo pin.
- Pin lưu trữ ngày/giờ sẽ được sạc trong khoảng 4 giờ khi bạn lắp pin đã sạc vào hoặc kết nối máy ảnh với bộ điều hợp AC (bán riêng, 126), ngay cả khi máy ảnh tắt.
- Khi pin lưu trữ ngày/giờ hết, màn hình [Ngày/Giờ] sẽ hiển thị khi bạn bật máy ảnh. Đặt ngày giờ chính xác theo hướng dẫn trong phần "Đặt ngày và giờ" (19).

Ngôn ngữ hiển thị

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị khi cần.

1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút [▶].

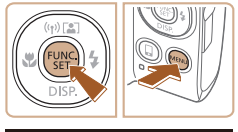

2 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn và giữ nút [FUNC/SET], rồi nhấn ngay nút [MENU].

3 Đặt ngôn ngữ hiển thị.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ngôn ngữ, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Khi đã đặt ngôn ngữ hiển thị, màn hình cài đặt sẽ thôi hiển thị.

- Ở bước 2, sau khi nhấn nút [FUNC/SET] nếu chờ quá lâu mới nhấn nút [MENU], giờ hiện tại sẽ hiển thị. Trong trường hợp này, nhấn nút [FUNC/SET] để tắt hiển thị giờ và lặp lại bước 2.
- Bạn cũng có thể thay đổi ngôn ngữ hiển thị bằng cách nhấn nút [MENU] và chọn [Ngôn ngữ] trên tab [].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thử máy ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Thực hiện các hướng dẫn sau để bật máy ảnh, chụp ảnh hoặc quay phim, rồi xem lại.

Chụp (Tự động thông minh)

Để có thể hoàn toàn tự động lựa chọn cài đặt tối ưu cho các cảnh cụ thể, đơn giản chỉ cần để máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp.

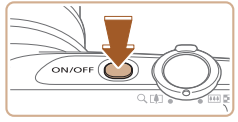

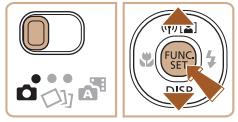

1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình khởi động hiển thị.

2 Vào chế độ [AUTO].

- Đặt công tắc chế độ thành [📷].
- Nhấn nút [FUNC/SET], nhấn các nút [▲][▼] để chọn [AUTO], rồi nhấn lại nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [AUTO], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Hướng máy ảnh vào chủ thể. Máy ảnh sẽ phát ra tiếng tách nhỏ khi xác định cảnh.
- Các biểu tượng đại diện cho chế độ ổn định cảnh và ảnh được hiển thị ở phía trên bên phải màn hình.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ chủ thể nào được phát hiện để biểu thị chủ thể đó đang được lấy nét.

3 Bố cục ảnh.

- Để zoom tới gần và phóng to chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía [T] (chụp xa) và để zoom ra xa chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía [W] (góc rộng).

4 Chụp.

Chụp ảnh

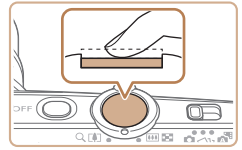

1) Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp xuống. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần sau khi lấy nét và khung hiển thị để cho biết khu vực ảnh được lấy nét.

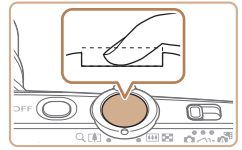

2) Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Khi chụp, màn trập phát ra âm thanh và trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn flash sẽ tự động đánh sáng.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.
- Sau khi hiển thị ảnh chụp, máy ảnh sẽ chuyển về màn hình chụp.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

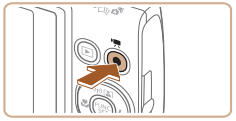

(1)

Quay phim

1) Bắt đầu quay.

- Nhấn nút quay phim. Máy ảnh phát ra tiếng bíp một lần khi bắt đầu quay và biểu tượng [● Quay] hiển thị với thời gian đã quay (1).
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to đôi chút. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ khuôn mặt nào được phát hiện để biểu thị khuôn mặt đó đang được lấy nét.
- Nhả nút quay phim khi quá trình quay bắt đầu.

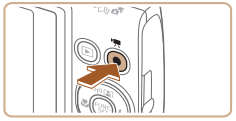

2) Kết thúc quay.

- Nhấn lại nút quay phim để dừng quay. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần khi quá trình ghi dừng lại.

Xem

Sau khi chụp ảnh hoặc quay phim, bạn có thể xem lại trên màn hình như sau.

1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút [▶].
- Ảnh cuối cùng được hiển thị.

2 Chọn một ảnh.

- Để xem ảnh trước, nhấn nút [◀]. Để xem ảnh sau, nhấn nút [▶].

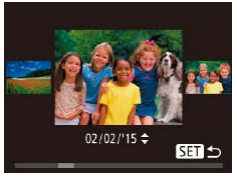

- Để truy cập màn hình này (Chế độ hiển thị cuộn), nhấn và giữ các nút [◀][▶] trong ít nhất một giây. Ở chế độ này, nhấn các nút [◀][▶] để duyệt ảnh.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh, nhấn nút [FUNC/SET].

- Phim được đánh dấu bằng biểu tượng [SET ▶]. Để xem phim, chuyển sang bước 3.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

3 Xem phim.

- Nhấn nút [FUNC/SET], nhấn các nút [▲][▼] để chọn [▶], rồi nhấn lại nút [FUNC/SET].
- Phim bắt đầu phát và biểu tượng [SET ▶] hiển thị sau khi phim kết thúc.
- Để điều chỉnh âm lượng, nhấn các nút [▲][▼] trong khi xem lại.

- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp.

Xóa ảnh

Bạn có thể chọn và xóa lần lượt những ảnh không cần thiết. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh.

1 Chọn ảnh để xóa.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh.

2 Xóa ảnh.

- Nhấn nút [FUNC/SET], nhấn các nút [▲][▼] để chọn [🗑], rồi nhấn lại nút [FUNC/SET].
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Xóa], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Ảnh hiện tại được xóa.
- Để hủy xóa, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Hủy], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

- Bạn có thể chọn xóa nhiều ảnh một lần (📖80).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Các thao tác cơ bản và các thao tác thú vị khác khi sử dụng máy ảnh, bao gồm các tùy chọn chụp và xem lại

Bật/Tắt

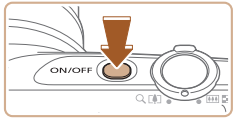

Chế độ chụp

- Nhấn nút nguồn để bật máy ảnh và chuẩn bị chụp.
- Nhấn lại nút nguồn để tắt máy ảnh.

Chế độ xem lại

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh và xem ảnh.
- Nhấn lại nút [▶] để tắt máy ảnh.

- Để chuyển từ chế độ chụp sang chế độ xem lại, nhấn nút [▶].
- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp (📖25).
- Ống kính sẽ thu lại sau khoảng một phút khi máy ảnh ở chế độ xem lại. Khi ống kính thu lại, bạn có thể tắt máy ảnh bằng cách nhấn nút [▶].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tính năng tiết kiệm pin (Tự động tắt nguồn)

Để tiết kiệm pin, máy ảnh tự động tắt màn hình (Tắt hiển thị) và sau một khoảng thời gian không hoạt động nhất định, máy ảnh tự tắt.

Tiết kiệm pin ở chế độ chụp

Màn hình tự động tắt sau khoảng một phút không hoạt động. Trong khoảng hơn hai phút, ống kính được thu lại và máy ảnh tự tắt. Để bật màn hình và chuẩn bị chụp khi màn hình tắt nhưng ống kính vẫn ở ngoài, nhấn nửa chừng nút chụp (📖25).

Tiết kiệm pin ở chế độ xem lại

Máy ảnh tự động tắt sau khoảng năm phút không hoạt động.

- Bạn có thể tắt tự động tắt và điều chỉnh thời gian tắt hiển thị nếu muốn (📖120).
- Chức năng tiết kiệm pin không hoạt động khi máy ảnh kết nối với các thiết bị khác qua Wi-Fi (📖89) hoặc khi kết nối với máy tính (📖132).

Nút chụp

Để đảm bảo ảnh được lấy nét, luôn bắt đầu với nhấn nửa chừng nút chụp. Khi chủ thể được lấy nét, nhấn hoàn toàn nút chụp để chụp.
Trong hướng dẫn sử dụng này, thao tác với nút chụp được mô tả là nhấn nút *nửa chừng* hoặc *hoàn toàn*.

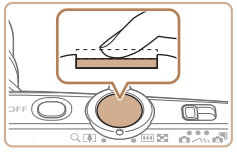

1 Nhấn nửa chừng. (Nhấn nhẹ để lấy nét.)

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần và khung hiển thị xung quanh khu vực hình ảnh được lấy nét.

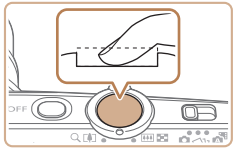

2 Nhấn hoàn toàn. (Từ vị trí nhấn nửa chừng, nhấn hoàn toàn để chụp.)

- Khi chụp, máy ảnh sẽ phát ra tiếng màn trập.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.

- Ảnh có thể bị mất nét nếu bạn chụp mà không nhấn nửa chừng nút chụp lúc ban đầu.
- Thời lượng phát lại tiếng màn trập khác nhau tùy thuộc vào thời gian cần để chụp ảnh. Có thể mất nhiều thời gian hơn ở một số cảnh chụp và ảnh sẽ mờ nếu bạn di chuyển máy ảnh (hoặc chủ thể di chuyển) trước khi tiếng màn trập kết thúc.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tùy chọn hiển thị thông tin chụp

Nhấn nút [▼] để xem thông tin khác trên màn hình hoặc để ẩn thông tin. Để tìm hiểu chi tiết về thông tin được hiển thị, tham khảo phần “Thông tin trên màn hình” (📖146).

	Thông tin được hiển thị
	Không có thông tin được hiển thị

- Khi bạn chụp trong điều kiện ánh sáng yếu, chức năng xem vào ban đêm sẽ tự động tăng độ sáng màn hình để dễ dàng kiểm tra bố cục ảnh hơn. Tuy nhiên, độ sáng ảnh trên màn hình có thể không khớp với độ sáng của ảnh chụp. Lưu ý rằng chuyển động bị giật của chủ thể hoặc hiện tượng méo ảnh trên màn hình sẽ không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Để tìm hiểu về tùy chọn hiển thị xem lại, tham khảo phần “Chuyển chế độ hiển thị” (📖70).

Sử dụng menu FUNC.

Các chức năng thường dùng được định cấu hình bằng menu FUNC. như sau.
Lưu ý rằng các mục và tùy chọn của menu sẽ khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp (📖149) hoặc chế độ xem lại (📖155).

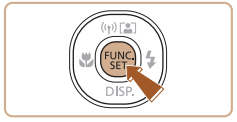

1 Truy cập menu FUNC.

- Nhấn nút [FUNC/SET].

2 Chọn mục menu.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn mục menu (1), rồi nhấn nút [FUNC/SET] hoặc nút [▶].
- Tùy chọn có sẵn (2) được xếp phía bên phải cạnh mục menu.
- Tùy thuộc vào mục menu, các chức năng có thể được chỉ định bằng cách nhấn nút [FUNC/SET] hay nút [▶] hoặc máy sẽ hiển thị màn hình khác để định cấu hình chức năng.

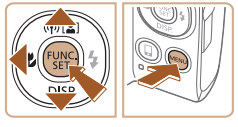

3 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn mục.
- Tùy chọn gắn biểu tượng [MENU] có thể được định cấu hình bằng cách nhấn nút [MENU].
- Để quay trở lại mục menu, nhấn nút [◀].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

4 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút [FUNC./SET].
- Màn hình trước khi bạn nhấn nút [FUNC./SET] ở bước 1 sẽ hiển thị lại, hiển thị tùy chọn bạn đã định cấu hình.

- Để hủy mọi cài đặt vô tình bị thay đổi, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh (124).

Sử dụng màn hình menu

Định cấu hình nhiều chức năng khác nhau của máy ảnh thông qua màn hình menu như sau. Các mục menu được nhóm trên các tab theo mục đích, chẳng hạn như chụp [📷], xem lại [▶], v.v... Lưu ý rằng các mục menu sẵn có sẽ khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp hay chế độ xem lại được chọn (151 – 155).

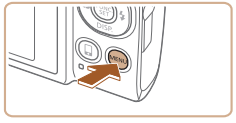

1 Truy cập màn hình menu.

- Nhấn nút [MENU].

2 Chọn tab.

- Di chuyển cần gạt zoom để chọn tab.
- Sau khi nhấn các nút [▲][▼] để chọn tab, bạn có thể chuyển giữa các tab bằng cách nhấn các nút [◀][▶].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

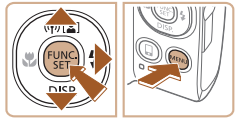

3 Chọn mục menu.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn mục.
- Đối với các mục menu không hiển thị tùy chọn, đầu tiên nhấn nút [(FUNC/SET)] hoặc nút [▶] để chuyển màn hình, rồi nhấn các nút [▲][▼] để chọn mục menu.
- Để quay trở lại màn hình trước, nhấn nút [MENU].

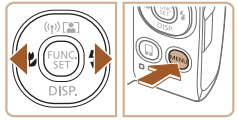

4 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn tùy chọn.

5 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút [MENU] để quay lại màn hình hiển thị trước khi bạn nhấn nút [MENU] ở bước 1.

- Để hủy mọi cài đặt vô tình bị thay đổi, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh (124).

Bàn phím ảo

Sử dụng bàn phím ảo trên màn hình để nhập thông tin khi kết nối Wi-Fi (90). Lưu ý rằng độ dài và kiểu thông tin có thể nhập sẽ khác nhau tùy thuộc vào chức năng sử dụng.

Nhập ký tự

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ký tự, rồi nhấn nút [(FUNC/SET)] để nhập.

Di chuyển con trỏ

- Chọn [⬅] hoặc [➡] và nhấn nút [(FUNC/SET)].

Xóa ký tự

- Chọn [🗑] và nhấn nút [(FUNC/SET)]. Ký tự trước đó sẽ bị xóa.

Xác nhận nội dung nhập và trở lại màn hình trước đó

- Nhấn nút [MENU].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Hiển thị đèn báo

Đèn báo ở mặt sau máy ảnh (📖4) sáng lên hoặc nhấp nháy tùy thuộc vào trạng thái máy ảnh.

Màu sắc	Trạng thái đèn báo	Trạng thái máy ảnh
Xanh lá cây	Bật	Đã kết nối với máy tính (📖132) hoặc tắt hiển thị (📖25, 📖120)
	Nhấp nháy	Khởi động, ghi/đọc/truyền ảnh, chụp phơi sáng lâu (📖55) hoặc kết nối/truyền qua Wi-Fi

- Khi đèn báo nhấp nháy màu xanh lá cây, tuyệt đối không tắt máy ảnh, mở nắp thẻ nhớ/pin hoặc rung lắc máy ảnh. Điều này có thể làm lỗi ảnh hay hỏng máy ảnh hoặc thẻ nhớ.

Đồng hồ

Bạn có thể kiểm tra thời gian hiện tại.

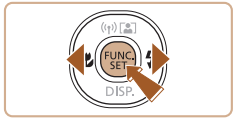

- Nhấn và giữ nút [FUNC/SET].
- Thời gian hiện tại xuất hiện.
- Khi sử dụng chức năng đồng hồ, nếu bạn cầm máy ảnh theo chiều dọc, đồng hồ sẽ chuyển sang hiển thị theo chiều dọc. Nhấn các nút [◀][▶] để thay đổi màu hiển thị.
- Nhấn lại nút [FUNC/SET] để hủy hiển thị đồng hồ.

- Khi máy ảnh tắt, nhấn và giữ nút [FUNC/SET], rồi nhấn nút nguồn để hiển thị đồng hồ.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ tiện dụng giúp chụp ảnh và điều khiển máy ảnh dễ dàng hơn

Chụp với cài đặt do máy ảnh xác định

Để có thể hoàn toàn tự động lựa chọn cài đặt tối ưu cho các cảnh cụ thể, đơn giản chỉ cần để máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp.

Chụp (Tự động thông minh)

▶ Ảnh ▶ Phim

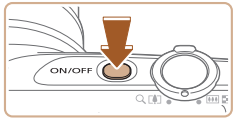

1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình khởi động hiển thị.

2 Vào chế độ [AUTO].

- Đặt công tắc chế độ thành [📷].
- Nhấn nút [FUNC. SET], nhấn các nút [▲][▼] để chọn [AUTO], rồi nhấn lại nút [FUNC. SET].
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [AUTO], rồi nhấn nút [FUNC. SET].
- Hướng máy ảnh vào chủ thể. Máy ảnh sẽ phát ra tiếng tách nhỏ khi xác định cảnh.
- Các biểu tượng đại diện cho chế độ ổn định cảnh và ảnh sẽ hiển thị ở phía trên bên phải màn hình (📖34, 📖35).
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ chủ thể nào được phát hiện để biểu thị chủ thể đó đang được lấy nét.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

(1)

3 Bố cục ảnh.

- Để zoom tới gần và phóng to chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía [♠] (chụp xa) và để zoom ra xa chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía [♠♠♠] (góc rộng). (Thanh zoom (1) hiển thị cho biết vị trí zoom.)
- Để zoom tới gần hoặc ra xa nhanh chóng, di chuyển hoàn toàn cần gạt zoom về phía [♠] (chụp xa) hoặc [♠♠♠] (góc rộng) và để phóng to hoặc thu nhỏ từ từ, di chuyển nhẹ cần gạt zoom đến hướng mong muốn.

4 Chụp.

Chụp ảnh

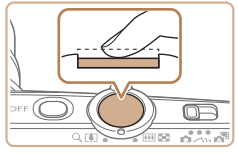

1) Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần sau khi lấy nét và khung hiển thị để cho biết khu vực ảnh được lấy nét.
- Nhiều khung lấy nét sẽ hiển thị khi có nhiều khu vực được lấy nét.

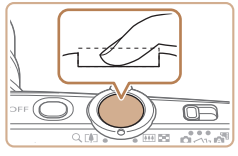

2) Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Khi chụp, màn trập phát ra âm thanh và trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn flash sẽ tự động đánh sáng.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.
- Sau khi hiển thị ảnh chụp, máy ảnh sẽ chuyển về màn hình chụp.

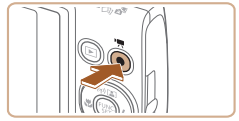

(1)

Quay phim

1) Bắt đầu quay.

- Nhấn nút quay phim. Máy ảnh phát ra tiếng bíp một lần khi bắt đầu quay và biểu tượng [● Quay] hiển thị với thời gian đã quay (1).
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to đôi chút. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ khuôn mặt nào được phát hiện để biểu thị khuôn mặt đó đang được lấy nét.
- Nhả nút quay phim khi quá trình quay bắt đầu.

2) Điều chỉnh lại kích thước chủ thể và bố cục lại ảnh nếu cần.

- Để điều chỉnh lại kích thước của chủ thể, lặp lại các thao tác ở bước 3.
  Tuy nhiên, lưu ý rằng tiếng thao tác máy ảnh sẽ được ghi. Lưu ý rằng phim quay ở các hệ số zoom hiển thị bằng màu xanh da trời sẽ bị nhiễu hạt.
- Khi bạn bố cục lại ảnh, máy ảnh sẽ tự động điều chỉnh lấy nét, độ sáng và màu sắc.

3) Kết thúc quay.

- Nhấn lại nút quay phim để dừng quay. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần khi quá trình ghi dừng lại.
- Quá trình ghi sẽ tự động dừng khi thẻ nhớ đầy.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chụp trong chế độ bán tự động

▶ Ảnh ▶ Phim

Chỉ cần chụp ảnh, bạn đã có thể làm đoạn phim ngắn về một ngày. Các clip 2 – 4 giây của mỗi cảnh được máy ảnh ghi lại trước mỗi lần chụp sẽ được kết hợp trong phim digest.

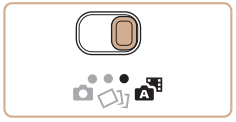

1 Vào chế độ [ ].

- Đặt công tắc chế độ thành [ ].

2 Bố cục ảnh.

- Thực hiện theo các bước 3 – 4 trong phần "Chụp (Tự động thông minh)" (📖30) để bố cục ảnh và lấy nét.
- Để có phim digest ấn tượng hơn, hướng máy ảnh vào chủ thể khoảng bốn giây trước khi chụp ảnh.

3 Chụp.

- Thực hiện theo bước 4 trong phần "Chụp (Tự động thông minh)" (📖30) để chụp ảnh.
- Máy ảnh sẽ ghi lại cả ảnh và clip phim. Ảnh được ghi và tiếng màn trập cho biết clip đã kết thúc, đồng thời clip sẽ tạo thành một chương riêng biệt trong phim digest.

- Tuổi thọ pin trong chế độ này ngắn hơn trong chế độ [AUTO], do phim digest được ghi trong mỗi lần chụp.
- Phim digest có thể không được ghi nếu bạn chụp ảnh ngay lập tức sau khi bật máy ảnh, chọn chế độ [ ] hoặc thao tác máy ảnh theo cách khác.
- Âm thanh thao tác của máy ảnh sẽ được ghi lại trong phim disgest.

- Chất lượng phim digest là [HD] và không thể thay đổi được.
- Âm thanh sẽ không phát ra khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp hoặc kích hoạt chụp hẹn giờ.
- Trong các trường hợp sau, ngay cả khi phim digest được ghi trong chế độ [ ] ở cùng một ngày, thì vẫn được lưu thành tập tin riêng biệt.
  - Kích thước tập tin phim digest đạt khoảng 4 GB hoặc tổng thời gian ghi đạt khoảng 29 phút 59 giây.
  - Phim digest được cài đặt bảo vệ (📖77).
  - Thay đổi cài đặt giờ mùa hè (📖19) hoặc múi giờ (📖119).
  - Thư mục mới được tạo (📖123).
- Tiếng màn trập đã được ghi sẽ không thể chỉnh sửa hoặc xóa.
- Nếu bạn muốn ghi phim digest không ảnh, hãy điều chỉnh cài đặt trước khi quay. Chọn MENU (📖27) > tab [ ] > [Loại Digest] > [Không có ảnh] (📖27).
- Có thể chỉnh sửa các chương riêng lẻ (📖88).

Xem lại phim digest

Hiển thị ảnh đã chụp ở chế độ [ ] để xem phim digest được ghi cùng ngày hoặc chỉnh sửa ngày của phim digest sẽ xem (📖71).

Ảnh/Phim

- Nếu bật máy ảnh trong khi giữ nút [▼], máy ảnh sẽ không phát ra âm thanh nữa. Để bật lại âm thanh, nhấn nút [MENU] chọn [Im lặng] trên tab [ ], rồi nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Tắt].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Ảnh

- Biểu tượng [] nhấp nháy cảnh báo ảnh nhiều khả năng bị mờ do máy ảnh rung. Trong trường hợp này, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.
- Nếu ảnh vẫn tối mặc dù đèn flash đánh sáng, di chuyển đến gần chủ thể hơn. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi flash, tham khảo phần “Phạm vi flash” (158).
- Nếu máy ảnh chỉ phát ra tiếng bíp một lần khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, có thể là do máy ảnh quá gần chủ thể. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét (phạm vi chụp), tham khảo phần “Phạm vi chụp” (158).
- Khi chụp trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn có thể được bật để giảm mắt đỏ và hỗ trợ lấy nét.
- Khi bạn chụp thử, biểu tượng [] nhấp nháy xuất hiện biểu thị không thể chụp cho đến khi đèn flash được hồi lại xong. Có thể tiếp tục chụp ngay khi đèn flash đã sẵn sàng, nhấn hoàn toàn nút chụp và đợi, hoặc nhả nút chụp rồi nhấn lại.
- Mặc dù bạn có thể chụp lại trước khi màn hình chụp hiển thị, ảnh chụp trước đó có thể xác định lấy nét, độ sáng và màu sắc được sử dụng.

- Bạn có thể thay đổi thời gian ảnh hiển thị sau khi chụp (46).

Phim

- Tránh chạm tay vào micro trong khi quay phim. Che micro có thể khiến âm thanh không được ghi lại hoặc ghi lại không rõ ràng.

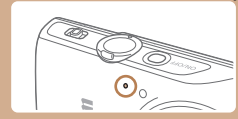

- Khi quay phim, tránh chạm vào điều khiển của máy ảnh trừ nút quay phim, vì âm thanh do máy ảnh tạo ra sẽ được ghi lại.
- Khi bắt đầu quay phim, vùng hiển thị ảnh thay đổi và chủ thể được phóng to để cho phép hiệu chỉnh rung máy đáng kể. Để quay phim chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay, điều chỉnh cài đặt ổn định hình ảnh (44).

- Âm thanh được ghi là âm thanh mô-nô.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Biểu tượng cảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Trong các chế độ [ ] và [AUTO], cảnh chụp do máy ảnh xác định hiển thị thông qua biểu tượng và máy ảnh có thể tự động lựa chọn cài đặt tương ứng để có được lấy nét, độ sáng chủ thể cũng như màu sắc tối ưu.

Nền	Khi chụp người			Màu nền của biểu tượng
	Người	Đang chuyển động*1	Bóng trên khuôn mặt*1	
Sáng				Xám
Sáng và ngược sáng			–	
Với bầu trời xanh				Xanh da trời nhạt
Bầu trời xanh và ngược sáng			–	
Đèn spotlight				Xanh da trời đậm
Tối				
Tối, Sử dụng chân máy	*2	–	–	

Nền	Khi chụp chủ thể khác			Màu nền của biểu tượng
	Chủ thể khác	Đang chuyển động*1	Ở phạm vi gần	
Sáng				Xám
Sáng và ngược sáng				
Với bầu trời xanh				Xanh da trời nhạt
Bầu trời xanh và ngược sáng				
Hoàng hôn			–	Cam
Đèn spotlight				Xanh da trời đậm
Tối				
Tối, Sử dụng chân máy	*2	–	–	

*1 Không hiển thị đối với phim.
*2 Hiển thị ở các cảnh tối khi máy ảnh được giữ vững, như khi gắn lên chân máy.

- Thử chụp ở chế độ [P] (57) nếu biểu tượng cảnh không phù hợp với điều kiện chụp thực tế hoặc nếu không thể chụp với hiệu ứng, màu sắc hoặc độ sáng mong muốn.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Biểu tượng ổn định hình ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Ổn định hình ảnh tối ưu cho điều kiện chụp sẽ tự động được áp dụng (IS thông minh). Ngoài ra, các biểu tượng sau sẽ hiển thị trong các chế độ [ ] và [AUTO].

	Ổn định hình ảnh cho ảnh (Bình thường)
	Ổn định hình ảnh cho ảnh khi lia máy (Lia máy)*
	Ổn định hình ảnh cho các ảnh chụp cận cảnh. Trong suốt quá trình quay phim, biểu tượng [ ] hiển thị, và ổn định hình ảnh cho quay phim cận cảnh được sử dụng (IS hỗn hợp).
	Ổn định hình ảnh cho phim, giảm rung máy mạnh do chụp khi đi bộ (Động)
	Ổn định hình ảnh cho hiện tượng rung máy chậm, chẳng hạn như khi zoom để quay phim (Mạnh)
	Không sử dụng ổn định hình ảnh do máy ảnh được gắn lên chân máy hoặc được giữ vững bằng cách khác. Tuy nhiên, trong suốt quá trình quay phim, biểu tượng [ ] hiển thị và ổn định hình ảnh được sử dụng để chống lại tác động của gió và những tác động rung lắc khác (IS chân máy).

* Hiển thị khi bạn lia máy theo chủ thể chuyển động. Khi bạn di chuyển theo chủ thể theo chiều ngang, hệ thống ổn định ảnh chỉ giảm rung máy theo chiều dọc và ngừng ổn định theo chiều ngang. Tương tự, khi bạn di chuyển theo chủ thể theo chiều dọc, hệ thống ổn định ảnh chỉ giảm rung máy theo chiều ngang.

- Để hủy ổn định hình ảnh, đặt [Chống rung] thành [Tắt] (📖44). Trong trường hợp này, biểu tượng chống rung sẽ thôi hiển thị.
- Trong chế độ [ ], biểu tượng [ ] không hiển thị.

Khung trên màn hình

▶ Ảnh ▶ Phim

Ở chế độ [AUTO], khi máy ảnh phát hiện chủ thể, nhiều khung khác nhau sẽ được hiển thị.

- Khung màu trắng sẽ hiển thị xung quanh chủ thể (hoặc khuôn mặt người) được máy ảnh xác định là chủ thể chính và khung màu xám sẽ hiển thị xung quanh các khuôn mặt được phát hiện khác. Các khung di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định để giữ lấy nét các chủ thể này.
  Tuy nhiên, nếu máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển, chỉ còn khung màu trắng hiển thị trên màn hình.
- Khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp và máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển, khung màu xanh da trời hiển thị, máy ảnh liên tục điều chỉnh lấy nét và độ sáng ảnh (Lấy nét Servo).

- Thử chụp ở chế độ [P] (📖57) nếu không có khung nào hiển thị hoặc khung không hiển thị xung quanh chủ thể mong muốn, hay khung hiển thị trên hậu cảnh hoặc khu vực tương tự.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tính năng thông thường, tiện dụng

Phóng to chủ thể lại gần (Zoom số)

▶ Ảnh ▶ Phim

Khi chủ thể ở quá xa mà không thể dùng zoom quang học để phóng to, hãy sử dụng zoom số để phóng to lên tới khoảng 48x.

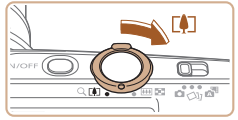

1 Di chuyển cần gạt zoom về phía [♠].

- Giữ cần gạt cho đến khi ngừng phóng to.
- Phóng to ngừng tại hệ số zoom lớn nhất trước khi ảnh bị nhiễu hạt đáng kể. Sau đó, hệ số này sẽ hiển thị trên màn hình.

(1)

2 Di chuyển lại cần gạt zoom về phía [♠].

- (1) là hệ số zoom hiện thời.
- Máy ảnh phóng to chủ thể lại gần hơn.

- Di chuyển cần gạt zoom sẽ hiển thị thanh zoom (cho biết vị trí zoom). Màu sắc của thanh zoom sẽ thay đổi phụ thuộc vào phạm vi zoom.
  - Phạm vi màu trắng: phạm vi zoom quang học mà ảnh sẽ không xuất hiện nhiễu hạt.
  - Phạm vi màu vàng: phạm vi zoom số mà ảnh không bị nhiễu hạt đáng kể (Zoom thêm).
  - Phạm vi màu xanh da trời: phạm vi zoom số mà ảnh sẽ xuất hiện nhiễu hạt.
- Do phạm vi màu xanh da trời sẽ không dùng được ở một số thiết lập độ phân giải ảnh (41), có thể đạt được hệ số zoom tối đa bằng cách thực hiện theo bước 1.

- Để tắt zoom số, chọn MENU (27) > tab [📷] > [Zoom số] > [Tắt].

Tự động zoom theo chuyển động của chủ thể (Zoom tự động)

▶ Ảnh ▶ Phim

Máy ảnh tự động zoom gần hoặc xa để giữ nguyên kích thước cho khuôn mặt được nhận diện (30). Nếu người chuyển động lại gần, máy ảnh sẽ tự động thu nhỏ kích cỡ và ngược lại.

1 Bật chế độ zoom tự động.

- Nhấn nút [▲].
- Biểu tượng [👤] sẽ hiển thị.
- Khung màu trắng hiển thị bao quanh khuôn mặt được nhận diện, và máy ảnh tự động zoom gần hoặc xa để giữ chủ thể trên màn hình.
- Nếu nhận diện nhiều khuôn mặt, một khung màu trắng sẽ hiển thị bao quanh khuôn mặt chủ thể chính và khung màu xám hiển thị bao quanh tối đa hai khuôn mặt khác. Máy ảnh tự động zoom gần hoặc xa để giữ chủ thể trên màn hình.

2 Chụp.

- Ngay cả sau khi chụp, khung vẫn hiển thị và máy ảnh tiếp tục tự động zoom.
- Nhấn lại nút [▲]. Biểu tượng [🔒] hiển thị và Zoom tự động bị khóa.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Khuôn mặt có thể không được nhận diện ở nhiều hệ số zoom hay nếu chủ thể nghiêng đầu hoặc không hướng trực tiếp về phía máy ảnh.
- Bạn có thể sử dụng cần gạt zoom để zoom gần và xa, nhưng hệ số zoom ban đầu sẽ được khôi phục trong vài giây sau khi nhả cần gạt.
- Zoom tự động tắt trong các trường hợp sau.
  - Thay đổi chế độ chụp
  - Nhấn nút [MENU], nút quay phim hoặc nút [FUNC/SET]
  - Khi nhấn nút [▶]

- Nếu người có khuôn mặt được nhận diện di chuyển về phía rìa màn hình, máy ảnh sẽ zoom xa để giữ người nằm trong tầm nhìn.
- Không thể thay đổi hệ số zoom khi bạn đã nhấn hoàn toàn nút chụp ở chế độ hẹn giờ (📖37).
- Để ổn định hiển thị trên màn hình khi chủ thể di chuyển hoặc trong những điều kiện chụp nhất định, khuôn mặt có thể không được hiển thị giữ nguyên kích cỡ.
- Nếu không thể nhận diện khuôn mặt, zoom đến vị trí muốn chụp và dừng zoom khi có khuôn mặt được nhận diện.

Sử dụng hẹn giờ

▶ Ảnh ▶ Phim

Với tính năng hẹn giờ, bạn có thể chụp cả bạn trong ảnh nhóm hoặc các ảnh hẹn giờ khác. Khoảng 10 giây sau khi bạn nhấn nút chụp, máy ảnh sẽ chụp.

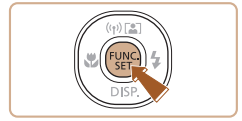

1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút [FUNC/SET], chọn [⏱] trong menu, rồi chọn [⏱10] (📖26).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [⏱10] hiển thị.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

2 Chụp.

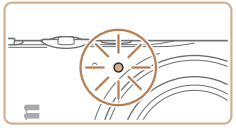

- Đối với ảnh: Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể, rồi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Đối với phim: Nhấn nút quay phim.
- Khi bạn bắt đầu hẹn giờ, đèn sẽ nhấp nháy và máy ảnh sẽ phát ra âm thanh hẹn giờ.
- Hai giây trước khi chụp, tốc độ nhấp nháy của đèn và âm thanh phát ra sẽ nhanh hơn. (Đèn vẫn sáng trong trường hợp đèn flash đánh sáng.)
- Để hủy chụp sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ, nhấn nút [MENU].
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [OFF] ở bước 1.

Sử dụng hẹn giờ để tránh rung máy

▶ Ảnh ▶ Phim

Tùy chọn này hoãn nhả màn trập cho đến khoảng hai giây sau khi bạn nhấn nút chụp. Máy ảnh rung trong lúc bạn nhấn nút chụp sẽ không ảnh hưởng đến ảnh.

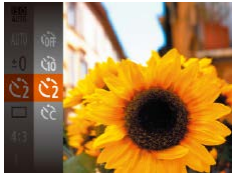

- Thực hiện theo bước 1 trong phần "Sử dụng hẹn giờ" (📖37) rồi chọn [2].
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [2] hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 trong phần "Sử dụng hẹn giờ" (📖37) để chụp.

Tùy chỉnh hẹn giờ

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể chỉ định thời gian trì hoãn (0 – 30 giây) và số ảnh chụp (1 – 10).

1 Chọn [2].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần "Sử dụng hẹn giờ" (📖37), chọn [2] rồi nhấn nút [MENU].

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn trì hoãn hoặc số ảnh chụp.
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ngôn ngữ, rồi nhấn nút [FUNC SET].
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [2] hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 trong phần "Sử dụng hẹn giờ" (📖37) để chụp.

- Đối với phim được quay hẹn giờ, cài đặt trì hoãn thể hiện thời gian trì hoãn trước khi bắt đầu ghi, nhưng cài đặt số ảnh chụp không có hiệu lực.

- Khi bạn chỉ định nhiều ảnh, độ sáng ảnh và cân bằng trắng được xác định theo ảnh đầu tiên. Khi đèn flash đánh sáng hoặc khi bạn chỉ định chụp nhiều ảnh, thời gian chuyển sang chụp tấm tiếp theo sẽ dài hơn. Quá trình chụp sẽ tự động ngừng khi thẻ nhớ đầy.
- Khi chỉ định thời gian trì hoãn lâu hơn hai giây, hai giây trước khi chụp, tốc độ nhấp nháy của đèn và âm thanh chụp hẹn giờ sẽ nhanh hơn. (Đèn vẫn sáng trong trường hợp đèn flash đánh sáng.)

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thêm nhãn ngày

▶ Ảnh ▶ Phim

Máy ảnh có thể thêm ngày chụp vào góc dưới bên phải của ảnh.
Tuy nhiên, lưu ý rằng không thể chỉnh sửa hoặc xóa nhãn ngày, vì vậy hãy xác nhận trước rằng ngày và giờ chính xác (📖19).

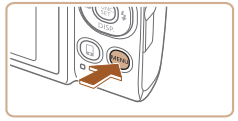

1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Nhãn Ngày] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖27).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [] hiển thị.

2 Chụp.

- Khi bạn chụp ảnh, máy ảnh sẽ thêm ngày hoặc giờ chụp vào góc dưới bên phải của ảnh.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [Tắt] ở bước 1.

- Không thể chỉnh sửa hoặc xóa nhãn ngày.

- Đối với ảnh chụp không thêm nhãn ngày, có thể in thông tin nhãn ngày bằng những cách sau.
  Tuy nhiên, với ảnh đã có nhãn ngày, thêm nhãn ngày theo cách này có thể khiến thông tin được in hai lần.
  - Sử dụng chức năng máy in để in (📖133)
  - Sử dụng cài đặt in DPOF của máy ảnh (📖137) để in

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chụp liên tục

▶ Ảnh ▶ Phim

Trong chế độ [AUTO], giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.
Để tìm hiểu thông tin chi tiết về tốc độ chụp liên tục, tham khảo phần "Tốc độ chụp liên tục" (📖158).

1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút [FUNC./SET], chọn [□] trong menu, rồi chọn [⧉] (📖26).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [⧉] hiển thị.

2 Chụp.

- Giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.

- Trong khi chụp liên tục, máy ảnh sẽ khóa lấy nét, phơi sáng và màu sắc tại vị trí/mức xác định khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
- Không thể sử dụng với chụp hẹn giờ (📖37).
- Tùy thuộc vào điều kiện chụp, cài đặt máy ảnh và vị trí zoom, quá trình chụp có thể bị dừng trong giây lát hoặc tốc độ chụp liên tục bị chậm lại.
- Khi chụp nhiều ảnh hơn, tốc độ chụp có thể chậm lại.
- Tốc độ chụp có thể chậm lại nếu đèn flash đánh sáng.

Tính năng tùy chỉnh ảnh

Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh (tỷ lệ chiều ngang so với chiều dọc) như sau.

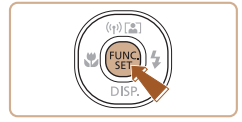

- Nhấn nút [FUNC./SET], chọn biểu tượng [4:3] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Khi cài đặt hoàn tất, tỷ lệ của màn hình sẽ được cập nhật.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [4:3].

16:9	Sử dụng để hiển thị trên TV màn hình rộng có độ nét cao hoặc những thiết bị hiển thị tương tự.
3:2	Tỷ lệ cỡ ảnh này tương tự như phim 35mm. Được sử dụng để in ảnh cỡ 5 x 7 in. hoặc bưu thiếp.
4:3	Tỷ lệ cỡ ảnh tự nhiên của màn hình máy ảnh. Sử dụng để hiển thị trên các tivi có độ phân giải tiêu chuẩn hoặc những thiết bị hiển thị tương tự. Cũng sử dụng cỡ 3.5 x 5 in. hoặc cỡ sê-ri A để in ảnh.
1:1	Tỷ lệ cỡ ảnh vuông.

- Không sử dụng được trong chế độ [].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thay đổi độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh)

▶ Ảnh ▶ Phim

Chọn từ 4 mức độ phân giải ảnh như sau. Để tìm hiểu các hướng dẫn về số lượng ảnh có thể lưu trên thẻ nhớ ở mỗi thiết lập độ phân giải ảnh, tham khảo phần "Số ảnh chụp trên mỗi thẻ nhớ" (📖157).

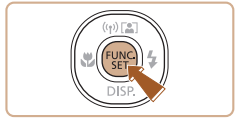

- Nhấn nút [FUNC/SET], chọn biểu tượng [L] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [L].

Hướng dẫn chọn thiết lập độ phân giải ảnh dựa trên cỡ giấy (đối với ảnh 4:3)

L	A2 (16,5 x 23,4 in.)
M1	A3 – A5 (11,7 x 16,5 – 5,8 x 8,3 in.)
M2	3,5 x 5 in., 5 x 7 in., Bưu thiếp
S	Để gửi email hoặc mục đích tương tự

- Không sử dụng được trong chế độ [].

Hiệu chỉnh mắt đỏ

▶ Ảnh ▶ Phim

Hiện tượng mắt đỏ do sử dụng đèn flash có thể hiệu chỉnh tự động như sau.

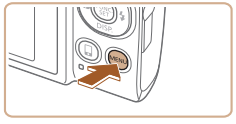

1 Truy cập màn hình [Thiết lập Flash].

- Nhấn nút [MENU], chọn [Thiết lập Flash] trên tab [], rồi nhấn nút [FUNC/SET] (📖27).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Chỉnh mắt đỏ], rồi chọn [Bật] (📖27).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [] hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].

- Chỉnh mắt đỏ có thể ảnh hưởng lên cả các khu vực hình ảnh ngoài mắt (ví dụ: nếu máy ảnh hiểu sai việc trang điểm mắt màu đỏ là con ngươi màu đỏ).

- Bạn cũng có thể hiệu chỉnh ảnh hiện có (📖86).
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình ở bước 2 bằng cách nhấn nút [▶], rồi nhấn nút [MENU].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thay đổi chất lượng phim

▶ Ảnh ▶ **Phim**

Có thể dùng 3 cài đặt chất lượng phim sẵn có. Để tìm hiểu các hướng dẫn về thời lượng phim tối đa có thể lưu trên thẻ nhớ ở mỗi chất lượng phim, tham khảo phần "Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ" (📖157).

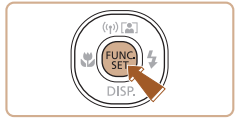

- Nhấn nút [FUNC/SET], chọn biểu tượng [FHD] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [FHD].

Chất lượng phim	Độ phân giải ảnh	T.độ khung hình	Chi tiết
FHD	1920 x 1080	30 hình/giây	Quay phim với độ phân giải cực cao (Full HD)
HD	1280 x 720	30 hình/giây	Quay phim với độ phân giải cao (HD)
VGA	640 x 480	30 hình/giây	Quay phim với độ phân giải tiêu chuẩn

- Ở chế độ [FHD] và [HD], thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình. Các khu vực ảnh này không được ghi.

Tính năng chụp hữu ích

Hiển thị khung lưới

▶ **Ảnh** ▶ **Phim**

Khung lưới có thể hiển thị trên màn hình để cân đối dọc và ngang khi chụp.

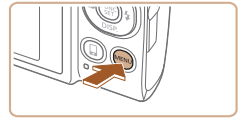

- Nhấn nút [MENU], chọn [Khung lưới] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖27).
- Khi cài đặt hoàn tất, khung lưới sẽ hiển thị trên màn hình.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].

- Khung lưới không được ghi trong ảnh.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Phóng to khu vực được lấy nét

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể kiểm tra lấy nét bằng cách nhấn nửa chừng nút chụp, thao tác này sẽ phóng to phần ảnh được lấy nét trong khung lấy nét.

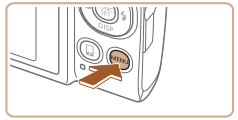

1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Điểm zoom] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖27).

2 Kiểm tra lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Khuôn mặt được nhận diện là chủ thể chính được phóng to.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [Tắt] ở bước 1.

- Khi nhấn nửa chừng nút chụp, vùng được lấy nét sẽ không phóng to trong các trường hợp sau.
  - Nếu khuôn mặt không được nhận diện, nếu người ở quá gần máy ảnh và khuôn mặt của người đó quá to so với màn hình, hoặc nếu máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển
  - Khi sử dụng zoom số (📖36)
  - Khi sử dụng lấy nét động (📖64)
  - Khi sử dụng TV làm màn ảnh hiển thị (📖128)
- Không sử dụng được trong chế độ [🎨].

Kiểm tra mắt nhắm

▶ Ảnh ▶ Phim

Biểu tượng [👁] hiển thị khi máy ảnh phát hiện có người nhắm mắt.

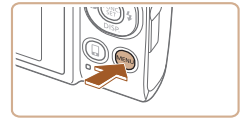

1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Nhận nháy mắt] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖27).

2 Chụp.

- Biểu tượng [👁] nháy sáng khi máy ảnh phát hiện có người nhắm mắt.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [Tắt] ở bước 1.

- Khi bạn chỉ định nhiều ảnh ở chế độ [⏱], chức năng này chỉ có thể sử dụng cho ảnh cuối cùng.
- Khung hiển thị xung quanh người nhắm mắt khi bạn chọn [2 giây], [4 giây], [8 giây] hoặc [Giữ] trong [Th/gian hiển thị] (📖46).
- Không sử dụng được tính năng này trong chế độ chụp liên tục (📖40).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thay đổi cài đặt chống rung

▶ Ảnh ▶ Phim

Tắt hệ thống ổn định hình ảnh

Bạn nên đặt chức năng ổn định hình ảnh thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp giữ vững máy khác.

1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Chỉnh IS] trên tab [📷], rồi nhấn nút [(SET)] (📖27).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Chống rung], rồi nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Tắt].

Liên tục	Tự động ổn định hình ảnh tối ưu cho các điều kiện chụp (IS thông minh) (📖35).
Tắt	Tắt hệ thống ổn định hình ảnh.

Quay chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay

▶ Ảnh ▶ Phim

Thông thường, khi bắt đầu quay phim, vùng hiển thị ảnh thay đổi và chủ thể được phóng to để cho phép hiệu chỉnh rung máy đáng kể. Giảm bớt tác động của hệ thống ổn định hình ảnh giúp cho chủ thể được ghi với kích cỡ không đổi như trước khi quay.

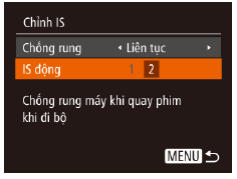

- Thực hiện theo các bước trong phần "Thay đổi cài đặt chống rung" (📖44) để truy cập màn hình [Chỉnh IS].
- Chọn [IS động], rồi chọn [2] (📖27).

- Bạn cũng có thể đặt [Chống rung] thành [Tắt], để chủ thể được ghi với kích cỡ không đổi như trước khi quay.
- [IS động] không thể chọn khi [Chống rung] được đặt thành [Tắt] (📖44).
- Với [EVGA], [IS động] được cố định ở [1].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh

Tùy chỉnh chức năng chụp trên tab [📷] của màn hình menu như sau.
Để tìm hiểu các hướng dẫn về chức năng của menu, tham khảo phần "Sử dụng màn hình menu" (📖27).

Tắt tia giúp lấy nét

▶ Ảnh ▶ Phim

Trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn (phía trước) thường phát sáng khi nhấn nửa chừng nút chụp để giúp bạn lấy nét. Bạn có thể tắt đèn này nếu muốn.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Tia giúp lấy nét] trên tab [📷], rồi chọn [Tắt] (📖27).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Bật].

Tắt đèn giảm mắt đỏ

▶ Ảnh ▶ Phim

Đèn giảm mắt đỏ thường được bật khi chụp với flash trong điều kiện ánh sáng yếu, bạn có thể tắt đèn này.

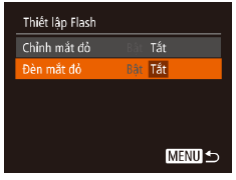

1 Truy cập màn hình [Thiết lập Flash].

- Nhấn nút [MENU], chọn [Thiết lập Flash] trên tab [📷], rồi nhấn nút [SET] (📖27).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Đèn mắt đỏ], rồi chọn [Tắt] (📖27).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Bật].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thay đổi kiểu hiển thị ảnh sau khi chụp

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể thay đổi thời gian hiển thị ảnh và thông tin hiển thị ngay sau khi chụp.

Thay đổi thời gian hiển thị ảnh sau khi chụp

1 Truy cập màn hình [Xem lại ảnh sau khi chụp].

- Nhấn nút [MENU], chọn [Xem lại ảnh sau khi chụp] trên tab [📷], rồi nhấn nút [FUNC/SET] (📖27).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Th/gian hiển thị], rồi chọn tùy chọn mong muốn.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Nhanh].

Nhanh	Hiển thị hình ảnh cho đến khi bạn có thể chụp lại.
2 giây, 4 giây, 8 giây	Hiển thị hình ảnh trong thời gian được chỉ định. Ngay cả khi ảnh hiển thị, bạn vẫn có thể chụp ảnh khác bằng cách nhấn lại nửa chừng nút chụp.
Giữ	Hiển thị hình ảnh cho đến khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
Tắt	Không hiển thị hình ảnh sau khi chụp.

Thay đổi màn hình hiển thị sau khi chụp

Thay đổi cách hiển thị ảnh sau khi chụp như sau.

1 Đặt [Th/gian hiển thị] thành [2 giây], [4 giây], [8 giây] hoặc [Giữ] (📖46).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Th/tin hiển thị], rồi chọn tùy chọn mong muốn.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].

Tắt	Chỉ hiển thị ảnh.
Chi tiết	Hiển thị chi tiết thông tin chụp (📖147).

- Khi đặt [Th/gian hiển thị] (📖46) thành [Tắt] hoặc [Nhanh], [Th/tin hiển thị] sẽ đặt thành [Tắt] và không thể thay đổi.
- Bằng cách nhấn nút [▼] khi ảnh hiển thị sau khi chụp, bạn có thể chuyển kiểu thông tin hiển thị. Lưu ý rằng không thể thay đổi cài đặt của [Th/tin hiển thị]. Bằng cách nhấn nút [FUNC/SET], bạn có thể thực hiện các thao tác sau.
  - Chống xóa (📖77)
  - Ưa thích (📖83)
  - Xóa (📖79)

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chế độ chụp khác

Chụp hiệu quả hơn ở nhiều cảnh khác nhau và chụp với các hiệu ứng ảnh độc đáo hoặc sử dụng các chức năng đặc biệt để hỗ trợ ảnh

Chụp ảnh đa dạng (Ảnh sáng tạo)

▶ Ảnh ▶ Phim

Máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp, rồi tự động áp dụng các hiệu ứng đặc biệt và bố cục lại ảnh để nhấn mạnh chủ thể. Sáu ảnh được ghi trong mỗi lần chụp. Bạn có thể chụp nhiều ảnh với hiệu ứng sử dụng cài đặt do máy ảnh xác định.

1 Vào chế độ [].

- Đặt công tắc chế độ thành [].

2 Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống. Khi chụp, tiếng màn trập sẽ phát ra ba lần.
- Sau khi hiển thị lần lượt, sáu ảnh sẽ hiển thị đồng thời trong khoảng hai giây.
- Nhấn nút [] để giữ ảnh tiếp tục hiển thị cho đến khi nhấn nửa chừng nút chụp. Để hiển thị toàn màn hình trong trạng thái này, chọn một ảnh bằng cách nhấn các nút [▲][▼][◀][▶], rồi nhấn nút [].
- Để trở về hiển thị ban đầu, nhấn nút [MENU].

- Quá trình chụp sẽ kéo dài trong một khoảng thời gian khi đèn flash đánh sáng, giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập phát ra ba lần.
- Sáu ảnh sẽ được tập hợp thành nhóm để quản lý (74).
- Sáu ảnh chỉ hiển thị đồng thời như hình minh họa trong bước 2 ngay sau khi chụp.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Ảnh hiển thị trong khi xem lại

Sáu ảnh trong mỗi lần chụp được quản lý dưới dạng nhóm và chỉ có ảnh đầu tiên hiển thị trong khi xem lại. Biểu tượng [SET] hiển thị ở phía trên bên trái màn hình để biểu thị ảnh nằm trong nhóm.

- Nếu bạn xóa ảnh được nhóm (📖79), tất cả ảnh trong nhóm cũng bị xóa. Hãy cẩn thận khi xóa ảnh.

- Ảnh được nhóm có thể được xem lại lần lượt (📖74) hoặc hủy nhóm (📖74).
- Cài đặt chống xóa (📖77) đối với một ảnh được nhóm sẽ chống xóa tất cả các ảnh trong nhóm.
- Có thể xem riêng từng ảnh được nhóm khi xem lại bằng chức năng Tìm ảnh (📖72) hoặc Chuyển thông minh (📖76). Trong trường hợp này, ảnh tạm thời không được nhóm.
- Không thể thực hiện các thao tác sau với ảnh được nhóm: phóng to (📖75), đánh dấu ảnh yêu thích (📖83), chỉnh sửa (📖84), in (📖133), cài đặt in cho ảnh riêng lẻ (📖137) hoặc thêm vào sách ảnh (📖139). Để thực hiện những thao tác này, trước tiên xem từng ảnh được nhóm (📖74) hoặc hủy nhóm (📖74).
- Hiển thị đồng thời như trong bước 2 chỉ xuất hiện ngay sau khi chụp.

Chọn hiệu ứng

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể chọn hiệu ứng cho ảnh được chụp trong chế độ [⊡].

- Sau khi chọn chế độ [⊡], nhấn nút [DISP.].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn hiệu ứng, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Tự động	Tất cả hiệu ứng
Giả cổ	Ảnh giống như những tấm ảnh cũ
Đơn sắc	Ảnh chỉ có một màu
Đặc biệt	Ảnh trông rõ nét và độc đáo
Tự nhiên	Ảnh dịu màu, trông tự nhiên

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Cảnh cụ thể

Chọn chế độ phù hợp với cảnh chụp và máy ảnh sẽ tự động định cấu hình cài đặt để có ảnh tối ưu.

1 Vào chế độ [📷].

- Đặt công tắc chế độ thành [📷].

2 Chọn chế độ chụp.

- Nhấn nút [(SET)], chọn [AUTO] trong menu, rồi chọn chế độ chụp (📖26).

3 Chụp.

Chụp chân dung (Chân dung)

▶ Ảnh ▶ Phim

- Chụp ảnh người với hiệu ứng nét mềm.

Chụp cảnh đêm không sử dụng chân máy (Chụp đêm cầm tay)

▶ Ảnh ▶ Phim

- Chụp ảnh cảnh đêm hoặc chân dung đẹp với hậu cảnh là cảnh đêm, mà không cần giữ cố định máy ảnh (ví dụ như bằng chân máy).
- Ảnh đơn được tạo bằng cách hợp nhất các ảnh chụp liên tiếp, làm giảm rung máy và nhiễu ảnh.

Chụp trong điều kiện ánh sáng yếu (Ánh sáng yếu)

▶ Ảnh ▶ Phim

- Giảm tối đa rung máy và chủ thể khi chụp ngay cả trong điều kiện ánh sáng yếu.

Chụp với nền tuyết (Tuyết)

▶ Ảnh ▶ Phim

- Chụp ảnh người sáng, có màu sắc tự nhiên trên nền tuyết.

Chụp pháo hoa (Pháo hoa)

▶ Ảnh ▶ Phim

- Ảnh pháo hoa rực rỡ.

- Các chủ thể trong chế độ [] hiển thị lớn hơn so với các chế độ khác.
- Trong chế độ [], ảnh có thể trông nhiễu hạt do tốc độ ISO (📖59) tăng để phù hợp với các điều kiện chụp.
- Do máy ảnh sẽ chụp liên tục trong chế độ [], vui lòng giữ vững máy trong khi chụp.
- Trong chế độ [], hiện tượng nhòe ảnh quá mức do chuyển động hoặc một số điều kiện chụp nhất định có thể khiến ảnh không có được kết quả như mong muốn.
- Ở chế độ [], gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy và tránh rung máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖44).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Khi bạn sử dụng chân máy cho cảnh đêm, chụp ở chế độ [AUTO] thay vì chế độ [] sẽ cho kết quả tốt hơn (30).
- Chế độ [] có độ phân giải là [M] (2592 x 1944) và không thể thay đổi.
- Ở chế độ [], mặc dù khung lấy nét không hiển thị khi nhấn nửa chừng nút chụp, máy ảnh vẫn lấy được nét tối ưu.

Áp dụng hiệu ứng đặc biệt

Thêm nhiều hiệu ứng khác nhau vào ảnh khi chụp.

1 Chọn chế độ chụp.

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (49) để chọn chế độ chụp.

2 Chụp.

Chụp với màu sắc rực rỡ (Rất rực rỡ)

▶ Ảnh ▶ Phim

- Chụp với nhiều màu rực rỡ.

Ảnh kiểu poster (Hiệu ứng Poster)

▶ Ảnh ▶ Phim

- Ảnh giống như một tấm bưu thiếp hoặc tranh minh họa cũ.

- Ở chế độ [] và [], bạn nên thử chụp một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chụp với hiệu ứng ống kính mắt cá (Hiệu ứng mắt cá)

▶ Ảnh ▶ Phim

Chụp với hiệu ứng méo ảnh của ống kính mắt cá.

1 Chọn [ ].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (📖49) và chọn [ ].

2 Chọn mức hiệu ứng.

- Nhấn nút [▼], nhấn các nút [◀][▶] để chọn mức hiệu ứng, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

3 Chụp.

- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

Ảnh giống mô hình thu nhỏ (Hiệu ứng thu nhỏ)

▶ Ảnh ▶ Phim

Tạo hiệu ứng mô hình thu nhỏ bằng cách làm mờ các khu vực ảnh ngoài khu vực bạn chọn.
Bạn cũng có thể làm phim có cảnh giống như trong mô hình thu nhỏ bằng cách chọn tốc độ xem lại trước khi ghi phim. Người và vật trong cảnh sẽ di chuyển nhanh trong khi xem lại. Lưu ý rằng âm thanh sẽ không được ghi lại.

1 Chọn [ ].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (📖49) và chọn [ ].
- Khung màu trắng hiển thị, biểu thị khu vực hình ảnh sẽ không bị làm mờ.

2 Chọn khu vực để giữ lấy nét.

- Nhấn nút [▼].
- Di chuyển cần gạt zoom để thay đổi cỡ khung và nhấn các nút [▲][▼] để di chuyển khung.

3 Đối với phim, chọn tốc độ xem lại phim.

- Nhấn nút [MENU], rồi nhấn các nút [◀][▶] để chọn tốc độ.

4 Quay trở về màn hình chụp rồi chụp.

- Nhấn nút [MENU] để quay trở về màn hình chụp rồi chụp.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tốc độ xem lại và thời gian xem lại ước chừng (cho clip một phút)

Tốc độ	Thời gian xem lại
5x	Khoảng 12 giây
10x	Khoảng 6 giây
20x	Khoảng 3 giây

Phim được xem lại ở tốc độ khung hình 30 fps.

- Chức năng zoom không sử dụng được khi quay phim. Đảm bảo đặt zoom trước khi quay.
- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

- Để chuyển khung sang hướng dọc, nhấn các nút [◀][▶] ở bước 2. Để chuyển khung về lại hướng ngang, nhấn các nút [▲][▼].
- Để di chuyển khung khi khung ở hướng ngang, nhấn các nút [▲][▼], để di chuyển khung khi khung ở hướng dọc, nhấn các nút [◀][▶].
- Giữ máy ảnh theo chiều dọc sẽ thay đổi hướng của khung.
- Chất lượng hình của phim là [EVGA] ở tỷ lệ cỡ ảnh [4:3] và [E-HD] ở tỷ lệ cỡ ảnh [16:9] (📖40). Không thể thay đổi các cài đặt chất lượng này.

Chụp với hiệu ứng máy đồ chơi (Hiệu ứng máy đồ chơi)

▶ Ảnh ▶ Phim

Hiệu ứng này khiến cho ảnh giống như chụp từ máy đồ chơi bằng cách làm mờ nét ảnh (góc ảnh tối hơn, mờ hơn) và thay đổi màu sắc tổng thể.

1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (📖49) và chọn [📷].

2 Chọn tông màu.

- Nhấn nút [▼], nhấn các nút [◀][▶] để chọn tông màu, rồi nhấn nút [SET].
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

3 Chụp.

Tiêu chuẩn	Ảnh giống như ảnh từ máy đồ chơi.
Ấm	Ảnh có tông màu ấm hơn so với [Tiêu chuẩn].
Mát	Ảnh có tông màu mát hơn so với [Tiêu chuẩn].

- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chụp ở chế độ đơn sắc

▶ Ảnh ▶ Phim

Chụp ảnh đen trắng, nâu đỏ hoặc xanh da trời và trắng.

1 Chọn [◪].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (📖49) và chọn [◪].

2 Chọn tông màu.

- Nhấn nút [▼], nhấn các nút [◀][▶] để chọn tông màu, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

3 Chụp.

Trắng đen	Ảnh đen trắng.
Nâu đỏ	Ảnh tông màu nâu đỏ.
Xanh da trời	Ảnh xanh da trời và trắng.

Chế độ đặc biệt cho các mục đích khác

Tự động chụp sau khi nhận diện khuôn mặt (Chụp thông minh)

▶ Ảnh ▶ Phim

Tự động chụp sau khi nhận diện nụ cười

Ngay cả khi bạn không nhấn nút chụp, máy ảnh vẫn tự động chụp sau khi nhận diện được nụ cười.

1 Chọn [☺].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (📖49) và chọn [📷], rồi nhấn nút [▼].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [☺], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Máy ảnh vào chế độ chờ chụp và thông báo [Bật nhận nụ cười] hiển thị.

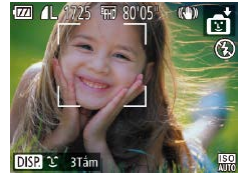

2 Hướng máy ảnh về phía người cần chụp.

- Mỗi khi nhận diện được nụ cười, máy ảnh sẽ chụp sau khi đèn phát sáng.
- Để tạm dừng nhận diện nụ cười, nhấn nút [◀]. Nhấn lại nút [◀] để tiếp tục nhận diện.

- Khi chụp xong, chuyển sang chế độ khác để máy ảnh không tiếp tục chụp mỗi khi nhận diện được nụ cười.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Bạn cũng có thể nhấn nút chụp để chụp như thông thường.
- Máy ảnh có thể nhận diện nụ cười dễ dàng hơn khi chủ thể hướng về máy ảnh với nụ cười hiện rõ để máy ảnh nhận diện được hàm răng.
- Để thay đổi số ảnh chụp, nhấn các nút [▲][▼] sau khi chọn [ ] ở bước 1. [Nhận nháy mắt] (43) chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.

Tự động chụp sau khi nhận diện nháy mắt (Tự hẹn giờ nháy mắt)

▶ Ảnh ▶ Phim

Hướng máy ảnh về phía người cần chụp và nhấn hoàn toàn nút chụp xuống. Máy ảnh sẽ chụp trong khoảng hai giây sau khi nhận diện nháy mắt.

1 Chọn [ ].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (49) và chọn [ ], rồi nhấn nút [▼].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [ ], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Bố cục ảnh và nhấn nửa chừng nút chụp.

- Đảm bảo khung màu xanh lá cây hiển thị xung quanh khuôn mặt người sẽ nháy mắt.

3 Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.

- Máy ảnh vào chế độ chờ chụp và thông báo [Nháy mắt để chụp] hiển thị.
- Đèn nhấp nháy và máy phát ra âm thanh hẹn giờ.

4 Hướng mặt về phía máy ảnh và nháy mắt.

- Máy ảnh sẽ chụp trong khoảng hai giây sau khi nhận diện nháy mắt của người có mặt trong khung.
- Để hủy chụp sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ, nhấn nút [MENU].

- Từ từ nháy lại mắt nếu máy ảnh chưa nhận diện được nháy mắt.
- Nháy mắt có thể không được nhận diện nếu mắt bị che khuất bởi tóc, mũ hoặc kính.
- Nhắm rồi mở mắt ngay cũng sẽ được nhận diện là nháy mắt.
- Nếu không nhận diện được nháy mắt, máy ảnh vẫn sẽ chụp sau khoảng 15 giây.
- Để thay đổi số ảnh chụp, nhấn các nút [▲][▼] sau khi chọn [ ] ở bước 1. [Nhận nháy mắt] (43) chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.
- Khi nhấn hoàn toàn nút chụp, nếu không có người trong khu vực chụp, máy ảnh sẽ chụp sau khi có người đi vào khu vực chụp và nháy mắt.

Tự động chụp sau khi nhận diện người mới (Hẹn giờ nhận diện)

▶ Ảnh ▶ Phim

Máy ảnh sẽ chụp khoảng hai giây sau khi nhận diện được khuôn mặt mới (chẳng hạn như người chụp) xuất hiện trong khu vực chụp (63). Tính năng này hữu ích khi chụp cả bạn trong ảnh nhóm hoặc các ảnh tương tự.

1 Chọn [ ].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (49) và chọn [ ], rồi nhấn nút [▼].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [ ], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

2 Bố cục ảnh và nhấn nửa chừng nút chụp.

- Đảm bảo khung màu xanh lá cây hiển thị xung quanh khuôn mặt bạn lấy nét và khung màu trắng hiển thị xung quanh các khuôn mặt khác.

3 Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.

- Máy ảnh vào chế độ chờ chụp và hiển thị thông báo [Nhìn thẳng vào máy ảnh để bắt đầu đếm lùi].
- Đèn nhấp nháy và máy phát ra âm thanh hẹn giờ.

4 Đi vào khu vực chụp cùng các chủ thể khác và nhìn vào máy ảnh.

- Sau khi máy ảnh nhận diện được khuôn mặt mới, tốc độ đèn nhấp nháy và âm thanh hẹn giờ sẽ nhanh hơn. (Khi đèn flash đánh sáng, đèn vẫn sáng.) Máy ảnh sẽ chụp sau khoảng hai giây.
- Để hủy chụp sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ, nhấn nút [MENU].

- Ngay cả khi bạn đã vào khu vực chụp cùng với những người khác nhưng máy ảnh không nhận diện được khuôn mặt bạn, máy ảnh vẫn sẽ chụp sau khoảng 15 giây.
- Để thay đổi số ảnh chụp, nhấn các nút [▲][▼] sau khi chọn [] ở bước 1. [Nhận nháy mắt] (43) chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.

Chụp phơi sáng lâu (Phơi sáng lâu)

▶ Ảnh ▶ Phim

Chỉ định tốc độ màn trập từ 1 – 15 giây để chụp phơi sáng lâu. Trong trường hợp này, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để tránh rung máy.

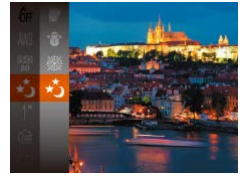

1 Chọn [].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (49) và chọn [].

2 Chọn tốc độ màn trập.

- Nhấn nút [], chọn [1"] trong menu và chọn tốc độ màn trập mong muốn (26).

3 Kiểm tra phơi sáng.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để xem phơi sáng cho tốc độ màn trập đã chọn.

4 Chụp.

- Độ sáng ảnh trên màn hình trong bước 3 khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp có thể không khớp với độ sáng của ảnh chụp.
- Với tốc độ màn trập là 1,3 giây trở xuống, máy sẽ ngừng trong giây lát trước khi bạn có thể chụp lại để xử lý giảm nhiễu hạt.
- Đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (44).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Nếu đèn flash đánh sáng, ảnh có thể bị dư sáng. Trong trường hợp này, đặt flash thành [⊛] và chụp lại (📖66).

Chụp tốc độ cao liên tục (Chụp rất nhanh)

▶ **Ảnh** ▶ Phim

Bạn có thể chụp chuỗi ảnh nhanh liên tiếp bằng cách giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về tốc độ chụp liên tục, tham khảo phần "Tốc độ chụp liên tục" (📖158).

1 Chọn [⊞].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (📖49) và chọn [⊞].

2 Chụp.

- Giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.

- Thiết lập độ phân giải ảnh là [M] (2592 x 1944) và không thể thay đổi.
- Lấy nét, độ sáng và màu sắc ảnh sẽ được xác định trong lần chụp đầu tiên.
- Tùy thuộc vào điều kiện chụp, cài đặt máy ảnh và vị trí zoom, quá trình chụp có thể bị dừng trong giây lát hoặc tốc độ chụp liên tục bị chậm lại.
- Khi chụp nhiều ảnh hơn, tốc độ chụp có thể chậm lại.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chế độ P

Sử dụng kiểu chụp ưa thích để có được những bức ảnh rõ nét hơn

- Các hướng dẫn trong chương này áp dụng khi công tắc chế độ được thiết lập ở [📷] và chế độ đặt ở [P].
- [P]: Lập trình phơi sáng tự động; AE: Tự động phơi sáng
- Đối với các chế độ khác ngoài chế độ [P], trước khi sử dụng bất kỳ chức năng nào được giới thiệu trong chương, đảm bảo chức năng này có thể sử dụng ở chế độ đó (📖148).

Chụp ở chế độ phơi sáng tự động P (Chế độ [P])

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể tùy chỉnh nhiều cài đặt chức năng để phù hợp với kiểu chụp mong muốn.

1 Vào chế độ [P].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Cảnh cụ thể" (📖49) và chọn [P].

2 Tùy chỉnh cài đặt như mong muốn (📖58 – 📖68), rồi chụp.

- Nếu không có đủ phơi sáng khi nhấn nửa chừng nút chụp, tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ sẽ hiển thị bằng màu cam. Trong trường hợp này, thử điều chỉnh tốc độ ISO (📖59) hoặc bật flash (nếu chủ thể tối, 📖66), khi đó có thể đạt được phơi sáng thích hợp.
- Cũng có thể quay phim ở chế độ [P] bằng cách nhấn nút quay phim. Tuy nhiên, một số cài đặt trong FUNC. (📖26) và MENU (📖27) có thể được tự động điều chỉnh để ghi phim.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Độ sáng ảnh (Phơi sáng)

Điều chỉnh độ sáng ảnh (Bù trừ phơi sáng)

▶ Ảnh ▶ Phim

Phơi sáng tiêu chuẩn do máy ảnh đặt có thể điều chỉnh theo mức tăng 1/3 điểm dừng, trong phạm vi từ –2 đến +2.

- Nhấn nút [FUNC/SET], rồi chọn [±0] trong menu. Nhìn vào màn hình, nhấn các nút [▲][▼] để điều chỉnh độ sáng (📖26).
- Mức hiệu chỉnh bạn đã chỉ định được hiển thị.

Thay đổi phương pháp đo sáng

▶ Ảnh ▶ Phim

Điều chỉnh phương pháp đo sáng (cách đo độ sáng) để phù hợp với điều kiện chụp như sau.

- Nhấn nút [FUNC/SET], chọn biểu tượng [⊙] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

⊙ Toàn khung	Dành cho các điều kiện chụp thông thường, bao gồm cả chụp ngược sáng. Tự động điều chỉnh phơi sáng để phù hợp với điều kiện chụp.
[ ] Trung bình trung tâm	Xác định độ sáng trung bình của ánh sáng trên ảnh, được tính bằng cách lấy độ sáng ở khu vực trung tâm làm trọng tâm.
[•] Điểm	Chỉ đo sáng trong phạm vi [ ] (Khung đo sáng điểm) hiển thị ở trung tâm màn hình.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thay đổi tốc độ ISO

▶ Ảnh ▶ Phim

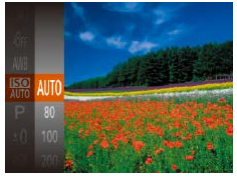

- Nhấn nút [FUNC/SET], chọn biểu tượng [ISO AUTO] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

AUTO	Tự động điều chỉnh tốc độ ISO để phù hợp với chế độ chụp và các điều kiện chụp.
80, 100, 200	Để chụp ngoài trời trong điều kiện thời tiết tốt.
400, 800	Để chụp trong điều kiện trời nhiều mây hoặc chạng vạng.
1600, 3200	Để chụp cảnh đêm hoặc trong phòng tối.

Tốc độ ISO cao hơn cung cấp độ nhạy sáng cao hơn và ngược lại.

- Để xem tốc độ ISO được đặt tự động khi tốc độ ISO được đặt thành [AUTO], nhấn nửa chừng nút chụp.
- Mặc dù việc chọn tốc độ ISO thấp hơn có thể giúp ảnh giảm nhiễu hạt, nhưng trong một số điều kiện chụp, nhiều khả năng chủ thể và máy ảnh sẽ bị rung.
- Việc chọn tốc độ ISO cao hơn sẽ làm tăng tốc độ màn trập, điều này có thể giúp giảm rung chủ thể và máy ảnh, đồng thời làm tăng phạm vi flash. Tuy nhiên, ảnh có thể trông nhiễu hạt.

Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast)

▶ Ảnh ▶ Phim

Trước khi chụp, các khu vực ảnh quá sáng hoặc quá tối (chẳng hạn như khuôn mặt hoặc nền) có thể được phát hiện và điều chỉnh tự động đến độ sáng tối ưu. Độ tương phản tổng thể của ảnh không đủ cũng có thể được chỉnh tự động trước khi chụp để làm cho chủ thể nổi bật hơn.

- Nhấn nút [MENU], chọn [i-Contrast] trên tab [📷], rồi chọn [Tự động] (📖27).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [◐i] hiển thị.

- Trong một số điều kiện chụp, hiệu chỉnh có thể không chính xác hoặc có thể khiến ảnh bị nhiễu hạt.

- Bạn cũng có thể hiệu chỉnh ảnh hiện có (📖86).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Màu ảnh

Điều chỉnh cân bằng trắng

▶ Ảnh ▶ Phim

Bằng cách điều chỉnh cân bằng trắng (WB), bạn có thể làm cho cảnh chụp có màu sắc trông tự nhiên hơn.

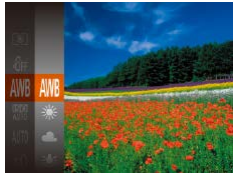

- Nhấn nút [⊛], chọn biểu tượng [AWB] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

AWB	Tự động	Tự động đặt cân bằng trắng tối ưu cho đa số các điều kiện chụp.
☀	Ban ngày	Để chụp ngoài trời trong điều kiện thời tiết tốt.
☁	Mây	Để chụp trong điều kiện trời nhiều mây hoặc chạng vạng.
	Đèn tròn	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn dây tóc thông thường.
	Huỳnh quang	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang trắng.
	H/quang cao	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang ban ngày.
	Tùy chọn	Để đặt cân bằng trắng tùy chọn bằng tay (📖60).

Cân bằng trắng tùy chọn

▶ Ảnh ▶ Phim

Để màu sắc ảnh trông tự nhiên trong điều kiện ánh sáng khi chụp, điều chỉnh cân bằng trắng cho phù hợp với nguồn sáng. Cài đặt cân bằng trắng với nguồn sáng tương tự như nguồn sáng khi chụp.

- Thực hiện theo các bước trong phần "Điều chỉnh cân bằng trắng" (📖60) để chọn [].
- Hướng máy ảnh về phía chủ thể màu trắng, chỉnh sao cho toàn bộ màn hình đều chuyển sang màu trắng. Nhấn nút [MENU].
- Sắc thái của màn hình sẽ thay đổi sau khi dữ liệu cân bằng trắng được ghi lại.

> ⚠ • Nếu bạn thay đổi cài đặt máy ảnh sau khi đã ghi dữ liệu cân bằng trắng, màu sắc ảnh có thể sẽ trông không tự nhiên.

Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)

▶ Ảnh ▶ Phim

Thay đổi tông màu ảnh theo mong muốn, chẳng hạn như chuyển ảnh sang màu nâu đỏ hoặc đen trắng.

- Nhấn nút [⊛], chọn biểu tượng [OFF] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

OFF	Tắt màu riêng	–
V	Rực rỡ	Nhấn mạnh vào độ tương phản và bão hòa màu, giúp ảnh thêm sắc nét.
N	Trung tính	Giảm độ tương phản và bão hòa màu để ảnh màu dịu hơn.
Se	Nâu đỏ	Tạo ảnh có tông màu nâu đỏ.
BW	Trắng đen	Tạo ảnh đen trắng.
P	Fim d/ bản	Kết hợp các hiệu ứng xanh trời đậm, xanh lá đậm và đỏ đậm để tăng độ tự nhiên cho ảnh, giúp ảnh có màu sắc trông tự nhiên tương tự như ảnh trên phim dương bản.
L	Tông màu da sáng	Làm sáng tông màu da.
D	Tông màu da tối	Làm tối tông màu da.
B	Xanh trời đậm	Nhấn mạnh màu xanh da trời trong ảnh. Làm cho bầu trời, đại dương và các chủ thể màu xanh da trời khác rực rỡ hơn.
G	Xanh lá đậm	Nhấn mạnh màu xanh lá cây trong ảnh. Làm cho ngọn núi, tán lá và các chủ thể màu xanh lá cây khác rực rỡ hơn.
R	Đỏ đậm	Nhấn mạnh màu đỏ trong ảnh. Làm cho các chủ thể màu đỏ rực rỡ hơn.
C	Màu tùy chọn	Điều chỉnh độ tương phản, độ sắc nét, bão hòa màu và các đặc tính khác như mong muốn (61).

- Không thể điều chỉnh cân bằng trắng (60) trong các chế độ [Se] hoặc [BW].
- Trong chế độ [L] và [D], các màu sắc ngoài tông màu da người đều có thể chỉnh sửa. Các cài đặt này có thể không tạo kết quả như mong muốn với một số tông màu da.

Màu tùy chọn

▶ Ảnh ▶ Phim

Chọn mức độ tương phản, độ sắc nét, bão hòa màu, tông màu đỏ, xanh lá cây, xanh da trời và màu da theo mong muốn trong phạm vi 1 – 5.

1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Thực hiện theo các bước trong phần “Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)” (60) để chọn [C], rồi nhấn nút [MENU].

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn mục, rồi chỉ định giá trị bằng cách nhấn các nút [◀][▶].
- Để tạo hiệu ứng mạnh hơn/đậm hơn (hoặc tông màu da tối hơn), điều chỉnh giá trị sang phải. Để tạo hiệu ứng yếu hơn/nhạt hơn (hoặc tông màu da sáng hơn), điều chỉnh giá trị sang trái.
- Nhấn nút [MENU] để hoàn tất cài đặt.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Phạm vi chụp và lấy nét

Chụp cận cảnh (Cận cảnh)

▶ Ảnh ▶ Phim

Để lấy nét chủ thể ở phạm vi gần, đặt máy ảnh thành [🌷]. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét, tham khảo phần “Phạm vi chụp” (📖158).

- Nhấn nút [◀], nhấn các nút [◀][▶] để chọn [🌷], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [🌷] hiển thị.

- Nếu đèn flash đánh sáng, ảnh có thể bị mờ nét.
- Khi vị trí zoom nằm giữa khoảng màu vàng của thanh zoom, biểu tượng [🌷] chuyển sang màu xám và máy ảnh không lấy được nét.

- Để tránh rung máy, thử gắn máy ảnh lên chân máy và chụp với máy được đặt thành [⏲2] (📖38).

Chụp chủ thể ở xa (Vô cực)

Để lấy nét chủ thể ở xa, đặt máy ảnh thành [▲]. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét, tham khảo phần “Phạm vi chụp” (📖158).

- Nhấn nút [◀], nhấn các nút [◀][▶] để chọn [▲], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [▲] hiển thị.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Bộ chuyển tele số

▶ Ảnh ▶ Phim

Có thể tăng tiêu cự ống kính lên khoảng 1,6x hoặc 2,0x. Khi bạn thu phóng (bao gồm cả sử dụng zoom số) đến hệ số zoom tương đương, có thể giảm rung máy do tốc độ màn trập nhanh hơn so với khi sử dụng zoom tích hợp trong máy.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Zoom số] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖27).
- Hiển thị xem được phóng to và hệ số zoom hiển thị trên màn hình.

- Không thể sử dụng bộ chuyển tele số với zoom số (📖36) hoặc điểm zoom (📖43).

- Tốc độ màn trập có thể tương đương khi bạn di chuyển cần gạt zoom hoàn toàn về phía [🔔] để chụp xa tối đa, và khi bạn phóng to chủ thể đến cùng một kích thước theo bước 2 trong phần "Phóng to chủ thể lại gần (Zoom số)" (📖36).

Thay đổi chế độ khung lấy nét

▶ Ảnh ▶ Phim

Thay đổi chế độ khung lấy nét (lấy nét tự động) để phù hợp với điều kiện chụp như sau.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Khung lấy nét] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖27).

Lấy nét AiAF

▶ Ảnh ▶ Phim

- Nhận diện khuôn mặt người, rồi đặt lấy nét, phơi sáng (chỉ dành cho đo sáng toàn ảnh) và cân bằng trắng (chỉ dành cho [AWB]).
- Sau khi bạn hướng máy ảnh về phía chủ thể, khung màu trắng sẽ hiển thị xung quanh khuôn mặt người được máy ảnh xác định là chủ thể chính và có tối đa hai khung màu xám hiển thị xung quanh khuôn mặt được nhận diện khác.
- Khi máy ảnh phát hiện chủ thể chuyển động, các khung sẽ di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định.
- Sau khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, có tối đa chín khung màu xanh lá cây hiển thị xung quanh các khuôn mặt được lấy nét.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Nếu máy ảnh không nhận diện được khuôn mặt hoặc chỉ hiển thị khung màu xám (không có khung màu trắng), có tối đa chín khung màu xanh lá cây hiển thị trong các khu vực được lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
- Khi đặt lấy nét Servo (📖65) thành [Bật], nếu máy ảnh không nhận diện được khuôn mặt, khung lấy nét sẽ hiển thị ở trung tâm màn hình khi nhấn nửa chừng nút chụp.
- Ví dụ về khuôn mặt không thể nhận diện được:
  - Chủ thể ở quá xa hoặc quá gần
  - Chủ thể quá tối hoặc quá sáng
  - Khuôn mặt nhìn nghiêng, hơi chếch góc hoặc bị che khuất một phần
- Máy ảnh có thể hiểu sai các chủ thể khác thành khuôn mặt người.
- Nếu máy ảnh không thể lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, sẽ không có khung lấy nét nào được hiển thị.

Chọn chủ thể để lấy nét (Lấy nét động)

▶ **Ảnh** ▶ Phim

Chụp sau khi chọn chủ thể để lấy nét như sau.

1 Chọn [Lấy nét động].

- Thực hiện theo các bước trong phần "Thay đổi chế độ khung lấy nét" (📖63) để chọn [Lấy nét động].
- Khung [⌖] hiển thị ở trung tâm màn hình.

2 Chọn chủ thể để lấy nét.

- Hướng máy ảnh sao cho khung [⌖] đặt ở chủ thể mong muốn, rồi nhấn nút [◀].

- Khi phát hiện chủ thể, máy ảnh phát ra tiếng bíp và khung [⌖] hiển thị. Ngay cả khi chủ thể di chuyển, máy ảnh sẽ tiếp tục di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định.
- Nếu không phát hiện được chủ thể nào, khung, [⌖] sẽ hiển thị.
- Để hủy theo dõi, nhấn lại nút [◀].

3 Chụp.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Khung [⌖] đổi thành [□] màu xanh da trời, di chuyển theo chủ thể khi máy ảnh tiếp tục điều chỉnh lấy nét và phơi sáng (Lấy nét Servo) (📖65).
- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp.
- Ngay cả sau khi chụp, khung [⌖] vẫn hiển thị và máy ảnh tiếp tục theo dõi chủ thể.

- [Lấy nét Servo] (📖65) được đặt thành [Bật] và không thể thay đổi.
- Việc theo dõi có thể không thực hiện được khi chủ thể quá nhỏ hoặc di chuyển quá nhanh, hay khi màu sắc hoặc độ sáng của chủ thể và của nền tương tự nhau.
- Không thể sử dụng [Điểm zoom] trên tab [📷].
- Không thể sử dụng [🌷] và [▲].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Ngay cả khi không nhấn nút [◀], máy ảnh cũng có thể nhận diện chủ thể khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp. Sau khi chụp, khung [⌖] hiển thị ở trung tâm màn hình.

Trung tâm

▶ Ảnh ▶ Phim

Một khung lấy nét hiển thị ở trung tâm. Có thể lấy nét chính xác.

- Nếu máy ảnh không thể lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, khung lấy nét màu vàng sẽ hiển thị cùng với biểu tượng [!].

- Để giảm cỡ khung lấy nét, nhấn nút [MENU] và đặt [Cỡ khung AF] trên tab [📷] thành [Nhỏ] (📖27).
- Cỡ khung lấy nét được đặt thành [Bình thường] khi bạn sử dụng zoom số (📖36) hoặc bộ chuyển tele số (📖63).
- Để bố cục ảnh với chủ thể nằm ở vị trí bên lề hoặc góc, trước tiên hướng máy ảnh để chủ thể nằm trong khung lấy nét, rồi nhấn nửa chừng nút chụp. Trong khi vẫn tiếp tục nhấn giữ nửa chừng nút chụp, bạn có thể bố cục ảnh lại như mong muốn, rồi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống (Khóa lấy nét).
- Vị trí khung AF được phóng to khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp và đặt [Điểm zoom] (📖43) thành [Bật].

Chụp với lấy nét Servo

▶ Ảnh ▶ Phim

Chế độ này giúp bạn không bỏ lỡ chụp ảnh chủ thể chuyển động, bạn chỉ cần nhấn nửa chừng nút chụp, máy ảnh sẽ tiếp tục lấy nét trên chủ thể và điều chỉnh phơi sáng.

1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Lấy nét Servo] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖27).

2 Lấy nét.

- Khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, lấy nét và phơi sáng được duy trì tại vị trí hiển thị khung lấy nét màu xanh da trời.

- Lấy nét có thể không thực hiện được trong một số điều kiện chụp.
- Trong điều kiện ánh sáng yếu, khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, lấy nét Servo có thể không kích hoạt được (khung lấy nét có thể không chuyển sang màu xanh da trời). Trong trường hợp này, lấy nét và phơi sáng sẽ đặt theo chế độ khung lấy nét chỉ định.
- Nếu không thể thu được phơi sáng đầy đủ, tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ sẽ hiển thị bằng màu cam. Nhả nút chụp, rồi nhấn lại nửa chừng nút chụp.
- Không thể sử dụng [Điểm zoom] trên tab [📷] (📖27).
- Không thể sử dụng khi chụp hẹn giờ (📖37).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thay đổi cài đặt lấy nét

▶ Ảnh ▶ Phim

Máy ảnh không ngừng lấy nét chủ thể ngay cả khi bạn không nhấn nút chụp. Tuy nhiên, bạn cũng có thể thay đổi thao tác mặc định này bằng cách cài đặt máy lấy nét sau khi nhấn nửa chừng nút chụp.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Lấy nét liên tục] trên tab [📷], rồi chọn [Tắt] (📖27).

Bật	Giúp bạn không bỏ lỡ cơ hội có những bức ảnh bất ngờ, do máy ảnh không ngừng lấy nét chủ thể cho đến khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
Tắt	Tiết kiệm nguồn pin, do máy ảnh không thường xuyên lấy nét.

Đèn flash

Thay đổi chế độ flash

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể thay đổi chế độ flash để phù hợp với cảnh chụp. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi flash, tham khảo phần “Phạm vi flash” (📖158).

Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút [▶], nhấn các nút [◀][▶] để chọn chế độ flash, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tự động

Tự động đánh sáng trong điều kiện ánh sáng yếu.

Bật

Đánh sáng ở mỗi lần chụp.

Đồng bộ chậm

Đánh sáng chủ thể chính (ví dụ người) trong khi chụp ở tốc độ màn trập chậm hơn để chiếu sáng hậu cảnh ngoài phạm vi flash.

- Ở chế độ [ ], gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy và tránh rung máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (44).
- Trong chế độ [ ], ngay cả sau khi đèn flash đánh sáng, đảm bảo rằng chủ thể chính không di chuyển cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.

Tắt

Để chụp không có flash.

- Khi rung máy, hoặc trong điều kiện ánh sáng yếu, nếu biểu tượng [ ] nhấp nháy hiển thị khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

Cài đặt khác

Thay đổi tỷ lệ nén (Chất lượng ảnh)

▶ Ảnh ▶ Phim

Với hai tỷ lệ nén: [ ] (Cực đẹp) và [ ] (Đẹp), thực hiện các cách sau để chọn. Để tìm hiểu hướng dẫn về số lượng ảnh ở mỗi tỷ lệ nén có thể lưu trên thẻ nhớ, tham khảo phần “Số ảnh chụp trên mỗi thẻ nhớ” (157).

- Nhấn nút [ ], chọn biểu tượng [ ] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (26).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thay đổi cài đặt chống rung

▶ Ảnh ▶ Phim

- Chọn [Chỉ chụp] ở các bước 1 – 2 trong phần “Tắt hệ thống ổn định hình ảnh” (📖44).

- Nếu hệ thống ổn định hình ảnh không thể chống rung máy, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy. Trong trường hợp này, đặt [Chống rung] thành [Tắt].
- Thay đổi cài đặt thành [Liên tục] để ghi phim.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chế độ xem lại

Xem lại ảnh, duyệt hoặc chỉnh sửa ảnh bằng nhiều cách thú vị

- Để thực hiện các thao tác này trên máy ảnh, nhấn nút [▶] để vào chế độ xem lại.

> ⚠ • Chức năng xem lại hoặc chỉnh sửa có thể không thực hiện được đối với những ảnh bị đổi tên hay chỉnh sửa trên máy tính hoặc được lấy từ máy ảnh khác.

Xem

▶ Ảnh ▶ Phim

Sau khi chụp ảnh hoặc quay phim, bạn có thể xem lại trên màn hình như sau.

1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút [▶].
- Ảnh cuối cùng được hiển thị.

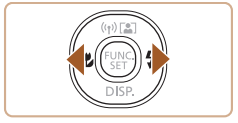

2 Chọn một ảnh.

- Để xem ảnh trước, nhấn nút [◀]. Để xem ảnh sau, nhấn nút [▶].

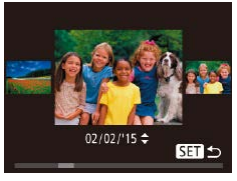

- Để truy cập màn hình này (Chế độ hiển thị cuộn), nhấn và giữ các nút [◀][▶] trong ít nhất một giây. Ở chế độ này, nhấn các nút [◀][▶] để duyệt ảnh.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh, nhấn nút [SET].
- Để duyệt ảnh được sắp xếp theo ngày chụp, nhấn các nút [▲][▼] trong chế độ hiển thị cuộn.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Phim được đánh dấu bằng biểu tượng [SET ▶]. Để xem phim, chuyển sang bước 3.

3 Xem phim.

- Để bắt đầu xem lại, nhấn nút [FUNC/SET], nhấn các nút [▲][▼] để chọn [▶], rồi nhấn lại nút [FUNC/SET].

(1)

4 Điều chỉnh âm lượng.

- Nhấn các nút [▲][▼] để điều chỉnh âm lượng.
- Ngay cả khi thang đo âm lượng thôi hiển thị (1), bạn cũng có thể điều chỉnh âm lượng bằng cách nhấn các nút [▲][▼].

5 Tạm dừng xem lại.

- Để tạm dừng hoặc tiếp tục xem lại, nhấn nút [FUNC/SET].
- Sau khi phim kết thúc, biểu tượng [SET ▶] hiển thị.

- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp.
- Để tắt Hiển thị cuộn, chọn MENU (📖27) > tab [▶] > [Hiển thị cuộn] > [Tắt].
- Để hiển thị ảnh gần đây nhất khi vào chế độ xem lại, chọn MENU (📖27) > tab [▶] > [Tiếp tục lại] > [Ảnh cuối].
- Để thay đổi hiệu ứng chuyển tiếp giữa các ảnh, truy cập MENU (📖27) và chọn hiệu ứng mong muốn trên tab [▶] > [Chuyển tiếp].

Chuyển chế độ hiển thị

▶ Ảnh ▶ Phim

Nhấn nút [▼] để xem thông tin khác trên màn hình hoặc để ẩn thông tin. Để tìm hiểu chi tiết về thông tin được hiển thị, tham khảo phần “Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết)” (📖147).

	Không hiển thị thông tin
	Hiển thị thông tin đơn giản
	Hiển thị thông tin chi tiết

Cảnh báo phơi sáng quá lâu (đối với khu vực sáng trong ảnh)

▶ Ảnh ▶ Phim

Trong chế độ hiển thị thông tin chi tiết, các khu vực sáng trong ảnh do phơi sáng quá lâu sẽ nhấp nháy trên màn hình (📖70).

Biểu đồ

▶ Ảnh ▶ Phim

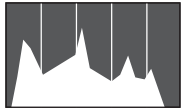

- Biểu đồ trong chế độ hiển thị thông tin chi tiết (📖70) là biểu đồ thể hiện phân phối độ sáng trong ảnh. Trục ngang thể hiện mức độ sáng và trục dọc thể hiện phân phối sáng ở từng mức độ. Xem biểu đồ giúp kiểm tra phơi sáng.

Hiển thị thông tin GPS

▶ Ảnh ▶ Phim

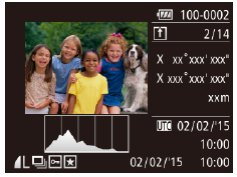

- Bằng cách kết nối smartphone với máy ảnh qua Wi-Fi, bạn có thể định vị ảnh trên máy ảnh, thêm thông tin như vĩ độ, kinh độ và độ cao (📖114). Bạn có thể xem lại các thông tin này trong hiển thị thông tin GPS.
- Vĩ độ, kinh độ, độ cao và UTC (ngày giờ chụp) được liệt kê từ trên xuống dưới.

- Màn hình thông tin GPS sẽ không hiển thị trên ảnh thiếu thông tin này.
- Đối với các mục không sẵn có trên smartphone hoặc ghi không chính xác, biểu tượng [---] hiển thị thay cho các giá trị số.

- UTC: Giờ quốc tế phối hợp, tương tự như giờ chuẩn GMT

Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest)

▶ Ảnh ▶ Phim

Xem phim digest được ghi tự động trong chế độ [] (📖32) vào ngày chụp ảnh.

1 Chọn một ảnh.

- Ảnh chụp ở chế độ [] sẽ được gắn nhãn với biểu tượng [SET].

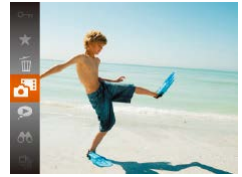

2 Xem phim digest.

- Nhấn nút [], rồi chọn [] trong menu (📖26).
- Phim digest được ghi tự động vào ngày chụp ảnh sẽ được xem lại từ đầu.

- Khi bạn sử dụng máy ảnh đã tắt hiển thị thông tin, sau một lát, biểu tượng [SET] sẽ thôi hiển thị (📖70).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Xem theo ngày

Có thể xem phim digest theo ngày.

1 Chọn phim.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Liệt kê/xem phim digest] trên tab [▶], rồi chọn ngày (📖27).

2 Xem phim.

- Nhấn nút [(SET)] để bắt đầu xem lại.

Duyệt và lọc ảnh

Xác định vị trí ảnh trong bảng kê

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể nhanh chóng tìm thấy ảnh bằng cách hiển thị nhiều ảnh trong bảng kê.

1 Hiển thị ảnh trong bảng kê.

- Di chuyển cần gạt zoom về phía [▦] để hiển thị ảnh trong bảng kê. Di chuyển lại cần gạt sẽ tăng số lượng ảnh được hiển thị.
- Để hiển thị ít ảnh hơn, di chuyển cần gạt zoom về phía [Q]. Mỗi lần bạn di chuyển cần gạt sẽ có ít ảnh được hiển thị hơn.

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ảnh.
- Khung màu cam hiển thị xung quanh ảnh đã chọn.
- Nhấn nút [(SET)] để xem ảnh đã chọn ở chế độ hiển thị từng ảnh.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tìm kiếm ảnh phù hợp với điều kiện được chỉ định

▶ Ảnh ▶ Phim

Nhanh chóng tìm thấy ảnh mong muốn trên thẻ nhớ bằng cách lọc hiển thị ảnh theo điều kiện chỉ định. Bạn cũng có thể chống xóa (📖77) hoặc xóa (📖79) tất cả ảnh này một lần.

Người	Hiển thị ảnh với khuôn mặt được nhận diện.
Ngày chụp	Hiển thị ảnh chụp theo ngày cụ thể.
★ Ưa thích	Hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích (📖83).
Ảnh/Phim	Hiển thị ảnh, phim hoặc phim được quay trong chế độ [A] (📖32).

1 Chọn điều kiện tìm kiếm.

- Nhấn nút [FUNC/SET], chọn [] trong menu, rồi chọn điều kiện (📖26).
- Khi đã chọn [] hoặc [], chọn điều kiện bằng cách nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] trên màn hình hiển thị, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Xem ảnh được lọc.

- Ảnh phù hợp với các điều kiện của bạn được hiển thị trong khung màu vàng. Để chỉ xem các ảnh này, nhấn các nút [◀][▶].
- Để hủy hiển thị lọc, chọn [] ở bước 1.

- Khi máy ảnh phát hiện không có ảnh nào tương ứng với một số điều kiện thì những điều kiện đó không dùng được.

- Để hiển thị hoặc ẩn thông tin khác, nhấn nút [▼] ở bước 2.
- Các tùy chọn xem ảnh được tìm thấy (ở bước 2) bao gồm "Xác định vị trí ảnh trong bảng kê" (📖72), "Phóng to ảnh" (📖75) và "Xem trình chiếu" (📖75). Bạn có thể chống xóa, xóa hoặc in tất cả ảnh được tìm thấy hoặc thêm vào sách ảnh bằng cách chọn [Chọn tất cả hình Tìm kiếm] trong phần "Chống xóa ảnh" (📖77), "Xóa tất cả ảnh" (📖80), "Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)" (📖137) hoặc "Thêm ảnh vào sách ảnh" (📖139).
- Nếu chỉnh sửa ảnh và lưu thành ảnh mới (📖84 – 📖88), thông báo sẽ hiển thị và các ảnh được tìm thấy sẽ thôi hiển thị.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm

▶ Ảnh ▶ Phim

Các ảnh chụp ở chế độ [⊡] hoặc [⊡] (📖47, 📖56) được nhóm và chỉ hiển thị ảnh đầu tiên. Tuy nhiên, bạn cũng có thể xem từng ảnh.

1 Chọn ảnh đã được nhóm.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh gắn biểu tượng [SET ⊡].

2 Chọn [⊡].

- Nhấn nút [FUNC/SET], rồi chọn [⊡] trong menu (📖26).

3 Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm.

- Nhấn các nút [◀][▶] sẽ hiển thị chỉ các ảnh trong nhóm.
- Để hủy xem lại ảnh theo nhóm, nhấn nút [FUNC/SET], chọn [⊡] trong menu, rồi nhấn lại nút [FUNC/SET] (📖26).

- Trong khi xem lại theo nhóm (bước 3), nhấn nút [FUNC/SET] để truy cập chức năng menu. Bạn cũng có thể duyệt ảnh nhanh chóng "Xác định vị trí ảnh trong bảng kê" (📖72) và phóng to ảnh "Phóng to ảnh" (📖75). Bằng cách chọn [Tất cả ảnh trong nhóm] cho "Chống xóa ảnh" (📖77), "Xóa tất cả ảnh" (📖80), "Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)" (📖137) hoặc "Thêm ảnh vào sách ảnh" (📖139), tất cả ảnh trong nhóm sẽ được xử lý cùng một lúc.
- Để bỏ nhóm các ảnh và hiển thị từng ảnh riêng, chọn MENU (📖27) > tab [▶] > [Nhóm ảnh] > [Tắt] (📖27). Tuy nhiên, không thể hủy nhóm các ảnh đã nhóm trong khi xem lại riêng từng ảnh.
- Ở chế độ [⊡], hiển thị đồng thời sau bước 2 của phần "Chụp ảnh đa dạng (Ảnh sáng tạo)" (📖47) chỉ xuất hiện ngay sau khi chụp.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tùy chọn xem ảnh

Phóng to ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

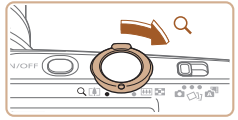

(1)

1 Phóng to ảnh.

- Di chuyển cần gạt zoom về phía [Q] sẽ phóng to ảnh, và biểu tượng [SET] hiển thị. Bạn có thể phóng to ảnh tối đa khoảng 10 lần bằng cách tiếp tục giữ cần gạt zoom.
- Để dễ nhận biết, màn hình xuất hiện khung chỉ vị trí ước chừng của khu vực ảnh hiển thị (1).
- Để thu nhỏ, di chuyển cần gạt zoom về phía [▦]. Bạn có thể quay lại chế độ hiển thị từng ảnh bằng cách tiếp tục giữ cần gạt zoom.

2 Di chuyển vị trí hiển thị và chuyển các ảnh nếu cần.

- Để di chuyển vị trí hiển thị, nhấn các nút [▲][▼][◀][▶].
- Khi biểu tượng [SET] hiển thị, bạn có thể chuyển sang [SET] bằng cách nhấn nút [FUNC/SET]. Để chuyển qua các ảnh khác khi zoom, nhấn các nút [◀][▶]. Nhấn lại nút [FUNC/SET] để khôi phục cài đặt ban đầu.

- Bạn có thể quay trở lại chế độ hiển thị từng ảnh từ chế độ hiển thị phóng to bằng cách nhấn nút [MENU].

Xem trình chiếu

▶ Ảnh ▶ Phim

Tự động xem lại ảnh trong thẻ nhớ theo quy trình bên dưới. Mỗi ảnh được hiển thị khoảng ba giây.

- Nhấn nút [FUNC/SET], chọn biểu tượng [⏵] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Trình chiếu sẽ bắt đầu sau khi thông báo [Đang tải ảnh] hiển thị.
- Nhấn nút [MENU] để dừng trình chiếu.

- Chức năng tiết kiệm pin của máy ảnh (📖25) tắt trong khi trình chiếu.

- Để tạm dừng hoặc tiếp tục trình chiếu, nhấn nút [FUNC/SET].
- Bạn có thể chuyển sang ảnh khác trong khi xem lại bằng cách nhấn các nút [◀][▶]. Để xem nhanh hoặc tua nhanh, nhấn giữ các nút [◀][▶].
- Trong chế độ hiển thị lọc (📖73), chỉ có thể xem được ảnh phù hợp với điều kiện tìm kiếm.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thay đổi cài đặt trình chiếu

Bạn có thể thiết lập trình chiếu để lặp lại và thay đổi chuyển tiếp giữa các ảnh cũng như thời lượng hiển thị mỗi ảnh.

1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút [MENU], rồi chọn [Trình chiếu] trên tab [▶] (📖27).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn mục menu để định cấu hình, rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖27).
- Để bắt đầu trình chiếu với cài đặt của bạn, chọn [Bật] và nhấn nút [FUNC/SET].
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút [MENU].

- Không thể chỉnh sửa [Thời gian xem] khi chọn [Bong bóng] ở chế độ [Hiệu ứng].

Tự động xem lại ảnh liên quan (Chuyển thông minh)

▶ Ảnh ▶ Phim

Dựa trên ảnh hiện tại, máy ảnh sẽ lựa chọn bốn ảnh mà bạn có thể muốn xem. Sau khi bạn chọn xem một trong các ảnh này, máy ảnh sẽ lựa chọn thêm bốn ảnh khác. Đây là cách thú vị để xem lại ảnh theo thứ tự không xác định. Hãy thử tính năng này sau khi bạn chụp một vài ảnh ở nhiều cảnh khác nhau.

1 Chọn chuyển thông minh.

- Nhấn nút [FUNC/SET], rồi chọn [ ] trong menu (📖26).
- Bốn ảnh đề xuất sẽ hiển thị.

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ảnh bạn muốn xem tiếp theo.
- Ảnh được chọn sẽ hiển thị ở trung tâm và bốn ảnh đề xuất tiếp theo sẽ hiển thị ở xung quanh.
- Để ảnh trung tâm hiển thị toàn màn hình, nhấn nút [FUNC/SET]. Để khôi phục hiển thị ban đầu, nhấn lại nút [FUNC/SET].
- Nhấn nút [MENU] để khôi phục hiển thị từng ảnh.

- Không thể sử dụng chuyển thông minh trong các trường hợp sau:
  - Máy chụp chưa đến 50 ảnh
  - Ảnh đang hiển thị không được hỗ trợ
  - Ảnh đang hiển thị trong hiển thị lọc (📖73)
  - Trong khi xem lại kiểu nhóm (📖74)

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chống xóa ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Bảo vệ các ảnh quan trọng khỏi bị vô tình xóa (📖79).

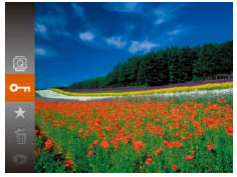

- Nhấn nút [FUNC/SET], rồi chọn [🔑] trong menu (📖26). Thông báo [Đã bảo vệ] hiển thị.
- Để hủy chống xóa, lặp lại quy trình này và chọn lại [🔑], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

- Ảnh được cài đặt chống xóa trên thẻ nhớ sẽ bị xóa nếu bạn định dạng thẻ (📖121, 📖122).

- Ảnh được cài đặt chống xóa sẽ không bị xóa khi dùng chức năng xóa của máy ảnh. Để xóa ảnh bằng cách này, trước tiên hủy chống xóa.

Sử dụng menu

1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Chống xóa] trên tab [▶] (📖27).

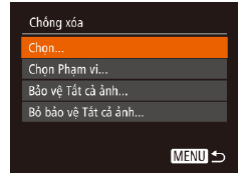

2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Chọn mục menu và tùy chọn mong muốn (📖27).
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút [MENU].

Chọn ảnh riêng lẻ

1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng menu” (📖77), chọn [Chọn] rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Biểu tượng [🔑] sẽ hiển thị.
- Để hủy chống xóa, nhấn lại nút [FUNC/SET]. Biểu tượng [🔑] sẽ thôi hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.

3 Chống xóa ảnh.

- Nhấn nút [MENU]. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

> ⚠ • Ảnh sẽ không được cài đặt chống xóa nếu bạn chuyển sang chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 3.

Chọn phạm vi

1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng menu” (📖77), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Chọn ảnh đầu tiên.

- Nhấn nút [FUNC/SET].

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Chọn ảnh cuối.

- Nhấn nút [▶] để chọn [Ảnh cuối], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Không thể chọn ảnh trước ảnh đầu tiên làm ảnh cuối.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

4 Chống xóa ảnh.

- Nhấn nút [▼] để chọn [Chống xóa], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

- Để hủy chống xóa cho các nhóm ảnh, chọn [Mở khóa] ở bước 4.

Chống xóa tất cả ảnh một lần

1 Chọn [Bảo vệ Tất cả ảnh].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần "Sử dụng menu" (📖77), chọn [Bảo vệ Tất cả ảnh] và nhấn nút [FUNC/SET].

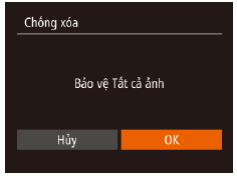

2 Chống xóa ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Hủy chống xóa tất cả ảnh một lần

Bạn có thể hủy chế độ chống xóa tất cả ảnh một lần.
Để hủy chống xóa, chọn [Bỏ bảo vệ Tất cả ảnh] ở bước 1 của phần "Chống xóa tất cả ảnh một lần", rồi hoàn tất bước 2.

Xóa ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể chọn và xóa lần lượt những ảnh không cần thiết. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh. Tuy nhiên, không thể xóa những ảnh đã được cài đặt chống xóa (📖77).

1 Chọn ảnh để xóa.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh.

2 Xóa ảnh.

- Nhấn nút [FUNC/SET], rồi chọn [🗑] trong menu (📖26).
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Xóa], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Ảnh hiện tại được xóa.
- Để hủy xóa, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Hủy], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Xóa tất cả ảnh

Bạn có thể chọn xóa nhiều ảnh một lần. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh. Tuy nhiên, không thể xóa những ảnh đã được cài đặt chống xóa (📖77).

Chọn phương pháp lựa chọn

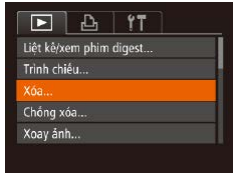

1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút [MENU], rồi chọn [Xóa] trên tab [▶] (📖27).

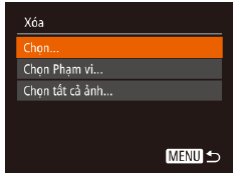

2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Chọn mục menu và tùy chọn mong muốn (📖27).
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút [MENU].

Chọn ảnh riêng lẻ

1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần "Chọn phương pháp lựa chọn" (📖80), chọn [Chọn] rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Chọn một ảnh.

- Khi bạn chọn ảnh theo bước 2 trong phần "Chọn ảnh riêng lẻ" (📖78), biểu tượng [✓] hiển thị.
- Để hủy đánh dấu ảnh, nhấn lại nút [FUNC/SET]. Biểu tượng [✓] sẽ thôi hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.

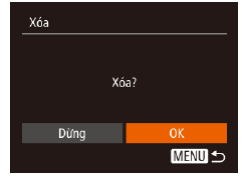

3 Xóa ảnh.

- Nhấn nút [MENU]. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Chọn phạm vi

1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (□80), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Chọn ảnh.

- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần “Chọn phạm vi” (□78) để chỉ định ảnh.

3 Xóa ảnh.

- Nhấn nút [▼] để chọn [Xóa], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Chỉ định tất cả ảnh một lần

1 Chọn [Chọn tất cả ảnh].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (□80), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút [FUNC/SET].

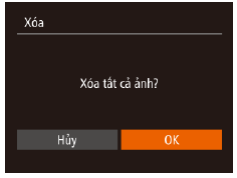

2 Xóa ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Xoay ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Thay đổi hướng ảnh và lưu ảnh như sau.

1 Chọn [ ].

- Nhấn nút [FUNC/SET], rồi chọn [ ] trong menu (□26).

2 Xoay ảnh.

- Nhấn nút [◀] hoặc [▶], để điều chỉnh theo hướng mong muốn. Mỗi lần bạn nhấn nút, ảnh được xoay 90°. Nhấn nút [FUNC/SET] để hoàn tất cài đặt.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Sử dụng menu

1 Chọn [Xoay ảnh].

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Xoay ảnh] trên tab [▶] (📖27).

2 Xoay ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh.
- Ảnh được xoay 90° mỗi lần bạn nhấn nút [⊛].
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút [MENU].

> - Không thể thực hiện xoay khi [Xoay hình] được đặt thành [Tắt] (📖82).

Tắt xoay ảnh tự động

Thực hiện theo các bước sau để tắt chế độ xoay ảnh tự động dựa theo hướng máy ảnh hiện tại.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Xoay hình] trên tab [▶], rồi chọn [Tắt] (📖27).

> - Không thể xoay ảnh (📖81) khi bạn đặt [Xoay hình] thành [Tắt]. Ngoài ra, ảnh đã được xoay sẽ hiển thị theo hướng ban đầu.
> - Trong chế độ chuyển thông minh (📖76), ngay cả khi đặt [Xoay hình] thành [Tắt], ảnh chụp theo hướng dọc sẽ hiển thị theo chiều dọc và ảnh sau khi xoay sẽ hiển thị theo hướng đã xoay.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Đánh dấu ảnh yêu thích

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể sắp xếp ảnh bằng cách đánh dấu ảnh yêu thích. Bằng cách chọn một kiểu xem lại ảnh đã lọc, bạn có thể thực hiện các thao tác sau cho tất cả ảnh trong kiểu này.

- "Xem" (📖69), "Xem trình chiếu" (📖75), "Chống xóa ảnh" (📖77), "Xóa ảnh" (📖79), "Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)" (📖137), "Thêm ảnh vào sách ảnh" (📖139)

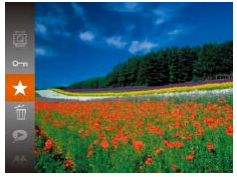

- Nhấn nút [FUNC/SET], rồi chọn [★] trong menu (📖26).
- Thông báo [Đánh dấu ảnh yêu thích] sẽ hiển thị.
- Để hủy chống xóa, lặp lại quy trình này và chọn lại [★], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Sử dụng menu

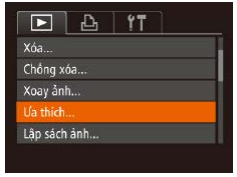

1 Chọn [Ưa thích].

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Ưa thích] trên tab [▶] (📖27).

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Biểu tượng [★] sẽ hiển thị.
- Để hủy chống xóa, nhấn lại nút [FUNC/SET]. Biểu tượng [★] sẽ thôi hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.

3 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút [MENU]. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

- Ảnh sẽ không được đánh dấu ưa thích nếu bạn chuyển sang chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 3.

- Ảnh ưa thích sẽ xếp loại ba sao (★★★☆☆) khi chuyển đến máy tính sử dụng Windows 8 hoặc Windows 7. (Không áp dụng cho phim.)

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chỉnh sửa ảnh

- Chỉ có thể chỉnh sửa ảnh (📖84 – 📖86) khi thẻ nhớ đủ dung lượng trống.

Thay đổi cỡ ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Lưu bản sao ảnh với độ phân giải ảnh thấp hơn.

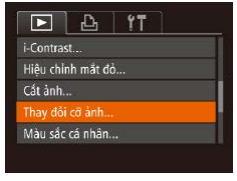

1 Chọn [Thay đổi cỡ ảnh].

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Thay đổi cỡ ảnh] trên tab [▶] (📖27).

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Chọn cỡ ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn kích cỡ, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Thông báo [Lưu ảnh mới?] hiển thị.

4 Lưu ảnh mới.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Ảnh được lưu thành tập tin mới.

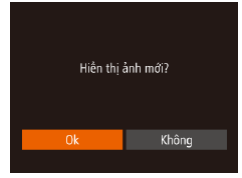

5 Xem lại ảnh mới.

- Nhấn nút [MENU]. Thông báo [Hiển thị ảnh mới?] hiển thị.
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Ok], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Ảnh đã lưu hiển thị.

- Không thể chỉnh sửa ảnh chụp ở cài đặt độ phân giải [S] (📖41).

- Không thể thay đổi cỡ ảnh lên độ phân giải cao hơn.

Cắt ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể chỉ định một phần ảnh để lưu thành tập tin ảnh riêng biệt.

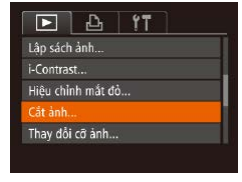

1 Chọn [Cắt ảnh].

- Nhấn nút [MENU], rồi chọn [Cắt ảnh] trên tab [▶] (📖27).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

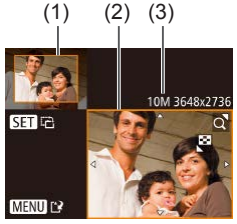

3 Điều chỉnh khu vực cắt ảnh.

- Khung hiển thị xung quanh phần ảnh được cắt (1).
- Ảnh gốc hiển thị ở phía trên bên trái và xem trước ảnh sau cắt (2) hiển thị ở phía dưới bên phải. Bạn cũng sẽ nhìn thấy độ phân giải ảnh sau khi cắt (3).
- Để thay đổi cỡ khung, di chuyển cần gạt zoom.
- Để di chuyển khung, nhấn các nút [▲][▼][◀][▶].
- Để thay đổi hướng khung, nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn nút [MENU].

4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Thực hiện theo các bước 4 – 5 trong phần "Thay đổi cỡ ảnh" (📖84).

- Không thể chỉnh sửa ảnh chụp ở độ phân giải [S] (📖41) hoặc thay đổi cỡ ảnh thành [S] (📖84).

- Ảnh được hỗ trợ cắt ảnh sau khi cắt sẽ có tỷ lệ cỡ ảnh tương tự như ảnh ban đầu.
- Ảnh đã cắt sẽ có độ phân giải thấp hơn ảnh chưa cắt.

Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc cá nhân)

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể điều chỉnh tông màu ảnh rồi lưu ảnh được chỉnh sửa thành tập tin riêng. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về mỗi tùy chọn, tham khảo phần "Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)" (📖60).

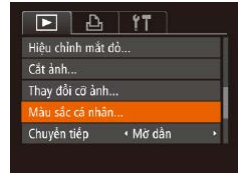

1 Chọn [Màu sắc cá nhân].

- Nhấn nút [MENU], rồi chọn [Màu sắc cá nhân] trên tab [▶] (📖27).

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Thực hiện theo các bước 4 – 5 trong phần "Thay đổi cỡ ảnh" (📖84).

- Chất lượng ảnh mà bạn chỉnh sửa nhiều lần bằng cách này sẽ giảm đi sau mỗi lần chỉnh sửa và ảnh có thể không có màu sắc như mong muốn.

- Màu sắc ảnh được chỉnh sửa bằng chức năng này có thể khác đôi chút so với ảnh chụp bằng chế độ màu sắc riêng (📖60).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast)

▶ Ảnh ▶ Phim

Các khu vực ảnh quá tối (chẳng hạn như khuôn mặt hoặc hậu cảnh) có thể được phát hiện và điều chỉnh tự động đến độ sáng tối ưu. Độ tương phản tổng thể của ảnh không đủ cũng có thể được hiệu chỉnh tự động để làm cho chủ thể nổi bật hơn. Chọn một trong bốn mức hiệu chỉnh, rồi lưu ảnh thành tập tin riêng.

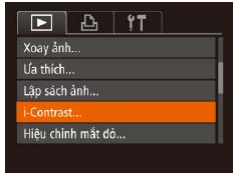

1 Chọn [i-Contrast].

- Nhấn nút [MENU], rồi chọn [i-Contrast] trên tab [▶] (📖27).

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Thực hiện theo các bước 4 – 5 trong phần "Thay đổi cỡ ảnh" (📖84).

- Đối với một số ảnh, hiệu chỉnh có thể không chính xác hoặc có thể khiến ảnh xuất hiện nhiễu hạt.
- Ảnh có thể trông nhiễu hạt sau khi chỉnh sửa nhiều lần bằng chức năng này.

- Nếu cài đặt [Tự động] không tạo được kết quả mong muốn, thử hiệu chỉnh ảnh bằng [Thấp], [Trung bình] hoặc [Cao].

Hiệu chỉnh mắt đỏ

▶ Ảnh ▶ Phim

Tự động hiệu chỉnh ảnh bị đỏ mắt. Bạn có thể lưu ảnh được hiệu chỉnh thành tập tin riêng.

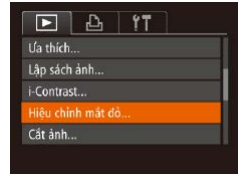

1 Chọn [Hiệu chỉnh mắt đỏ].

- Nhấn nút [MENU], rồi chọn [Hiệu chỉnh mắt đỏ] trên tab [▶] (📖27).

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh.

3 Hiệu chỉnh ảnh.

- Nhấn nút [FUNC/SET].
- Mắt đỏ mà máy ảnh phát hiện đã được hiệu chỉnh và khung sẽ hiển thị xung quanh khu vực ảnh được hiệu chỉnh.
- Phóng to hoặc thu nhỏ ảnh khi cần. Thực hiện theo các bước trong phần "Phóng to ảnh" (📖75).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [Tập tin mới], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Ảnh được lưu thành tập tin mới.
- Thực hiện theo bước 5 trong phần "Thay đổi cỡ ảnh" (📖84).

- Một số ảnh có thể không được hiệu chỉnh chính xác.
- Để ghi chồng ảnh đã hiệu chỉnh lên ảnh gốc, chọn [Ghi chồng lên] ở bước 4. Trong trường hợp này, ảnh gốc sẽ bị xóa.
- Không thể ghi chồng lên ảnh được cài đặt chống xóa.

Chỉnh sửa phim

▶ Ảnh ▶ **Phim**

Bạn có thể xóa các đoạn phim không cần thiết ở phần đầu và cuối.

1 Chọn [✂].

- Thực hiện theo các bước 1 – 5 trong phần "Xem" (📖69), chọn [✂] và nhấn nút [FUNC/SET].
- Bảng điều khiển và thanh chỉnh sửa phim sẽ hiển thị.

(1)

(2)

2 Chỉ định phần để cắt.

- (1) là bảng điều khiển chỉnh sửa phim, và (2) là thanh chỉnh sửa.
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [✂] hoặc [✂].
- Để xem phần bạn có thể cắt (đánh dấu bằng [✂] trên màn hình), nhấn các nút [◀][▶] để di chuyển [▮]. Cắt đoạn đầu phim (từ [✂]) bằng cách chọn [✂], và cắt đoạn cuối phim bằng cách chọn [✂].
- Nếu bạn di chuyển [▮] tới một vị trí khác dấu [✂], phần trước dấu [✂] gần nhất ở bên trái sẽ bị cắt với [✂], trong khi phần phía sau dấu [✂] gần nhất ở bên phải sẽ bị cắt với [✂].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

3 Xem lại phim đã chỉnh sửa.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [▶], rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Phim đã chỉnh sửa được phát.
- Để chỉnh sửa lại phim, lặp lại bước 2.
- Để hủy chỉnh sửa, nhấn các nút [▲][▼] để chọn [↩]. Nhấn nút [FUNC/SET], nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn lại nút [FUNC/SET].

4 Lưu phim đã chỉnh sửa.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [⤴], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [Tập tin mới], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Phim được lưu thành tập tin mới.

- Để ghi chồng phim sau khi cắt lên phim ban đầu, chọn [Ghi chồng lên] ở bước 4. Trong trường hợp này, phim gốc sẽ bị xóa.
- Nếu thẻ nhớ không đủ dung lượng trống, bạn chỉ có thể chọn [Ghi chồng lên].
- Nếu hết pin trong khi lưu phim, phim có thể không được lưu.
- Khi chỉnh sửa phim, bạn nên dùng pin được sạc đầy hoặc bộ điều hợp AC (bán riêng, 📖126).

Chỉnh sửa phim digest

Ảnh ▶ Phim

Có thể xóa các chương riêng lẻ (các clip) (📖32) được ghi ở chế độ [🎥], nếu cần. Do không thể khôi phục được các clip đã xóa, hãy cẩn thận khi xóa.

1 Chọn clip để xóa.

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần "Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest)" (📖71) để xem phim được tạo ở chế độ [🎥], rồi nhấn nút [FUNC/SET] để truy cập vào bảng điều khiển phim.
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [|◀] hoặc [▶|], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Chọn [🗑].

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [🗑], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Clip đã chọn được xem lại nhiều lần.

3 Xác nhận xóa.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Clip được xóa và đoạn phim ngắn sẽ được ghi đè.

- Biểu tượng [🗑] không hiển thị nếu bạn chọn clip khi kết nối máy ảnh với máy in.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chức năng Wi-Fi

Gửi ảnh qua Wi-Fi từ máy ảnh đến các thiết bị tương thích và sử dụng máy ảnh với dịch vụ web

- Trước khi sử dụng chức năng Wi-Fi, đảm bảo đọc kỹ phần "Những điều cần chú ý về Wi-Fi (Mạng LAN không dây)" (📖161).

Tính năng Wi-Fi khả dụng

Bạn có thể gửi, nhận ảnh và điều khiển máy ảnh từ xa bằng cách kết nối với các thiết bị hoặc dịch vụ khác qua Wi-Fi.

- Smartphone và máy tính bảng
  Gửi ảnh đến smartphone và máy tính bảng có chức năng Wi-Fi. Bạn cũng có thể chụp ảnh từ xa và định vị ảnh từ smartphone hoặc máy tính bảng.
  Để thuận tiện, trong hướng dẫn sử dụng này, smartphone, máy tính bảng và các thiết bị tương thích khác được gọi chung là "smartphone".
- Máy tính
  Sử dụng phần mềm để lưu ảnh từ máy ảnh vào máy tính thông qua kết nối Wi-Fi.
- Dịch vụ web
  Thêm thông tin tài khoản của bạn vào máy ảnh để dịch vụ ảnh trực tuyến CANON iMAGE GATEWAY hoặc các dịch vụ web khác gửi ảnh từ máy ảnh lên dịch vụ. Ảnh chưa gửi trong máy ảnh cũng có thể được gửi đến máy tính hoặc dịch vụ web thông qua CANON iMAGE GATEWAY.
- Máy in
  Gửi ảnh đến máy in tương thích PictBridge qua Wi-Fi (hỗ trợ DPS over IP) để in ảnh.
- Máy ảnh khác
  Gửi ảnh qua Wi-Fi giữa các máy ảnh Canon tương thích với Wi-Fi.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Gửi ảnh đến smartphone

Có nhiều cách để kết nối máy ảnh với smartphone và gửi ảnh.

- Kết nối qua NFC (📖90)
  Đơn giản chạm máy ảnh vào smartphone Android tương thích NFC (phiên bản hệ điều hành 4.0 hoặc mới hơn) để kết nối.
- Kết nối với thiết bị đã gán cho nút [📱] (📖93)
  Đơn giản nhấn nút [📱] để kết nối thiết bị. Thao tác này giúp bạn dễ dàng gửi ảnh đến smartphone (📖93). Lưu ý rằng chỉ có thể gán một smartphone được cho nút [📱].
- Kết nối qua menu Wi-Fi (📖94)
  Bạn có thể kết nối máy ảnh với smartphone như khi kết nối với máy tính hoặc thiết bị khác. Có thể thêm nhiều smartphone.

Trước khi kết nối với máy ảnh, smartphone cần được cài đặt ứng dụng riêng miễn phí Camera Connect. Để tìm hiểu chi tiết về ứng dụng này (smartphone được hỗ trợ và chức năng đi kèm), tham khảo trang web của Canon.

- Khuyến cáo chuyển đổi ứng dụng di động từ CameraWindow sang Camera Connect khi kết nối máy ảnh Canon tương thích Wi-Fi với smartphone qua Wi-Fi.

Gửi ảnh đến smartphone tương thích NFC

Sử dụng smartphone Android tương thích NFC (phiên bản hệ điều hành 4.0 hoặc mới hơn) để tiến hành đơn giản cài đặt Camera Connect và kết nối thiết bị thông qua NFC.

Thao tác khi thiết bị được kết nối qua NFC sẽ khác nhau tùy theo chế độ máy ảnh lúc chạm vào thiết bị.

- Nếu máy ảnh tắt hoặc đang ở chế độ chụp khi chạm vào thiết bị, bạn có thể chọn và gửi ảnh trên màn hình chọn ảnh. Khi thiết bị được kết nối, bạn cũng có thể chụp từ xa và định vị ảnh chụp (📖114). Các thiết bị đã kết nối gần đây được liệt kê trong menu Wi-Fi và có thể kết nối lại dễ dàng.
- Nếu máy ảnh đang ở chế độ xem lại khi chạm các thiết bị vào nhau, màn hình hiển thị danh sách ảnh để gửi xuất hiện và bạn có thể chọn và gửi ảnh.

Thực hiện theo hướng dẫn ở mục bên dưới để bắt đầu kết nối NFC với máy ảnh đang tắt hoặc đang ở chế độ chụp.

Kết nối qua NFC khi máy ảnh đang ở chế độ chụp hoặc tắt máy

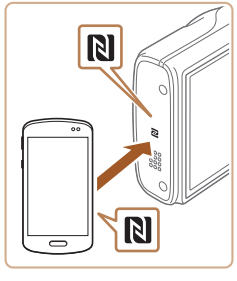

1 Cài đặt Camera Connect.

- Kích hoạt NFC trên smartphone và chạm Dấu N (N) của các thiết bị vào nhau để tự động khởi động Google Play trên smartphone. Khi trang tải Camera Connect hiển thị, hãy tải và cài đặt ứng dụng.

2 Thiết lập kết nối.

- Bảo đảm máy ảnh tắt hoặc đang ở chế độ chụp.
- Chạm Dấu N (N) trên smartphone đã cài đặt Camera Connect vào Dấu N của máy ảnh.
- Máy ảnh sẽ tự khởi động.
- Sau khi thông báo [Tên máy] hiển thị, nhấn các nút [▲][▼] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

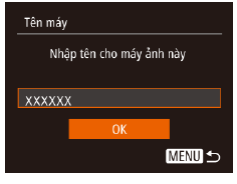

- Camera Connect sẽ khởi động trên smartphone.
- Máy ảnh và smartphone sẽ tự động kết nối.

3 Điều chỉnh cài đặt riêng.

- Sau khi màn hình hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Ok], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Bạn có thể sử dụng smartphone để duyệt, nhập hoặc định vị ảnh trên máy ảnh hoặc chụp ảnh từ xa.

4 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [Chọn và gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Chọn], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ảnh cần gửi, nhấn [FUNC/SET] để đánh dấu đã chọn ([✓]), rồi nhấn nút [MENU].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Quá trình truyền ảnh sẽ bắt đầu. Màn hình tối đi trong khi truyền ảnh.
- [Hoàn tất truyền dữ liệu] hiển thị sau khi ảnh được gửi, và màn hình truyền ảnh hiển thị trở lại.
- Để ngắt kết nối, nhấn nút [MENU], nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK] trên màn hình xác nhận, rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Bạn cũng có thể sử dụng smartphone để dừng kết nối.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Khi sử dụng NFC, lưu ý những điểm sau.
  - Tránh va đập mạnh giữa máy ảnh và smartphone. Làm vậy có thể gây hỏng thiết bị.
  - Các thiết bị có thể không nhận diện được nhau ngay lập tức tùy thuộc vào smartphone. Trong trường hợp này, thử để thiết bị gần nhau ở vị trí khác đôi chút. Nếu kết nối vẫn không được thiết lập, giữ các thiết bị chạm vào nhau cho đến khi màn hình máy ảnh thay đổi.
  - Nếu bạn kết nối khi máy ảnh đang tắt, thông báo yêu cầu bật máy ảnh có thể sẽ hiển thị trên màn hình smartphone. Bật lại máy ảnh và chạm lại các thiết bị vào nhau.
  - Không đặt các vật khác vào giữa máy ảnh và smartphone. Lưu ý rằng nắp máy ảnh hoặc smartphone hay các phụ kiện tương tự có thể gây cản trở kết nối.
- Có thể xem ảnh trên máy ảnh từ smartphone đã kết nối bằng cách chọn [Ok] trong bước 3. Để đặt bảo mật ảnh trên máy ảnh, không cho phép xem ảnh từ smartphone, chọn [Không] trong bước 3.
- Khi đã đăng ký một smartphone, bạn có thể thay đổi cài đặt riêng cho thiết bị này trên máy ảnh (📖116).

- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ lắp trong máy ảnh.
- Bạn có thể thay đổi tên máy ảnh hiển thị trên màn hình ở bước 2 (📖91).
- Không phải tất cả smartphone tương thích NFC đều có Dấu N (N). Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng smartphone.
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh một lúc và thay đổi kích cỡ ảnh trước khi gửi (📖109).
- Bạn có thể chọn [Gửi hình này] trên màn hình ở bước 4 để gửi ảnh hiện tại.
- Để tắt kết nối NFC, chọn MENU (📖27) > tab [🔧] > [Cài đặt Wi-Fi] > [NFC] > [Tắt].

Kết nối qua NFC khi máy ảnh đang ở chế độ xem lại

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Chạm Dấu N (N) trên smartphone đã cài đặt Camera Connect (📖90) vào Dấu N của máy ảnh.
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ảnh để gửi, rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Biểu tượng [✓] sẽ hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút [FUNC/SET]. Biểu tượng [✓] sẽ thôi hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.
- Sau khi bạn chọn xong ảnh, nhấn nút [MENU].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Ảnh sẽ được gửi đi. Kết nối tự động ngắt sau khi ảnh được gửi hoàn tất.

- Nếu có thông báo trên máy ảnh yêu cầu nhập tên trong khi kết nối, thực hiện theo bước 2 trong phần “Gửi ảnh đến smartphone tương thích NFC” (📖90) để nhập tên.
- Máy ảnh sẽ không lưu giữ thông tin smartphone được kết nối qua NFC trong chế độ xem lại.
- Bạn có thể thiết lập trước ảnh sẽ gửi với kích cỡ mong muốn (📖109).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Gửi đến smartphone có gán nút

Khi máy ảnh được kết nối với smartphone lúc đầu bằng cách nhấn nút [□], bạn có thể đơn giản nhấn nút [□] sau đó để thực hiện kết nối lại để xem và lưu ảnh trên máy ảnh vào thiết bị được kết nối.
Thực hiện theo những bước sau để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập có sẵn (□96).

1 Cài đặt Camera Connect.

- Đối với iPhone, iPad hoặc iPod touch, tìm Camera Connect trên App Store rồi tải xuống và cài đặt.
- Đối với các smartphone Android, tải xuống và cài đặt Camera Connect từ Google Play.

2 Nhấn nút [□].

- Nhấn nút [□].
- Sau khi thông báo [Tên máy] hiển thị, nhấn các nút [▲][▼] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

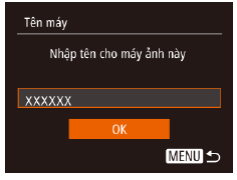

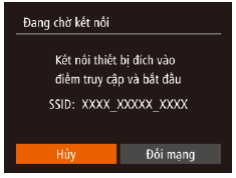

3 Chọn [□].

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [□], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- SSID của máy ảnh sẽ hiển thị.

4 Kết nối smartphone với mạng.

- Trong menu cài đặt Wi-Fi của smartphone, chọn SSID (tên mạng) hiển thị trên máy ảnh để thiết lập kết nối.

5 Khởi động Camera Connect.

- Khởi động Camera Connect trên smartphone.
- Sau khi máy ảnh nhận diện smartphone, màn hình lựa chọn thiết bị sẽ hiển thị.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

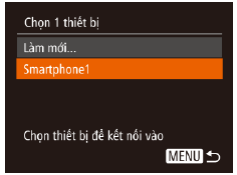

6 Chọn smartphone để kết nối.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn smartphone, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Tên của smartphone sẽ hiển thị trên máy ảnh sau khi thiết lập kết nối tới smartphone. (Màn hình hiển thị sẽ tắt trong khoảng một phút.)

7 Nhập ảnh.

- Sử dụng smartphone để nhập ảnh từ máy ảnh vào smartphone.
- Sử dụng smartphone để ngừng kết nối; máy ảnh sẽ tự động tắt.

- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ lắp trong máy ảnh.
- Bạn có thể thay đổi tên máy ảnh hiển thị trên màn hình ở bước 2 (📖93).
- Để tăng tính bảo mật, bạn có thể đặt mật mã trên màn hình bước 3 bằng cách truy cập MENU (📖27) và chọn tab [🔧] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Mật mã] > [Bật]. Trong trường hợp này, trong ô nhập mật mã trên smartphone ở bước 4, nhập mật mã hiển thị trên máy ảnh.
- Chỉ có thể đăng ký một smartphone cho nút [📱]. Để đăng ký cho smartphone khác, trước tiên xóa thiết bị hiện tại trong MENU (📖27) > tab [🔧] > [Nút kết nối thiết bị di động].
- Không phải tất cả smartphone tương thích NFC đều có Dấu N (Ⓝ). Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng smartphone.

Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone

Thực hiện theo những bước sau để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập có sẵn (📖96).

1 Cài đặt Camera Connect.

- Đối với iPhone, iPad hoặc iPod touch, tìm Camera Connect trên App Store rồi tải xuống và cài đặt.
- Đối với các smartphone Android, tải xuống và cài đặt Camera Connect từ Google Play.

2 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Nhấn nút [▲].
- Khi màn hình [Tên máy] hiển thị, chọn [OK] (📖93).

3 Chọn [📱].

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [📱], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

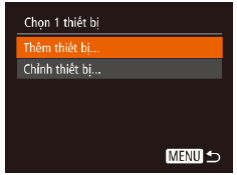

4 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

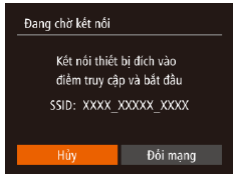

- SSID của máy ảnh sẽ hiển thị.
- Chọn smartphone để kết nối như mô tả ở các bước 4 – 6 trong phần “Gửi đến smartphone có gán nút” (📖93).

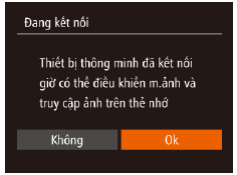

5 Điều chỉnh cài đặt riêng.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Ok], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Bạn có thể sử dụng smartphone để duyệt, nhập hoặc định vị ảnh trên máy ảnh hoặc chụp ảnh từ xa.

6 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [Chọn và gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Chọn], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ảnh cần gửi, nhấn [FUNC/SET] để đánh dấu đã chọn ([✓]), rồi nhấn nút [MENU].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Quá trình truyền ảnh sẽ bắt đầu. Màn hình tối đi trong khi truyền ảnh.
- [Hoàn tất truyền dữ liệu] hiển thị sau khi ảnh được gửi, và màn hình truyền ảnh hiển thị trở lại.
- Để ngắt kết nối, nhấn nút [MENU], nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK] trên màn hình xác nhận, rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Bạn cũng có thể sử dụng smartphone để dừng kết nối.
- Để thêm nhiều smartphone, lặp lại quy trình trên bắt đầu từ bước 1.

- Có thể xem ảnh trên máy ảnh từ smartphone đã kết nối bằng cách chọn [Ok] trong bước 5. Để đặt bảo mật ảnh trên máy ảnh, không cho phép xem ảnh từ smartphone, chọn [Không] trong bước 5.
- Khi đã đăng ký một smartphone, bạn có thể thay đổi cài đặt riêng cho thiết bị này trên máy ảnh (📖116).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ lắp trong máy ảnh.
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ liệt kê ngay khi truy cập menu Wi-Fi. Bạn có thể dễ dàng kết nối lại bằng cách nhấn các nút [▲][▼] để chọn tên thiết bị rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Để thêm một thiết bị mới, nhấn các nút [◀][▶] để hiển thị màn hình lựa chọn, rồi định cấu hình cài đặt.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📖27) > tab [🔧] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhật ký đích] > [Tắt].
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh một lúc và thay đổi kích cỡ ảnh trước khi gửi (📖109).
- Bạn có thể chọn [Gửi hình này] trên màn hình ở bước 6 để gửi ảnh hiện tại.

Sử dụng điểm truy cập khác

Khi kết nối máy ảnh với smartphone bằng nút [📶] thông qua menu Wi-Fi, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập hiện có.

1 Chuẩn bị kết nối.

- Truy cập màn hình [Đang chờ kết nối] bằng cách thực hiện theo các bước 1 – 3 trong phần “Gửi đến smartphone có gán nút” (📖93) hoặc các bước 1 – 4 trong phần “Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone” (📖94).

2 Kết nối smartphone với điểm truy cập.

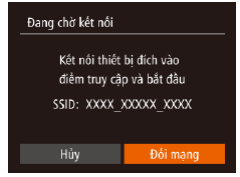

3 Chọn [Đổi mạng].

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Đổi mạng], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Danh sách các điểm truy cập được xác định sẽ hiển thị.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

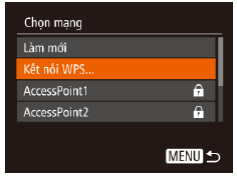

4 Kết nối với điểm truy cập và chọn smartphone.

- Với điểm truy cập tương thích WPS, kết nối với điểm truy cập rồi chọn smartphone như mô tả ở các bước 5 – 8 trong phần "Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS" (📖99).
- Với điểm truy cập không tương thích WPS, thực hiện theo các bước 2 – 4 trong phần "Kết nối điểm truy cập trong danh sách" (📖101) để kết nối với điểm truy cập và chọn smartphone.

5 Định cấu hình cài đặt riêng và gửi ảnh.

- Thực hiện theo các bước 5 – 6 trong phần "Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone" (📖94) để định cấu hình cài đặt riêng và gửi ảnh.

Điểm truy cập đã sử dụng

Để tự động kết nối lại với điểm truy cập trước đó, thực hiện theo bước 3 trong phần "Gửi đến smartphone có gán nút" (📖93) hoặc bước 4 trong phần "Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone" (📖94).

- Để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi bạn thiết lập kết nối, rồi chọn [Chế độ điểm truy cập máy ảnh].
- Để kết nối lại với điểm truy cập trước đó, thực hiện theo quy trình từ bước 5 trong phần "Sử dụng điểm truy cập khác" (📖96).
- Để đổi điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi thiết lập kết nối, rồi thực hiện theo quy trình "Sử dụng điểm truy cập khác" (📖96) từ bước 4.

Lưu ảnh vào máy tính

Chuẩn bị đăng ký máy tính

Kiểm tra môi trường máy tính

Máy ảnh có thể kết nối qua Wi-Fi với máy tính sử dụng các hệ điều hành sau đây. Để tìm hiểu chi tiết thông tin tương thích và các yêu cầu hệ thống, bao gồm hỗ trợ trong các hệ điều hành mới, truy cập trang web của Canon.

- Windows 8/8.1
- Windows 7 SP1
- Mac OS X 10.9
- Mac OS X 10.8.2 hoặc phiên bản mới hơn

- Không hỗ trợ phiên bản Windows 7 Starter và Home Basic.
- Phiên bản Windows 7 N (phiên bản Châu Âu) và KN (phiên bản Hàn Quốc) yêu cầu tải xuống và cài đặt Windows Media Feature Pack.
  Để tìm hiểu chi tiết, truy cập trang web sau.
  http://go.microsoft.com/fwlink/?LinkId=159730

Cài đặt phần mềm

Windows 7 và Mac OS X 10.8 được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa.

1 Tải về phần mềm.

- Sử dụng máy tính có kết nối internet để truy cập http://www.canon.com/icpd/.
- Truy cập trang dành cho quốc gia hoặc khu vực sở tại.
- Tải về phần mềm.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

2 Cài đặt tập tin.

- Nhấp vào [Easy Installation] và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình cài đặt.
- Quá trình cài đặt có thể kéo dài trong một khoảng thời gian tùy thuộc vào hiệu suất máy tính và kết nối internet.
- Nhấp vào [Finish] hoặc [Restart] trên màn hình sau khi cài đặt.

- Bạn phải truy cập internet và thanh toán riêng mọi khoản phí tài khoản ISP và phí truy cập.

- Thực hiện theo các bước dưới đây để gỡ cài đặt (xóa) phần mềm.
  - Trong Windows, nhấp theo thứ tự sau: menu [Start] > [All Programs] > [Canon Utilities], rồi chọn phần mềm bạn muốn gỡ cài đặt.
  - Trong Mac OS, nhấp vào thư mục [Applications], chọn thư mục [Canon Utilities], rồi kéo thư mục của phần mềm bạn muốn gỡ cài đặt vào thùng rác.

Định cấu hình máy tính để kết nối Wi-Fi (chỉ dành cho Windows)

Trên máy tính chạy Windows, trước khi kết nối máy ảnh với máy tính qua Wi-Fi, bạn phải định cấu hình cài đặt sau.

1 Xác nhận máy tính đã kết nối với điểm truy cập.

- Để tìm hiểu về cách kiểm tra kết nối mạng, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấp theo thứ tự sau: Menu [Start] > [All Programs] > [Canon Utilities] > [CameraWindow] > [Wi-Fi connection setup].
- Trong trình ứng dụng đã mở, thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình và định cấu hình cài đặt.

- Định cấu hình cài đặt Windows sau khi chạy tiện ích trong bước 2.
  - Turn on media streaming.
    Tính năng này cho phép máy ảnh tìm thấy (phát hiện) máy tính để truy cập qua Wi-Fi.
  - Turn on network discovery.
    Tính năng này cho phép máy tính tìm thấy (phát hiện) máy ảnh.
  - Turn on ICMP (Internet Control Message Protocol).
    Tính năng này cho phép kiểm tra trạng thái kết nối mạng.
  - Enable Universal Plug & Play (UPnP).
    Tính năng này cho phép thiết bị mạng tự động phát hiện từng thiết bị khác.
- Một số phần mềm bảo mật có thể không cho phép bạn hoàn tất các cài đặt trên. Hãy kiểm tra cài đặt của phần mềm bảo mật.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Lưu ảnh vào máy tính đã kết nối

Kết nối với điểm truy cập qua mạng Wi-Fi như quy trình dưới đây. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập.

Xác nhận tính tương thích với điểm truy cập

Xác nhận rằng bộ định tuyến Wi-Fi hoặc trạm cơ sở phù hợp với các chuẩn Wi-Fi (“Wi-Fi” (📖156)).
Các phương pháp kết nối thay đổi tùy theo điểm truy cập có hỗ trợ Wi-Fi Protected Setup (WPS, 📖99) hay không (📖101). Với điểm truy cập không tương thích WPS, kiểm tra thông tin sau.

- Tên mạng (SSID/ESSID)
  SSID hoặc ESSID của điểm truy cập được sử dụng, còn được gọi là “tên điểm truy cập” hoặc “tên mạng”.
- Xác thực mạng / mã hóa dữ liệu (phương pháp mã hóa / chế độ mã hóa)
  Phương pháp mã hóa dữ liệu trong lúc truyền bằng chức năng không dây. Kiểm tra cài đặt bảo mật được sử dụng: WPA2-PSK (AES), WPA2-PSK (TKIP), WPA-PSK (AES), WPA-PSK (TKIP), WEP (Xác thực hệ thống mở), hoặc không bảo mật.
- Mật mã (khóa mã hóa / khóa mạng)
  Khóa được sử dụng khi mã hóa dữ liệu trong lúc truyền bằng chức năng không dây, còn được gọi là “khóa mã hóa” hoặc “khóa mạng”.
- Danh mục khóa (khóa truyền)
  Khóa được đặt khi sử dụng phương pháp WEP để xác thực mạng / mã hóa dữ liệu. Sử dụng “1” làm cài đặt.

- Nếu yêu cầu sử dụng tài khoản quản trị viên hệ thống để điều chỉnh cài đặt mạng, liên hệ với quản trị viên hệ thống để biết chi tiết.
- Những cài đặt này rất quan trọng cho việc bảo mật mạng. Cần đặc biệt thận trọng khi thay đổi những cài đặt này.

- Để tìm hiểu về tương thích WPS và cách kiểm tra cài đặt, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập.
- Bộ định tuyến là thiết bị tạo cấu trúc mạng (LAN) để kết nối nhiều máy tính. Bộ định tuyến có trang bị chức năng Wi-Fi gọi là “bộ định tuyến Wi-Fi”.
- Tất cả bộ định tuyến Wi-Fi và trạm cơ sở trong hướng dẫn này được gọi là “điểm truy cập”.
- Nếu bạn sử dụng chức năng lọc địa chỉ MAC trên mạng Wi-Fi, đảm bảo đã thêm địa chỉ MAC của máy ảnh vào điểm truy cập. Bạn có thể kiểm tra địa chỉ MAC của máy ảnh bằng cách chọn MENU (📖27) > tab [🔧] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Kiểm địa chỉ MAC].

Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS

WPS giúp hoàn tất cài đặt kết nối các thiết bị qua mạng Wi-Fi một cách dễ dàng. Bạn có thể sử dụng phương pháp PBC hoặc phương pháp PIN để cài đặt thiết bị được hỗ trợ WPS.

1 Xác nhận máy tính đã kết nối với điểm truy cập.

- Để tìm hiểu về cách kiểm tra kết nối, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập và thiết bị.

2 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Nhấn nút [▲].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

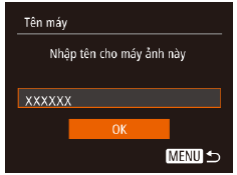

- Sau khi thông báo [Tên máy] hiển thị, nhấn các nút [▲][▼] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Chọn [ ].

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [ ], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

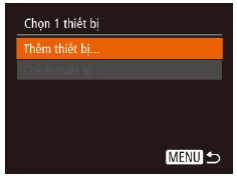

4 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

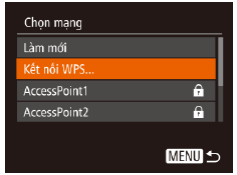

5 Chọn [Kết nối WPS].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Kết nối WPS], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

6 Chọn [Phương pháp PBC].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Phương pháp PBC], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

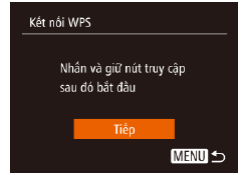

7 Thiết lập kết nối.

- Trên điểm truy cập, nhấn giữ nút kết nối WPS trong vài giây.
- Nhấn nút [FUNC/SET] trên máy ảnh để chuyển đến bước tiếp theo.
- Máy ảnh kết nối với điểm truy cập, và danh sách thiết bị kết nối hiển thị trên màn hình [Chọn 1 thiết bị].

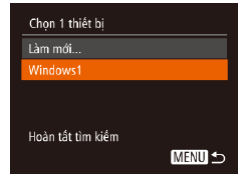

8 Chọn thiết bị đích.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn tên thiết bị đích, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

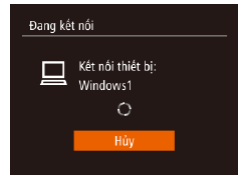

9 Cài đặt trình điều khiển (chỉ dành cho kết nối với Window).

- Khi màn hình hiển thị trên máy ảnh, nhấp vào menu Start trên máy tính, rồi nhấp vào [Control Panel], sau đó nhấp vào [Add a device].

- Nhấp đúp vào biểu tượng máy ảnh được kết nối.
- Cài đặt trình điều khiển sẽ bắt đầu.
- Sau khi hoàn tất cài đặt trình điều khiển và khởi động kết nối giữa máy ảnh với máy tính, màn hình AutoPlay sẽ hiển thị. Màn hình máy ảnh không hiển thị thông tin.

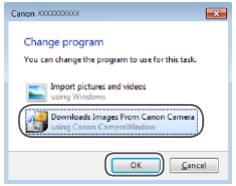

10 Hiển thị CameraWindow.

- Windows: Truy cập CameraWindow bằng cách nhấp [Downloads Images From Canon Camera].
- Mac OS: CameraWindow tự động hiển thị khi thiết lập kết nối Wi-Fi giữa máy ảnh và máy tính.

11 Nhập ảnh.

- Nhấp vào [Import Images from Camera], rồi nhấp vào [Import Untransferred Images].
- Ảnh được lưu vào thư mục Pictures trên máy tính trong các thư mục riêng biệt được đặt tên theo ngày.
- Sau khi nhập ảnh xong, nhấp [OK] hiển thị trên màn hình.
- Khi xem ảnh được nhập trên máy tính, luôn sử dụng phần mềm có hỗ trợ ảnh chụp từ máy ảnh (phần mềm thường cài đặt sẵn trên máy tính hoặc phần mềm thông dụng nói chung).

- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ liệt kê ngay khi truy cập menu Wi-Fi. Bạn có thể dễ dàng kết nối lại bằng cách nhấn các nút [▲][▼] để chọn tên thiết bị rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Để thêm một thiết bị mới, nhấn các nút [◀][▶] để hiển thị màn hình lựa chọn, rồi định cấu hình cài đặt.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📖27) > tab [🔧] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhật ký đích] > [Tắt].
- Bạn có thể thay đổi tên máy ảnh hiển thị trên màn hình ở bước 2 (📖100).
- Khi máy ảnh kết nối với máy tính, màn hình máy ảnh sẽ không hiển thị thông tin.
- Mac OS: Nếu CameraWindow không hiển thị, nhấp vào biểu tượng [CameraWindow] trong Dock.
- Tắt máy ảnh để ngắt kết nối máy ảnh.
- Nếu bạn chọn [Phương pháp PIN] trong bước 6, mã PIN sẽ hiển thị trên màn hình. Đảm bảo đặt mã này cho điểm truy cập. Chọn thiết bị trên màn hình [Chọn 1 thiết bị]. Để tìm hiểu thông tin chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng của điểm truy cập.

Kết nối điểm truy cập trong danh sách

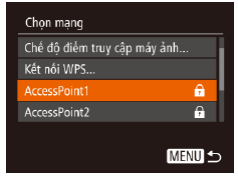

1 Xem điểm truy cập đã liệt kê.

- Xem danh sách mạng (điểm truy cập) như mô tả trong bước 1 – 4 của phần "Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS" (📖99).

2 Chọn điểm truy cập.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn mạng (điểm truy cập), rồi nhấn nút [FUNC/SET].

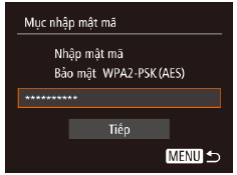

3 Nhập mật mã điểm truy cập.

- Nhấn nút [FUNC/SET] để truy cập bàn phím, rồi nhập mật mã (📖28).
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Tiếp], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

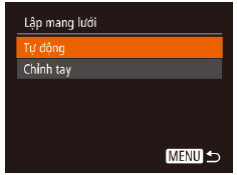

4 Chọn [Tự động].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Tự động], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Để lưu ảnh vào máy tính đã kết nối, thực hiện theo quy trình từ bước 8 trong phần "Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS" (📖99).

- Để xác định mật mã điểm truy cập, kiểm tra điểm truy cập đó hoặc tham khảo hướng dẫn sử dụng.
- Máy ảnh hiển thị tối đa 16 điểm truy cập. Nếu không phát hiện điểm truy cập nào ngay cả khi đã chọn [Làm mới] ở bước 2 để cập nhật danh sách, chọn [Chỉnh thủ công] ở bước 2 để hoàn tất cài đặt điểm truy cập bằng tay. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình và nhập SSID, cài đặt bảo mật và mật mã.
- Khi kết nối thiết bị khác thông qua điểm truy cập mà bạn đã kết nối, mật mã ở bước 3 sẽ hiển thị [*]. Để sử dụng cùng một mật mã. nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Tiếp], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Điểm truy cập đã sử dụng

Bạn có thể tự động kết nối lại với điểm truy cập đã sử dụng trước đó bằng cách thực hiện theo bước 4 trong phần "Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS" (📖99).

- Để kết nối với thiết bị thông qua điểm truy cập, xác nhận rằng thiết bị đích đã được kết nối với điểm truy cập, rồi thực hiện theo quy trình từ bước 8 trong phần "Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS" (📖99).
- Để chuyển điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi bạn thiết lập kết nối, rồi thực hiện theo quy trình "Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS" (📖99) từ bước 5 hoặc quy trình "Kết nối điểm truy cập trong danh sách" (📖101) từ bước 2.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Gửi ảnh lên dịch vụ web đã đăng ký

Đăng ký dịch vụ web

Sử dụng smartphone hoặc máy tính để thêm dịch vụ web mà bạn muốn sử dụng vào máy ảnh.

- Để hoàn tất cài đặt cho CANON iMAGE GATEWAY và các dịch vụ web khác, smartphone hay máy tính cần có trình duyệt và được kết nối với mạng internet.
- Kiểm tra trang web CANON iMAGE GATEWAY để tìm hiểu chi tiết về các yêu cầu trình duyệt (Microsoft Internet Explorer, v.v...), bao gồm thông tin về cài đặt và phiên bản.
- Để tìm hiểu thông tin về các quốc gia và khu vực có thể sử dụng CANON iMAGE GATEWAY, tham khảo trang web của Canon (http://www.canon.com/cig/).
- Nếu muốn sử dụng các dịch vụ web khác ngoài CANON iMAGE GATEWAY, bạn cần có tài khoản của các dịch vụ này. Để tìm hiểu thông tin chi tiết, tham khảo trang web của dịch vụ web bạn muốn đăng ký.
- Có thể phải thanh toán thêm phí kết nối ISP và phí điểm truy cập riêng.

Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY

Sau khi liên kết máy ảnh với CANON iMAGE GATEWAY, thiết lập CANON iMAGE GATEWAY là dịch vụ web đích trên máy ảnh.

1 Đăng nhập CANON iMAGE GATEWAY và truy cập trang cài đặt của liên kết máy ảnh.

- Từ máy tính hoặc smartphone, truy cập địa chỉ http://www.canon.com/cig/ để vào trang CANON iMAGE GATEWAY.
- Khi màn hình đăng nhập hiển thị, nhập tên người dùng và mật mã để đăng nhập. Nếu bạn chưa có tài khoản CANON iMAGE GATEWAY, thực hiện theo hướng dẫn để hoàn tất đăng ký thành viên (miễn phí).

2 Chọn loại máy ảnh.

- Trên model máy ảnh này, biểu tượng [☁] sẽ hiển thị trong menu Wi-Fi.
- Khi chọn [☁], màn hình nhập mã xác thực sẽ hiển thị. Trong bước 7 của trang này, nhập mã xác thực hiển thị trên máy ảnh sau khi hoàn tất các bước 3 – 6.

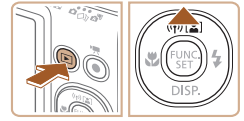

3 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Nhấn nút [▲].

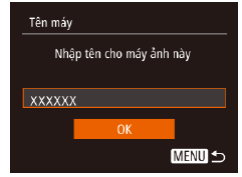

- Sau khi thông báo [Tên máy] hiển thị, nhấn các nút [▲][▼] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

4 Chọn [☁].

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [☁], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

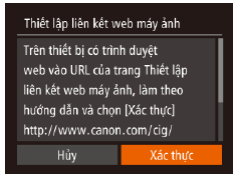

5 Chọn [Xác thực].

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Xác thực], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

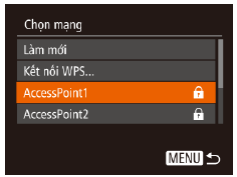

6 Thiết lập kết nối với điểm truy cập.

- Kết nối với điểm truy cập như mô tả ở các bước 5 – 7 trong phần "Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS" (📖99) hoặc các bước 2 – 4 trong phần "Kết nối điểm truy cập trong danh sách" (📖101).
- Mã xác thực sẽ hiển thị khi máy ảnh kết nối với CANON iMAGE GATEWAY thông qua điểm truy cập.
- Giữ màn hình sáng cho đến khi bước 7 hoàn thành.

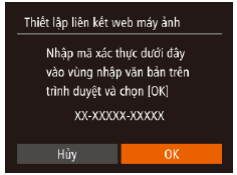

7 Nhập mã xác thực.

- Trên smartphone hoặc máy tính, nhập mã xác thực hiển thị trên máy ảnh và chuyển sang bước tiếp theo.
- Mã số xác nhận gồm sáu chữ số sẽ hiển thị.

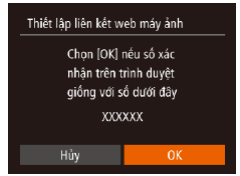

8 Kiểm tra số xác nhận và hoàn tất quy trình thiết lập.

- Ở màn hình 2 của bước 6, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Mã số xác nhận sẽ hiển thị.
- Đảm bảo số xác nhận trên máy ảnh khớp với số xác nhận trên máy tính hoặc smartphone.
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Hoàn tất quy trình thiết lập trên smartphone hoặc máy tính.

- Biểu tượng [⊡] (📖112) và CANON iMAGE GATEWAY đã được thêm vào kết nối đích, và biểu tượng [☁] sẽ chuyển thành [☁].
- Thông báo sẽ hiển thị trên smartphone hoặc máy tính cho biết quá trình thiết lập đã hoàn tất. Để thêm các dịch vụ web khác, thực hiện theo quy trình trong phần "Đăng ký các dịch vụ web khác" (📖105) từ bước 2.

- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ (có lưu ảnh) lắp trong máy ảnh.
- Bạn có thể thay đổi tên máy ảnh hiển thị trên màn hình ở bước 3 (📖103).
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ liệt kê ngay khi truy cập menu. Nhấn các nút [◀][▶] để truy cập màn hình chọn thiết bị rồi định cấu hình cài đặt.

Đăng ký các dịch vụ web khác

Ngoài dịch vụ CANON iMAGE GATEWAY, bạn cũng có thể thêm các dịch vụ web khác vào máy ảnh. Lưu ý rằng trước tiên bạn cần đăng ký CANON iMAGE GATEWAY trên máy ảnh (📖103).

1 Truy cập màn hình cài đặt dịch vụ web.

- Thực hiện theo bước 1 trong phần "Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY" (📖103) để đăng nhập vào CANON iMAGE GATEWAY, sau đó truy cập màn hình cài đặt dịch vụ web.

2 Định cấu hình dịch vụ web mong muốn.

- Thực hiện theo hướng dẫn trên smartphone hoặc máy tính để thiết lập dịch vụ web.

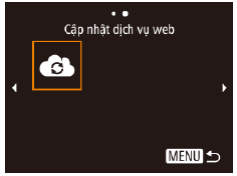

3 Chọn [ ].

- Trong chế độ xem lại, nhấn nút [▲] để truy cập menu Wi-Fi.
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [ ], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Cài đặt dịch vụ web đã được cập nhật.

- Nếu các cài đặt đã định cấu hình thay đổi, lặp lại các bước sau để cập nhật cài đặt cho máy ảnh.

Tải ảnh lên dịch vụ web

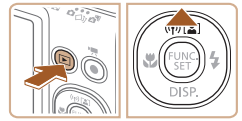

1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Nhấn nút [▲].

2 Chọn kết nối đích.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn biểu tượng dịch vụ web để kết nối, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nếu có nhiều người nhận hoặc nhiều tùy chọn chia sẻ được sử dụng với cùng một dịch vụ web, chọn mục mong muốn trên màn hình [Chọn Người nhận] bằng cách nhấn các nút [▲][▼], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [Chọn và gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Chọn], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ảnh cần gửi, nhấn [FUNC/SET] để đánh dấu đã chọn ([✓]), rồi nhấn nút [MENU].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Khi tải lên YouTube, vui lòng đọc điều khoản dịch vụ, chọn [Đồng ý], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Quá trình truyền ảnh sẽ bắt đầu. Màn hình tối đi trong khi truyền ảnh.
- Sau khi ảnh được gửi, [OK] hiển thị. Nhấn nút [FUNC/SET] để trở lại màn hình chụp.

- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ (có lưu ảnh) lắp trong máy ảnh.
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh một lúc, thay đổi kích cỡ ảnh và thêm nhận xét trước khi gửi (📖109).
- Bạn có thể chọn [Gửi hình này] trên màn hình ở bước 3 để gửi ảnh hiện tại.
- Chúng tôi khuyên bạn sử dụng ứng dụng riêng Canon Online Photo Album khi xem ảnh được gửi từ CANON iMAGE GATEWAY trên smartphone. Tìm kiếm Canon Online Photo Album trên App Store với IPhone và Ipad hoặc trên Google Play với smartphone Android, rồi tải xuống và cài đặt ứng dụng.

In ảnh với máy in kết nối không dây

Kết nối máy ảnh với máy in thông qua Wi-Fi để in ảnh như sau.
Thực hiện theo những bước sau để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập có sẵn (📖96).

1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Truy cập menu Wi-Fi như mô tả trong bước 2 ở phần “Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone” (📖94).

2 Chọn [⎙].

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [⎙], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

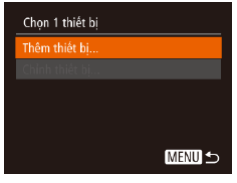

3 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

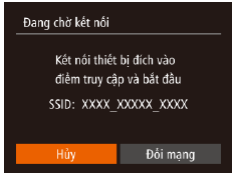

- SSID của máy ảnh sẽ hiển thị.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

4 Kết nối máy in với mạng.

- Trong menu cài đặt Wi-Fi của máy in, chọn SSID (tên mạng) hiển thị trên máy ảnh để thiết lập kết nối.

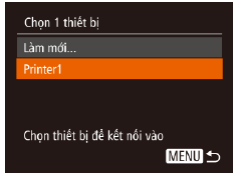

5 Chọn máy in.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn tên máy in, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

6 Chọn ảnh để in.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh.
- Nhấn nút [FUNC/SET], chọn [⎙], rồi nhấn lại nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [In], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Để tìm hiểu chi tiết về hướng dẫn in, tham khảo phần “In ảnh” (📖133).
- Để ngắt kết nối, nhấn nút [▲], nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK] trên màn hình xác nhận, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ (có lưu ảnh) lắp trong máy ảnh.
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ liệt kê ngay khi truy cập menu Wi-Fi. Bạn có thể dễ dàng kết nối lại bằng cách nhấn các nút [▲][▼] để chọn tên thiết bị rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Để thêm một thiết bị mới, nhấn các nút [◀][▶] để hiển thị màn hình lựa chọn, rồi định cấu hình cài đặt.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📖27) > tab [🔧] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhật ký đích] > [Tắt].
- Để sử dụng điểm truy cập khác, thực hiện theo các bước 3 – 4 trong phần “Sử dụng điểm truy cập khác” (📖96).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Gửi ảnh đến máy ảnh khác

Kết nối hai máy ảnh qua Wi-Fi và gửi ảnh giữa các máy ảnh như sau.

- Chỉ máy ảnh của Canon được trang bị chức năng Wi-Fi mới có thể kết nối với Wi-Fi. Bạn không thể kết nối đến máy ảnh Canon không có chức năng Wi-Fi, kể cả khi hỗ trợ thẻ Eye-Fi.

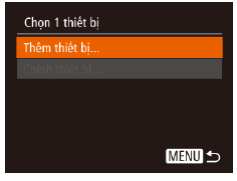

1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Truy cập menu Wi-Fi như mô tả trong bước 2 ở phần “Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone” (📖94).

2 Chọn [📷].

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [📷], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Thực hiện theo các bước 1 – 3 trên máy ảnh đã chọn.
- Thông tin kết nối máy ảnh sẽ được thêm khi thông báo [Bắt đầu kết nối máy ảnh đã chọn] hiển thị trên cả hai màn hình máy ảnh.

4 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [Chọn và gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Chọn], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ảnh cần gửi, nhấn [FUNC/SET] để đánh dấu đã chọn ([✓]), rồi nhấn nút [MENU].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Quá trình truyền ảnh sẽ bắt đầu. Màn hình tối đi trong khi truyền ảnh.
- [Hoàn tất truyền dữ liệu] hiển thị sau khi ảnh được gửi, và màn hình truyền ảnh hiển thị trở lại.
- Để ngắt kết nối, nhấn nút [MENU], nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK] trên màn hình xác nhận, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ lắp trong máy ảnh.
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ liệt kê ngay khi truy cập menu Wi-Fi. Bạn có thể dễ dàng kết nối lại bằng cách nhấn các nút [▲][▼] để chọn tên thiết bị rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Để thêm một thiết bị mới, nhấn các nút [◀][▶] để hiển thị màn hình lựa chọn, rồi định cấu hình cài đặt.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📖27) > tab [🔧] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhật ký đích] > [Tắt].
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh một lúc và thay đổi kích cỡ ảnh trước khi gửi (📖109).
- Bạn có thể chọn [Gửi hình này] trên màn hình ở bước 4 để gửi ảnh hiện tại.

Tùy chọn gửi ảnh

Có thể chọn nhiều ảnh để gửi cùng lúc và thay đổi độ phân giải ảnh (cỡ ảnh) trước khi gửi. Một vài dịch vụ web cũng cho phép bạn ghi chú thích lên ảnh được gửi.

Gửi nhiều ảnh

Bạn cũng có thể chọn một danh sách ảnh để gửi đi, hoặc cùng lúc gửi tất cả ảnh đã đánh dấu ưa thích từ màn hình gửi ảnh.

1 Chọn [Chọn và gửi].

- Ở màn hình tiếp theo, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Chọn và gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

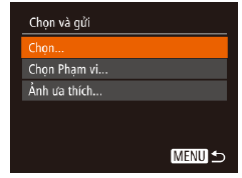

2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn phương pháp lựa chọn.

Chọn phạm vi

1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần "Gửi nhiều ảnh" (📖109), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

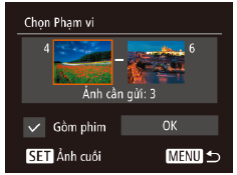

2 Chọn ảnh.

- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần "Chọn phạm vi" (📖79) để chỉ định ảnh.
- Cũng có thể gửi phim, chọn [Gồm phim] bằng cách nhấn các nút [▲][▼][◀][▶], rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Biểu tượng [✓] sẽ hiển thị.
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Gửi ảnh được đánh dấu ưa thích

Bạn có thể cùng lúc gửi tất cả ảnh đã đánh dấu ưa thích (📖83).

1 Chọn [Ưa thích].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần "Gửi nhiều ảnh" (📖109), chọn [Ưa thích] rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Màn hình lựa chọn xuất hiện với hiển thị chỉ các ảnh đã đánh dấu ưa thích. Bạn cũng có thể nhấn nút [FUNC/SET] để bỏ chọn [✓] sau khi chọn ảnh để bớt những ảnh không muốn gửi.
- Nhấn nút [MENU].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

- Bạn không thể chọn [Ưa thích] trong bước 1 nếu không có ảnh nào được đánh dấu ưa thích.

Lưu ý khi gửi ảnh

- Tránh để ngón tay hoặc các vật khác che khu vực ăng-ten Wi-Fi (📖4). Điều này có thể làm giảm tốc độ truyền ảnh.
- Tùy thuộc vào điều kiện của mạng bạn đang sử dụng, thời gian để gửi phim có thể kéo dài hơn. Đảm bảo lưu ý đến lượng pin trong máy ảnh.
- Số lượng ảnh hoặc thời lượng phim gửi tới dịch vụ web có thể sẽ bị giới hạn.
- Khi gửi phim tới smartphone, lưu ý rằng chất lượng hình ảnh được hỗ trợ thay đổi tùy theo smartphone. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng smartphone.
- Trên màn hình, cường độ tín hiệu Wi-Fi được biểu thị bằng các biểu tượng sau.
  [Y] cao, [Y] trung bình, [Y] thấp, [Y] yếu
- Gửi ảnh lên dịch vụ web sẽ mất ít thời gian hơn khi gửi lại ảnh đã gửi trên máy chủ CANON iMAGE GATEWAY.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chọn độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh)

Trên màn hình truyền ảnh, chọn [] bằng cách nhấn các nút [▲][▼], rồi nhấn nút [FUNC/SET]. Trên màn hình hiển thị, chọn cài đặt độ phân giải (cỡ ảnh) bằng cách nhấn các nút [▲][▼], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

- Để gửi ảnh gốc, chọn [Không] là tùy chọn thay đổi cỡ ảnh.
- Chọn [M2] sẽ thay đổi cỡ ảnh lớn hơn cỡ đã chọn trước khi gửi.
- Không thể thay đổi cỡ phim.

- Kích cỡ ảnh cũng có thể điều chỉnh trong MENU (📖27) > tab [] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Thay đổi cỡ ảnh để gửi đi].

Thêm nhận xét

Bạn có thể sử dụng máy ảnh để thêm nhận xét cho ảnh sẽ được gửi đến các địa chỉ email, dịch vụ mạng xã hội, v.v... Số lượng ký tự và ký hiệu có thể nhập khác nhau tùy theo dịch vụ web.

1 Truy cập màn hình để thêm nhận xét.

- Trên màn hình truyền ảnh, chọn [] bằng cách nhấn các nút [▲][▼][◀][▶], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Thêm nhận xét (📖28).

3 Gửi ảnh.

- Khi ảnh không có nhận xét, nhận xét đặt ở CANON iMAGE GATEWAY sẽ tự động được gửi.
- Bạn cũng có thể ghi chú thích nhiều ảnh cùng lúc trước khi gửi. Nhận xét tương tự được thêm vào tất cả ảnh gửi đi cùng lúc.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tự động gửi ảnh (Đồng bộ ảnh)

Có thể gửi ảnh chưa được truyền trên thẻ nhớ tới máy tính hoặc dịch vụ web qua CANON iMAGE GATEWAY.
Lưu ý rằng không thể chỉ gửi ảnh lên các dịch vụ web.

Chuẩn bị ban đầu

Chuẩn bị máy ảnh

Đăng ký [] làm kết nối đích. Bạn cũng có thể gán [] với nút [], sau đó đơn giản chỉ cần nhấn nút [] để gửi các ảnh chưa gửi trên thẻ nhớ đến máy tính qua CANON iMAGE GATEWAY.

1 Thêm [] vào kết nối đích.

- Thêm [] vào kết nối đích, như mô tả trong phần "Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY" (103).
- Nếu bạn cũng muốn tải ảnh lên dịch vụ web, đăng nhập vào CANON iMAGE GATEWAY (103), chọn model máy ảnh của bạn, rồi mở màn hình định cấu hình dịch vụ web và chọn dịch vụ web bạn muốn tải ảnh lên từ cài đặt Đồng bộ ảnh. Tham khảo Trợ giúp CANON iMAGE GATEWAY để tìm hiểu thông tin chi tiết.

2 Chọn kiểu ảnh gửi (chỉ khi gửi phim cùng với ảnh).

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Cài đặt Wi-Fi] trên tab [] (27).
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Đồng bộ ảnh], rồi nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Ảnh/Phim].

3 Gán [] cho nút [] (chỉ khi gửi ảnh bằng cách nhấn nút []).

- Xóa cài đặt nút [] nếu smartphone đã được gán cho nút (93).
- Truy cập màn hình kết nối thiết bị di động như mô tả ở bước 2 trong phần "Gửi đến smartphone có gán nút" (93), nhấn các nút [◀][▶] để chọn [], rồi nhấn nút [].

Chuẩn bị máy tính

Cài đặt và định cấu hình phần mềm trên máy tính đích.

1 Cài đặt phần mềm.

- Cài đặt phần mềm trên máy tính kết nối với internet (97).

2 Đăng ký máy ảnh.

- Windows: Trong thanh tác vụ, nhấp chuột phải vào [], rồi nhấp [Add new camera].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Mac OS: Trong thanh menu, nhấp [ ], rồi nhấp [Add new camera].
- Một danh sách các máy ảnh kết nối với CANON iMAGE GATEWAY được hiển thị. Chọn máy ảnh có chứa ảnh được gửi.
- Khi máy ảnh được đăng ký xong và máy tính sẵn sàng nhận ảnh, biểu tượng sẽ đổi thành [ ].

Gửi ảnh

Ảnh gửi từ máy ảnh sẽ tự động được lưu vào máy tính.
Nếu máy tính bạn định gửi ảnh đến bị tắt, ảnh sẽ được lưu tạm thời trên máy chủ CANON iMAGE GATEWAY. Ảnh lưu trữ sẽ định kỳ bị xóa, do đó cần đảm bảo bật máy tính và ảnh đã được lưu lại.

1 Gửi ảnh.

- Nếu bạn đã gán [ ] cho nút [ ], nhấn nút [ ].
- Nếu bạn chưa gán cho nút theo cách này, chọn [ ] như mô tả ở các bước 1 – 2 trong phần “Tải ảnh lên dịch vụ web” (📖105).
- Ảnh đã gửi được gắn biểu tượng [ ].

2 Lưu ảnh vào máy tính.

- Khi bạn bật máy tính, ảnh sẽ tự động lưu vào máy tính.
- Ảnh sẽ tự động gửi lên các dịch vụ web từ máy chủ CANON iMAGE GATEWAY ngay cả khi máy tính tắt.

- Khi gửi ảnh, bạn nên sử dụng pin sạc đầy hoặc bộ điều hợp AC (bán riêng, 📖126).

- Những ảnh chưa được gửi đến máy tính qua CANON iMAGE GATEWAY sẽ vẫn được gửi ngay cả khi đã nhập vào máy tính bằng phương pháp khác.
- Tốc độ gửi ảnh từ máy ảnh tới máy tính sẽ nhanh hơn khi thao tác trên cùng một mạng, vì ảnh sẽ được gửi qua điểm truy cập mà không cần qua CANON iMAGE GATEWAY. Lưu ý rằng ảnh lưu trữ trên máy tính sẽ gửi tới CANON iMAGE GATEWAY, do đó máy tính phải luôn được kết nối với internet.

Xem ảnh đã gửi qua Đồng bộ ảnh trên smartphone

Cài đặt Canon Online Photo Album (Canon OPA) trên smartphone cho phép bạn xem và tải ảnh đã gửi từ Đồng bộ ảnh và ảnh đã lưu tạm thời trên CANON iMAGE GATEWAY từ smartphone.
Yêu cầu thiết lập như sau.

- Bạn cần hoàn tất định cấu hình cho “Chuẩn bị máy tính” (📖112).
- Tìm kiếm Canon Online Photo Album trên App Store với IPhone và Ipad hoặc trên Google Play với smartphone Android, rồi tải xuống và cài đặt ứng dụng.
- Đăng nhập CANON iMAGE GATEWAY (📖103), chọn model máy ảnh của bạn, rồi mở màn hình định cấu hình dịch vụ web và thay đổi cài đặt Đồng bộ ảnh sao cho có thể duyệt và tải xuống từ smartphone. Tham khảo Trợ giúp CANON iMAGE GATEWAY để tìm hiểu thông tin chi tiết.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Sau thời gian nhất định, Ảnh đã xóa từ CANON iMAGE GATEWAY sẽ không thể xem lại nữa.
- Trước khi thay đổi cài đặt Đồng bộ ảnh để có thể duyệt và tải ảnh từ smartphone, bạn không thể xem ảnh đã gửi.

- Để tìm hiểu thông tin chi tiết về cách sử dụng Canon Online Photo Album, tham khảo phần Trợ giúp Canon Online Photo Album.

Sử dụng smartphone để xem ảnh trên máy ảnh và điều khiển máy ảnh

Với ứng dụng riêng Camera Connect, có thể thực hiện các thao tác sau.

- Duyệt ảnh trên máy ảnh và lưu vào smartphone
- Định vị ảnh trên máy ảnh (📖114)
- Chụp ảnh từ xa (📖115)

- Trước tiên cần định cấu hình cài đặt riêng để cho phép xem ảnh trên smartphone (📖93, 📖94, 📖116).

Định vị ảnh trên máy ảnh

Dữ liệu GPS ghi trên smartphone bằng ứng dụng riêng Camera Connect có thể được thêm vào ảnh trên máy ảnh. Ảnh sẽ ghi các thông tin bao gồm vĩ độ, kinh độ và độ cao.

- Trước khi chụp, đảm bảo đặt chính xác ngày giờ và múi giờ địa phương theo mô tả trong phần “Đặt ngày và giờ” (📖19). Để chỉ định địa điểm chụp ở các múi giờ khác nhau, thực hiện theo các bước trong phần “Giờ quốc tế” (📖119).
- Người khác có thể định vị hoặc nhận diện bạn bằng cách sử dụng dữ liệu vị trí trong ảnh hoặc phim đã định vị. Cẩn thận khi chia sẻ ảnh với người khác, chẳng hạn như đăng ảnh trực tuyến nơi có nhiều người xem.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chụp ảnh từ xa

Khi kiểm tra màn hình chụp trên smartphone, bạn có thể sử dụng smartphone để chụp ảnh từ xa.

1 Giữ vững máy ảnh.

- Ống kính sẽ được phóng ra khi bắt đầu chụp ảnh từ xa. Chuyển động của ống kính khi thu phóng có thể khiến máy ảnh lệch khỏi vị trí. Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

2 Kết nối máy ảnh với smartphone (📖93, 📖94).

- Chọn [Ok] trong cài đặt riêng.

3 Chọn chụp ảnh từ xa.

- Trong Camera Connect trên smartphone, chọn chụp ảnh từ xa.
- Ống kính sẽ được phóng ra. Không dùng tay nhấn xung quanh khu vực gần ống kính, và đảm bảo không có vật nào chắn ống kính.
- Sau khi máy ảnh đã sẵn sàng để chụp ảnh từ xa, một ảnh truyền trực tiếp từ máy ảnh sẽ hiển thị trên smartphone.
- Một thông báo sẽ hiển thị trên máy ảnh, và tất cả các thao tác trừ thao tác nhấn nút nguồn đều vô hiệu.

4 Chụp.

- Dùng smartphone để chụp ảnh.

- Máy ảnh hoạt động ở chế độ [P] trong suốt quá trình chụp ảnh từ xa. Tuy nhiên, một số cài đặt FUNC. và MENU được định cấu hình từ trước có thể sẽ tự động thay đổi.
- Không sử dụng được chức năng quay phim.

- Bất cứ mọi chuyển động nhanh của chủ thể trên màn hình smartphone xảy ra do môi trường kết nối đều sẽ không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Khung lấy nét sẽ không hiển thị. Chụp thử ảnh để kiểm tra lấy nét.
- Ảnh được chụp sẽ không được truyền đến smartphone. Dùng smartphone để duyệt và nhập ảnh từ máy ảnh.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt Wi-Fi

Chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt Wi-Fi như sau.

Chỉnh sửa thông tin kết nối

1 Truy cập menu Wi-Fi và chọn thiết bị để chỉnh sửa.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Nhấn nút [▲].
- Nhấn các nút [◀][▶] để truy cập màn hình lựa chọn thiết bị, nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn thiết bị cần chỉnh sửa, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

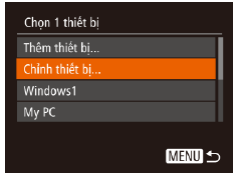

2 Chọn [Chỉnh thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Chỉnh thiết bị], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

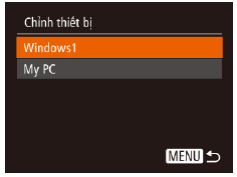

3 Chọn thiết bị để chỉnh sửa.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn thiết bị cần chỉnh sửa, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

4 Chọn mục để chỉnh sửa.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn mục cần chỉnh sửa, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Các mục có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị hoặc dịch vụ.

Các mục có thể định cấu hình	Kết nối				
	📷	📱	💻	🖨	Dịch vụ web
[Đổi tên thiết bị] (📖116)	O	O	O	O	–
[Xem thiết lập] (📖93)	–	O	–	–	–
[Xoá th/tin kết nối] (📖116)	O	O	O	O	–

O : Có thể định cấu hình – : Không thể định cấu hình

Đổi tên thiết bị

Bạn có thể thay đổi tên thiết bị (tên hiển thị) hiển thị trên máy ảnh.

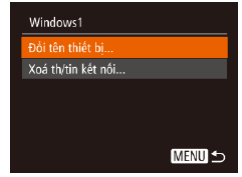

- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Chỉnh sửa thông tin kết nối” (📖116), chọn [Đổi tên thiết bị] rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Chọn khung nhập và nhấn nút [FUNC/SET]. Sử dụng bàn phím hiển thị để nhập tên mới (📖28).

Xóa thông tin kết nối

Xóa thông tin kết nối (thông tin thiết bị đã kết nối tới) như sau.

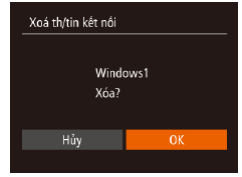

- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Chỉnh sửa thông tin kết nối” (📖116), chọn [Xóa th/tin kết nối] rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Thông tin kết nối sẽ bị xóa.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thay đổi tên máy ảnh

Bạn có thể thay đổi tên máy ảnh hiển thị trên thiết bị kết nối.

1 Chọn [Cài đặt Wi-Fi].

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Cài đặt Wi-Fi] trên tab [🔧] (📖27).

2 Chọn [Đổi tên thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Đổi tên thiết bị], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

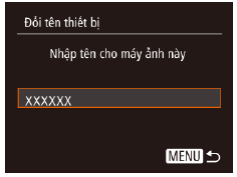

3 Thay đổi tên máy.

- Nhấn nút [FUNC/SET]. Sử dụng bàn phím hiển thị để nhập tên mới (📖28).

- Thông báo sẽ hiển thị nếu bạn nhập tên bắt đầu với biểu tượng hoặc dấu cách. Nhấn nút [FUNC/SET] và nhập tên khác.
- Bạn có thể đổi tên máy cho lần đầu sử dụng chức năng Wi-Fi bằng cách chọn khung nhập trên màn hình hiển thị [Tên máy], nhấn nút [FUNC/SET] và sử dụng bàn phím vừa hiển thị để nhập.

Trở lại cài đặt Wi-Fi mặc định

Trở lại cài đặt Wi-Fi mặc định nếu bạn chuyển quyền sở hữu máy ảnh cho người khác hoặc vứt bỏ máy ảnh.
Thiết lập lại cài đặt Wi-Fi cũng sẽ xóa tất cả các cài đặt dịch vụ web.
Trước khi chọn tùy chọn này, đảm bảo rằng bạn muốn thiết lập lại cài đặt Wi-Fi.

1 Chọn [Cài đặt Wi-Fi].

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Cài đặt Wi-Fi] trên tab [🔧] (📖27).

2 Chọn [Thiếp lập lại].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Thiếp lập lại], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Khôi phục cài đặt mặc định.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Cài đặt Wi-Fi đã được thiết lập lại.

- Để khôi phục các cài đặt khác (trừ mạng Wi-Fi) về mặc định, chọn [Xác lập lại] trong tab [🔧] (📖124).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Menu cài đặt

Tùy chỉnh hoặc điều chỉnh các chức năng cơ bản của máy ảnh để thuận tiện hơn cho bạn

Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh

Chức năng cơ bản của máy ảnh được định cấu hình trên tab [🔧] của MENU (📖27). Tùy chỉnh các chức năng thường dùng như mong muốn để thuận tiện hơn khi thao tác.

Tắt tiếng thao tác với máy ảnh

Tắt âm thanh của máy ảnh và phim như sau.

- Chọn [Im lặng], rồi chọn [Bật].

- Bạn cũng có thể tắt tiếng thao tác bằng cách nhấn giữ nút [▼] khi bật máy ảnh.
- Âm thanh của phim (📖69) sẽ không được phát nếu bạn tắt tiếng máy ảnh. Để khôi phục âm thanh trong khi xem phim, nhấn nút [▲]. Điều chỉnh âm lượng bằng các nút [▲][▼] khi cần.

Điều chỉnh âm lượng

Điều chỉnh âm lượng của máy ảnh như sau.

- Chọn [Tiếng], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Chọn một mục, rồi nhấn các nút [◀][▶] để điều chỉnh âm lượng.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Ẩn gợi ý

Gợi ý thường được hiển thị khi chọn các mục FUNC. (📖26) hoặc MENU (📖27). Bạn có thể tắt thông tin này nếu muốn.

- Chọn [Gợi ý], rồi chọn [Tắt].

Ngày và giờ

Điều chỉnh ngày và giờ như sau.

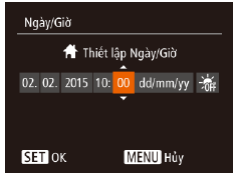

- Chọn [Ngày/Giờ], rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn tùy chọn, rồi nhấn các nút [▲][▼] để điều chỉnh cài đặt.

Giờ quốc tế

Để đảm bảo ảnh có ngày và giờ địa phương chính xác khi bạn đi du lịch nước ngoài, chỉ cần đăng ký trước điểm đến và chuyển sang múi giờ đó. Tính năng tiện dụng này giúp bạn không cần phải thay đổi cài đặt Ngày/Giờ bằng tay.
Trước khi dùng giờ quốc tế, đảm bảo đặt ngày giờ cũng như múi giờ địa phương, theo hướng dẫn trong phần "Đặt ngày và giờ" (📖19).

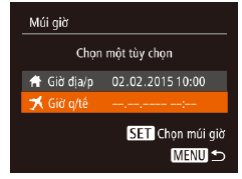

1 Chỉ định điểm đến của bạn.

- Chọn [Múi giờ], rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [✈ Giờ q/tế], rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn điểm đến.
- Để đặt giờ mùa hè (trước 1 giờ), chọn biểu tượng [☀] bằng cách nhấn các nút [▲][▼], rồi chọn [☀] bằng cách nhấn các nút [◀][▶].
- Nhấn nút [SET].

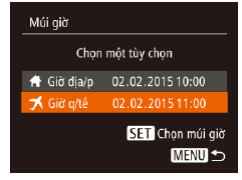

2 Chuyển sang múi giờ điểm đến.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [✈ Giờ q/tế], rồi nhấn nút [MENU].
- Biểu tượng [✈] hiển thị trên màn hình chụp (📖146).

- Điều chỉnh ngày hoặc giờ khi đang ở chế độ [✈] (📖19) sẽ tự động cập nhật ngày và giờ [🏠 Giờ địa/p] của bạn.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Hẹn giờ thu ống kính

Trong chế độ chụp (📖24), để bảo vệ an toàn, ống kính thường được thu lại trong khoảng một phút sau khi nhấn nút [▶]. Để thu ống kính về ngay lập tức sau khi nhấn nút [▶], đặt thời gian thu lại thành [0 giây].

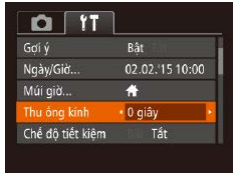

- Chọn [Thu ống kính], rồi chọn [0 giây].

Sử dụng chế độ tiết kiệm

Chức năng này cho phép bạn tiết kiệm nguồn pin ở chế độ chụp. Khi không dùng máy ảnh, màn hình nhanh chóng tối đi để giảm tiêu thụ pin.

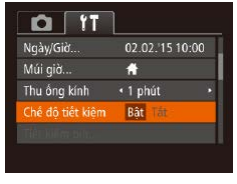

1 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Chế độ tiết kiệm], rồi chọn [Bật].
- Biểu tượng [ECO] hiển thị trên màn hình chụp (📖146).
- Màn hình tối đi khi không dùng máy ảnh trong khoảng hai giây; khoảng mười giây sau khi tối đi, màn hình sẽ tắt. Máy ảnh tắt sau khoảng ba phút không hoạt động.

2 Chụp.

- Để bật màn hình và chuẩn bị chụp khi màn hình tắt nhưng ống kính vẫn ở ngoài, nhấn nửa chừng nút chụp.

Điều chỉnh tính năng tiết kiệm pin

Điều chỉnh hẹn giờ tắt máy ảnh và màn hình tự động (tương ứng với tự động tắt và tắt hiển thị) khi cần (📖25).

- Chọn [Tiết kiệm pin], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Sau khi chọn mục, nhấn các nút [◀][▶] để điều chỉnh mục đó nếu cần.

- Để tiết kiệm pin, bạn nên chọn [Bật] cho [Tự động tắt] và [1 phút] trở xuống cho [Tắt hiển thị].

- Cài đặt [Tắt hiển thị] được áp dụng ngay cả khi bạn đặt [Tự động tắt] thành [Tắt].
- Chức năng tiết kiệm pin không sử dụng được khi đặt chế độ tiết kiệm (📖120) thành [Bật].

Độ sáng màn hình

Điều chỉnh độ sáng màn hình như sau.

- Chọn [Độ sáng LCD], rồi nhấn các nút [◀][▶] để điều chỉnh độ sáng.

- Để có độ sáng tối đa, nhấn giữ nút [▼] ít nhất một giây khi màn hình chụp hiển thị hoặc khi đang ở chế độ hiển thị từng ảnh. (Điều chỉnh sẽ ghi đè lên cài đặt [Độ sáng LCD] trên tab [🔧].) Để khôi phục độ sáng ban đầu, nhấn giữ lại nút [▼] ít nhất một giây hoặc khởi động lại máy ảnh.

Ẩn màn hình khởi động

Nếu muốn, bạn có thể tắt hiển thị của màn hình khởi động thường xuất hiện khi bật máy ảnh.

- Chọn [Ảnh khởi động], rồi chọn [Tắt].

Định dạng thẻ nhớ

Trước khi sử dụng thẻ nhớ mới hoặc thẻ nhớ đã định dạng trên thiết bị khác, bạn nên định dạng lại thẻ nhớ với máy ảnh này.

Việc định dạng sẽ xóa tất cả dữ liệu trên thẻ nhớ. Trước khi định dạng, hãy sao chép ảnh trên thẻ nhớ vào máy tính hoặc thực hiện những biện pháp khác để sao lưu ảnh.

1 Truy cập màn hình [Định dạng].

- Chọn [Định dạng], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Chọn [OK].

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Hủy], sau đó nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Định dạng thẻ nhớ.

- Để tiến hành định dạng, nhấn các nút [▲][▼] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Khi hoàn tất định dạng, thông báo [Format thẻ nhớ hoàn thành] hiển thị. Nhấn nút [FUNC/SET].

- Việc định dạng hoặc xóa dữ liệu trên thẻ nhớ chỉ thay đổi thông tin quản lý tập tin trên thẻ mà không xóa hoàn toàn dữ liệu. Khi chuyển giao hoặc vứt bỏ thẻ nhớ, thực hiện những biện pháp để bảo vệ thông tin cá nhân nếu cần, chẳng hạn như hủy thẻ theo cách vật lý.

- Tổng dung lượng thẻ nhớ hiển thị trên màn hình định dạng có thể ít hơn dung lượng được ghi trên thẻ.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Định dạng mức độ thấp

Thực hiện định dạng mức độ thấp trong các trường hợp sau: thông báo [Lỗi thẻ nhớ] hiển thị, máy ảnh không hoạt động chính xác, việc đọc/ghi ảnh của thẻ chậm đi, tốc độ chụp liên tục chậm đi hoặc ghi phim bị dừng đột ngột. Việc định dạng mức độ thấp sẽ xóa tất cả dữ liệu trên thẻ nhớ. Trước khi định dạng mức độ thấp, hãy sao chép ảnh trên thẻ nhớ vào máy tính hoặc thực hiện những biện pháp khác để sao lưu ảnh.

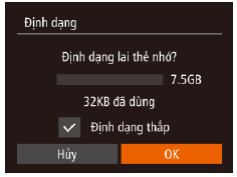

- Trên màn hình trong bước 2 "Định dạng thẻ nhớ" (📖121), nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Định dạng thấp], rồi nhấn nút [◀][▶] để chọn tùy chọn này. Biểu tượng [✓] hiển thị.
- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần "Định dạng thẻ nhớ" (📖121) để tiếp tục quá trình định dạng.

- Định dạng mức độ thấp sẽ lâu hơn "Định dạng thẻ nhớ" (📖121), do dữ liệu được xóa khỏi tất cả các khu vực lưu trữ của thẻ nhớ.
- Bạn có thể hủy định dạng mức độ thấp đang thực hiện bằng cách chọn [Dừng]. Trong trường hợp này, tất cả dữ liệu sẽ bị xóa, nhưng thẻ nhớ vẫn có thể sử dụng bình thường.

Số thứ tự tập tin

Ảnh của bạn tự động được đánh số theo thứ tự liên tiếp (0001 – 9999) và được lưu trong các thư mục lưu trữ tối đa với 2.000 ảnh mỗi thư mục. Bạn có thể thay đổi cách đánh số tập tin của máy ảnh.

- Chọn [Số TT tập tin], rồi chọn tùy chọn.

Liên tục	Ảnh được đánh số liên tiếp (cho đến ảnh thứ 9999 được chụp/lưu) ngay cả khi bạn chuyển thẻ nhớ.
Th/lập gốc	Số ảnh được thiết lập lại về 0001 nếu bạn chuyển thẻ nhớ hoặc tạo thư mục mới.

- Nếu cắm thẻ nhớ mới vào, ảnh chụp mới được đánh tiếp theo số sau cùng của ảnh hiện có trên thẻ nhớ không phụ thuộc vào tùy chọn trong cài đặt này. Để bắt đầu lưu ảnh từ 0001, hãy sử dụng thẻ nhớ trống (hoặc được định dạng, 📖121).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Lưu ảnh theo ngày

Thay vì lưu ảnh trong thư mục được tạo theo mỗi tháng, bạn có thể tạo các thư mục theo mỗi ngày để lưu trữ ảnh chụp hôm đó.

- Chọn [Tạo thư mục], rồi chọn [Hàng ngày].
- Ảnh sẽ được lưu trong thư mục tạo theo ngày chụp.

Hiển thị đơn vị mét / feet

Thay đổi đơn vị đo hiển thị ở thông tin đo GPS (📖114, thanh zoom 📖30), và các nơi khác từ m/cm sang ft/in nếu cần.

- Chọn [Đơn vị], rồi chọn [ft/in].

Kiểm tra logo chứng nhận

Một số logo của các yêu cầu chứng nhận mà máy ảnh đáp ứng có thể xem trên màn hình. Các logo chứng nhận khác được in trong hướng dẫn này, trên bao bì máy ảnh hoặc trên thân máy ảnh.

- Chọn [Hiện Logo Chứng Nhận], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Ngôn ngữ hiển thị

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị khi cần.

- Chọn [Ngôn ngữ], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ngôn ngữ, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

- Bạn cũng có thể truy cập màn hình [Ngôn ngữ] trong chế độ xem lại bằng cách nhấn giữ nút [FUNC/SET] rồi lập tức nhấn nút [MENU].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Điều chỉnh cài đặt khác

Các cài đặt sau cũng có thể điều chỉnh trên tab [🔧].

- [Hệ thống Video] (📖128)
- [Cài đặt Wi-Fi] (📖89)
- [Nút kết nối thiết bị di động] (📖93)

Khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh

Nếu vô tình thay đổi cài đặt, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh.

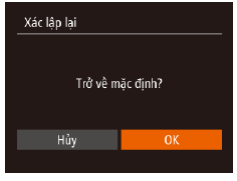

1 Truy cập màn hình [Xác lập lại].

- Chọn [Xác lập lại], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Khôi phục cài đặt mặc định.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Cài đặt mặc định được khôi phục.

- Các chức năng sau không được khôi phục về cài đặt mặc định.
  - Những cài đặt trên tab [🔧] [Ngày/Giờ] (📖119), [Múi giờ] (📖119), [Ngôn ngữ 🗨] (📖123) và [Hệ thống Video] (📖128)
  - Dữ liệu cân bằng trắng tùy chọn bạn đã ghi lại (📖60)
  - Chế độ chụp
  - Cài đặt Wi-Fi (📖89)

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Phụ kiện

Sử dụng máy ảnh với nhiều cách hơn cùng các phụ kiện tùy chọn của Canon và phụ kiện tương thích được bán riêng khác

Sơ đồ hệ thống

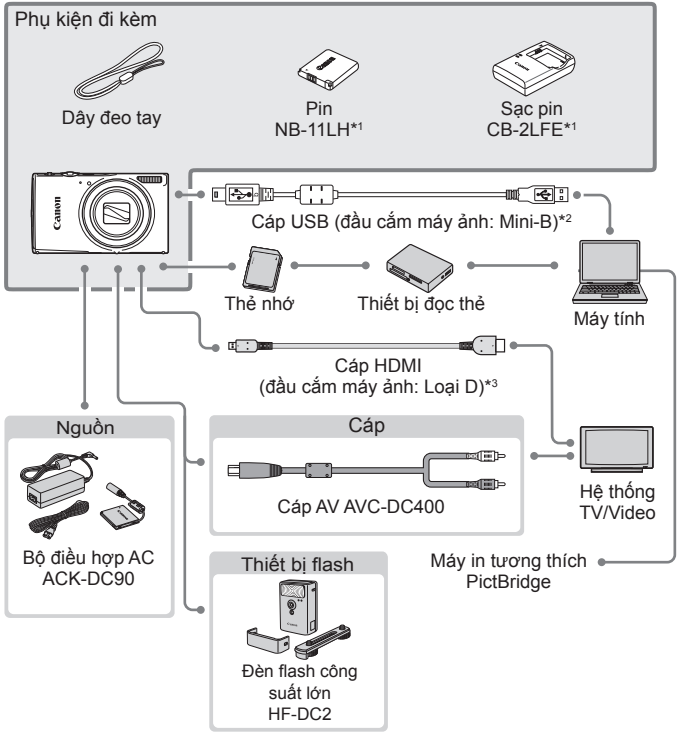

*1 Cũng có thể mua riêng.
*2 Cũng có sẵn phụ kiện chính hãng của Canon (Cáp nối IFC-400PCU).
*3 Sử dụng cáp bán sẵn trên thị trường không dài quá 2,5 m (8,2 ft.).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Bạn nên sử dụng các phụ kiện chính hãng của Canon.

Sản phẩm này được thiết kế để đạt hiệu quả tối ưu khi sử dụng với các phụ kiện chính hãng của Canon.
Canon sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào đối với sản phẩm và/hoặc tai nạn, chẳng hạn như cháy, v.v... do trục trặc của các phụ kiện không chính hãng Canon (ví dụ như rò rỉ và/hoặc nổ pin). Lưu ý rằng bảo hành không áp dụng đối với sửa chữa do trục trặc của phụ kiện không chính hãng Canon, tuy nhiên bạn có thể yêu cầu sửa chữa và chấp nhận thanh toán chi phí.

Phụ kiện tùy chọn

Các phụ kiện sau của máy ảnh được bán riêng. Lưu ý rằng phụ kiện sẵn có khác nhau theo khu vực và một số phụ kiện có thể không còn trên thị trường.

Phụ kiện nguồn

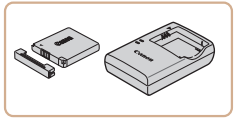

Pin NB-11LH

- Pin lithium-ion có thể sạc lại

Sạc pin CB-2LFE

- Sạc cho Pin NB-11LH

- Pin đi kèm nắp tiện lợi có thể gắn theo hai cách khác nhau để bạn nhanh chóng biết được tình trạng pin. Gắn nắp để dấu ▲ có thể nhìn thấy trên pin đã sạc và gắn nắp để dấu ▲ không thể nhìn thấy trên pin chưa sạc.
- Thiết bị cũng hỗ trợ Pin NB-11L.
- Thiết bị cũng hỗ trợ Sạc pin CB-2LD/CB-2LDE.

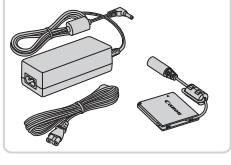

Bộ điều hợp AC ACK-DC90

- Để cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới. Đề nghị dùng khi sử dụng máy ảnh trong khoảng thời gian dài hoặc khi kết nối máy ảnh với máy in hoặc máy tính. Không thể sử dụng để sạc pin máy ảnh.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Có thể sử dụng sạc pin và bộ điều hợp AC tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz).
- Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện tử được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.

Thiết bị flash

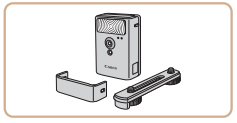

Đèn flash công suất lớn HF-DC2

- Có thể sử dụng đèn flash rời khi chủ thể nằm ngoài phạm vi chiếu sáng của đèn flash tích hợp trong máy ảnh.

Phụ kiện khác

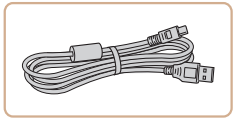

Cáp nối IFC-400PCU

- Kết nối máy ảnh với máy tính hoặc máy in.

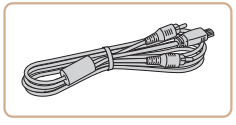

Cáp AV AVC-DC400

- Kết nối máy ảnh với TV để xem lại trên màn hình TV lớn.

Máy in

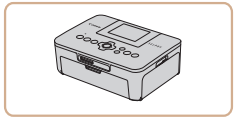

Máy in tương thích PictBridge của Canon

- Ngay cả khi không sử dụng máy tính, bạn vẫn có thể in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh trực tiếp với máy in.
  Để tìm hiểu chi tiết, liên hệ đại lý Canon gần nhất.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Sử dụng phụ kiện tùy chọn

▶ Ảnh ▶ Phim

Xem lại trên TV

▶ Ảnh ▶ Phim

Bằng cách kết nối máy ảnh với TV, bạn có thể xem ảnh trên màn hình lớn của TV.
Để tìm hiểu chi tiết về cách kết nối hoặc chuyển đầu vào, tham khảo hướng dẫn sử dụng TV.

- Một số thông tin có thể không hiển thị khi xem ảnh trên TV (📖147).

Xem lại trên TV có độ nét cao

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể xem ảnh trên TV bằng cách kết nối máy ảnh với HDTV qua cáp HDMI có bán trên thị trường (không dài quá 2,5 m, có cổng Loại D trên đầu cắm máy ảnh). Bạn có thể xem phim được quay ở độ phân giải [FHD] hoặc [HD] với độ nét cao.

1 Đảm bảo máy ảnh và TV đều tắt.

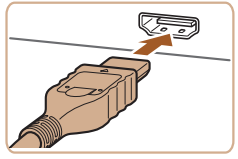

2 Kết nối máy ảnh với TV.

- Trên TV, cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào ngõ vào HDMI như hình minh họa.

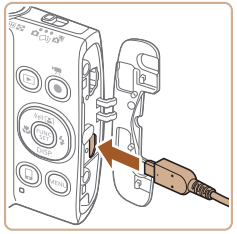

- Mở nắp cổng trên máy ảnh và cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào cổng.

3 Bật TV và chuyển chọn ngõ vào.

- Chuyển ngõ vào TV sang ngõ vào mà bạn đã kết nối với cáp ở bước 2.

4 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Ảnh trong máy ảnh hiển thị trên TV. (Màn hình máy ảnh không hiển thị thông tin.)
- Khi hoàn tất, tắt máy ảnh và TV trước khi ngắt kết nối cáp.

- Âm thanh vận hành máy ảnh không phát ra khi kết nối máy ảnh với TV độ nét cao.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Xem lại trên TV có độ nét tiêu chuẩn

▶ Ảnh ▶ Phim

Khi kết nối máy ảnh với TV bằng Cáp AV AVC-DC400 (bán riêng), bạn có thể xem ảnh trên màn hình TV lớn thông qua điều khiển máy ảnh.

1 Đảm bảo máy ảnh và TV đều tắt.

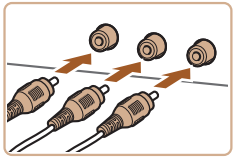

2 Kết nối máy ảnh với TV.

- Trên TV, cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào ngõ vào video như hình minh họa.

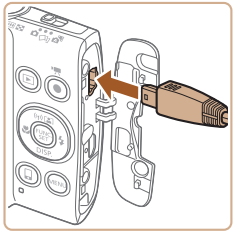

- Mở nắp cổng trên máy ảnh và cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào cổng.

3 Hiển thị ảnh.

- Thực hiện theo các bước 3 – 4 trong phần "Xem lại trên TV có độ nét cao" (📖128) để hiển thị ảnh.

- Không thể hiệu chỉnh hiển thị trừ khi định dạng ngõ ra video của máy ảnh (NTSC hoặc PAL) phù hợp với định dạng của TV. Để thay đổi định dạng ngõ ra video, nhấn nút [MENU] và chọn [Hệ thống Video] trên tab [🔧].

- Khi máy ảnh kết nối với TV, bạn cũng có thể chụp khi ngắm chụp trên màn hình lớn của TV. Để chụp ảnh, thực hiện các bước tương tự như khi sử dụng màn hình máy ảnh. Tuy nhiên, không thể sử dụng Điểm zoom (📖43).

Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới

▶ Ảnh ▶ Phim

Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng Bộ điều hợp AC ACK-DC90 (bán riêng) giúp bạn không cần phải quan tâm đến mức pin còn lại.

1 Đảm bảo tắt máy ảnh.

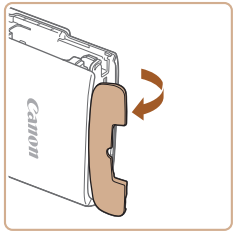

2 Mở nắp.

- Thực hiện theo bước 1 trong phần "Lắp pin và thẻ nhớ" (📖18) để mở nắp thẻ nhớ/pin, rồi mở nắp lỗ thông dây của bộ nối nguồn như hình minh họa.

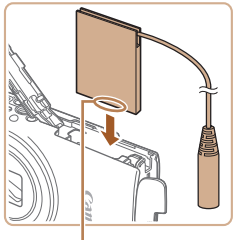

3 Lắp bộ nối nguồn.

- Cắm bộ nối nguồn với đầu cực theo hướng như hình minh họa (1), giống như thao tác với pin (thực hiện theo bước 2 trong phần "Lắp pin và thẻ nhớ" (📖18)).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

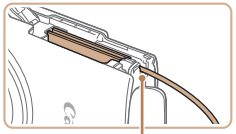

- Đảm bảo cáp của bộ nối nguồn được luôn qua lỗ thông dây (1).

4 Đóng nắp.

- Hạ nắp xuống (1) và tiếp tục giữ nắp trong khi trượt, cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí đóng (2).

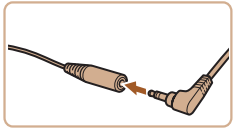

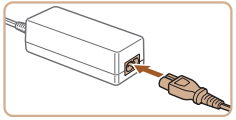

5 Kết nối dây nguồn.

- Cắm phích cắm của bộ điều hợp vào đầu cáp của bộ nối nguồn.
- Cắm một đầu của dây nguồn vào bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn, rồi cắm đầu kia vào ổ điện.
- Bật máy ảnh và sử dụng theo mong muốn.
- Khi dùng xong, tắt máy ảnh và rút dây nguồn ra khỏi ổ điện.

- Không ngắt kết nối bộ điều hợp hoặc rút dây nguồn ra khi máy ảnh vẫn đang bật. Làm vậy có thể khiến ảnh bị xóa hoặc gây hỏng máy ảnh.
- Không gắn bộ điều hợp hoặc dây của bộ điều hợp vào vật khác. Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc gây hỏng sản phẩm.

Sử dụng phần mềm

Sau khi tải phần mềm từ trang web Canon và cài đặt vào máy tính, bạn có thể thực hiện các mục đích sau.

- CameraWindow
  - Lưu ảnh vào máy tính
- Image Transfer Utility
  - Định cấu hình và nhận ảnh với Đồng bộ ảnh (📖112)
- Map Utility
  - Hiển thị thông tin GPS đã ghi trong ảnh trên bản đồ

- Khi xem hoặc sửa ảnh trên máy tính, luôn sử dụng phần mềm có hỗ trợ ảnh chụp từ máy ảnh (phần mềm thường cài đặt sẵn trên máy tính hoặc phần mềm thông dụng nói chung).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Kết nối với máy tính bằng cáp

Kiểm tra môi trường máy tính

Phần mềm có thể dùng trên các máy tính sau. Để tìm hiểu chi tiết thông tin tương thích và các yêu cầu hệ thống, bao gồm hỗ trợ trong các hệ điều hành mới, truy cập trang web của Canon.

- Windows 8/8.1
- Windows 7 SP1
- Mac OS X 10.9
- Mac OS X 10.8

Kiểm tra yêu cầu hệ thống khi gửi ảnh đến máy tính qua Wi-Fi trong "Kiểm tra môi trường máy tính" (📖97).

Cài đặt phần mềm

Windows 7 và Mac OS X 10.8 được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa.

1 Tải về phần mềm.

- Sử dụng máy tính có kết nối internet để truy cập http://www.canon.com/icpd/.
- Truy cập trang dành cho quốc gia hoặc khu vực sở tại.
- Tải về phần mềm.

2 Cài đặt tập tin.

- Nhấp vào [Easy Installation] và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình cài đặt. Quá trình cài đặt có thể kéo dài trong một khoảng thời gian tùy thuộc vào hiệu suất máy tính và kết nối internet.
- Nhấp vào [Finish] hoặc [Restart] trên màn hình sau khi cài đặt.

- Bạn phải truy cập internet và thanh toán riêng mọi khoản phí tài khoản ISP và phí truy cập.

- Thực hiện theo các bước dưới đây để gỡ cài đặt (xóa) phần mềm.
  - Trong Windows, nhấp theo thứ tự sau: menu [Start] > [All Programs] > [Canon Utilities], rồi chọn phần mềm bạn muốn gỡ cài đặt.
  - Trong Mac OS, nhấp vào thư mục [Applications], chọn thư mục [Canon Utilities], kéo thư mục của phần mềm bạn muốn gỡ cài đặt vào thùng rác, rồi làm rỗng thùng rác.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Lưu ảnh vào máy tính

Bạn có thể nhập ảnh khi kết nối máy ảnh với máy tính qua cáp USB bán trên thị trường (cổng máy ảnh là Mini-B).

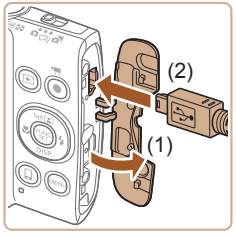

1 Kết nối máy ảnh với máy tính.

- Khi máy ảnh đã tắt, mở nắp (1). Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp USB vào cổng máy ảnh theo hướng minh họa (2).

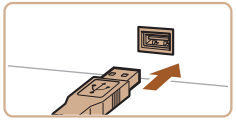

- Cắm phích cắm lớn hơn của cáp USB vào cổng USB của máy tính. Để tìm hiểu chi tiết về kết nối USB trên máy tính, tham thảo hướng dẫn sử dụng máy tính.

2 Bật máy ảnh để truy cập CameraWindow.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Mac OS: CameraWindow hiển thị khi thiết lập kết nối giữa máy ảnh và máy tính.
- Windows: Thực hiện theo các bước được giới thiệu bên dưới.
- Trên màn hình hiển thị, nhấp vào liên kết thay đổi chương trình của [ ].

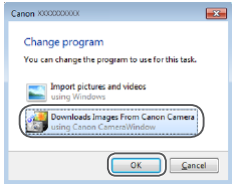

- Chọn [Downloads Images From Canon Camera] rồi nhấp vào [OK].

- Nhấp đúp vào [ ].

3 Lưu ảnh vào máy tính.

- Nhấp vào [Import Images from Camera], rồi nhấp vào [Import Untransferred Images].
- Ảnh được lưu vào thư mục Pictures trên máy tính trong các thư mục riêng biệt được đặt tên theo ngày.
- Sau khi ảnh được lưu, đóng CameraWindow, nhấn nút [▶] để tắt máy ảnh và rút cáp ra.
- Khi xem ảnh được nhập trên máy tính, luôn sử dụng phần mềm có hỗ trợ ảnh chụp từ máy ảnh (phần mềm thường cài đặt sẵn trên máy tính hoặc phần mềm thông dụng nói chung).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

- Windows 7: Nếu màn hình ở bước 2 không hiển thị, nhấp vào biểu tượng [ ] trên thanh tác vụ.
- Mac OS: Nếu CameraWindow không hiển thị sau bước 2, nhấp vào biểu tượng [CameraWindow] trong Dock.
- Mặc dù bạn có thể lưu ảnh vào máy tính bằng cách kết nối máy ảnh với máy tính mà không cần sử dụng phần mềm, nhưng sẽ có các hạn chế sau.
  - Có thể mất vài phút từ khi bạn kết nối máy ảnh với máy tính cho đến khi máy tính truy cập được ảnh.
  - Ảnh chụp theo hướng dọc có thể được lưu theo hướng ngang.
  - Ảnh lưu vào máy tính có thể bị hủy cài đặt chống xóa.
  - Một số vấn đề có thể xảy ra khi lưu ảnh hoặc thông tin ảnh, tùy thuộc vào phiên bản hệ điều hành, phần mềm đang sử dụng hoặc kích thước tập tin ảnh.

In ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể dễ dàng in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh với máy in. Bạn có thể thực hiện các thao tác trên máy ảnh, chẳng hạn như chỉ định ảnh để in theo đợt, đặt lệnh in cho dịch vụ rửa ảnh, chuẩn bị ảnh in hoặc đặt lệnh in cho sách ảnh.
Máy in ảnh Canon sê-ri SELPHY CP nhỏ gọn được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa. Màn hình hiển thị và chức năng sẵn có khác nhau theo máy in. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy in để tìm hiểu thêm thông tin.

In dễ dàng

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể in ảnh khi kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge qua cáp USB bán trên thị trường (cổng máy ảnh là Mini-B).

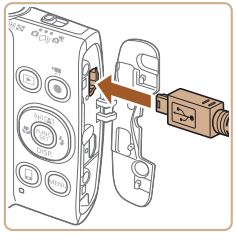

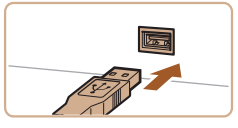

1 Đảm bảo tắt máy ảnh và máy in.

2 Kết nối máy ảnh với máy in.

- Mở nắp đầu cực. Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp vào cổng máy ảnh như hình minh họa.
- Kết nối phích cắm to hơn của cáp với máy in. Để tìm hiểu chi tiết khác về kết nối, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy in.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

3 Bật máy in.

4 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.

5 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh.

6 Truy cập màn hình in.

- Nhấn nút [FUNC/SET], chọn [⎙], rồi nhấn lại nút [FUNC/SET].

7 In ảnh.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [In], rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Quá trình in bắt đầu.
- Để in các ảnh khác, lặp lại các quy trình bên trên bắt đầu từ bước 5 sau khi in xong.
- Khi hoàn tất in, tắt máy ảnh và máy in, ngắt kết nối cáp.

- Để tìm hiểu về máy in tương thích PictBridge của Canon (bán riêng), tham khảo phần “Máy in” (📖127).

Định cấu hình cài đặt in

▶ Ảnh ▶ Phim

1 Truy cập màn hình in.

- Thực hiện theo các bước 1 – 6 trong phần “In dễ dàng” (📖133) để truy cập màn hình này.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn mục, rồi nhấn các nút [◀][▶] để chọn tùy chọn.

	Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
	Ngày tháng	In ảnh có thêm ngày tháng.
	Số tập tin	In ảnh có thêm số tập tin.
	Cả hai	In ảnh có thêm cả ngày tháng và số tập tin.
	Tắt	–
	Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
	Tắt	–
	Bật	Sử dụng thông tin từ thời gian chụp để in trong cài đặt tối ưu.
	Red-Eye1	Hiệu chỉnh mắt đỏ.
	Số bản sao	Chọn số lượng bản sao để in.
Cắt ảnh	–	Chỉ định khu vực hình ảnh bạn muốn in (📖135).
Chọn loại giấy	–	Chỉ định cỡ giấy, bố cục và các chi tiết khác (📖135).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Cắt ảnh trước khi in

▶ Ảnh ▶ Phim

Bằng cách cắt ảnh trước khi in, bạn có thể in khu vực ảnh mong muốn thay vì cả bức ảnh.

1 Chọn [Cắt ảnh].

- Sau khi thực hiện theo bước 1 trong phần "Định cấu hình cài đặt in" (📖134) để truy cập màn hình in, chọn [Cắt ảnh] rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Khung cắt ảnh hiển thị cho biết khu vực ảnh sẽ in.

2 Điều chỉnh khung cắt ảnh nếu cần.

- Để thay đổi cỡ khung, di chuyển cần gạt zoom.
- Để di chuyển khung, nhấn các nút [▲][▼][◀][▶].
- Để xoay khung, nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn nút [MENU], nhấn các nút [▲][▼] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 In ảnh.

- Thực hiện theo bước 7 trong phần "In dễ dàng" (📖133) để in.

> ⚠
> - Đối với một số tỷ lệ cỡ ảnh hoặc khi cỡ ảnh quá nhỏ, có thể không thực hiện được cắt ảnh.
> - Thông tin ngày có thể không được in chính xác nếu bạn cắt những ảnh được chụp với lựa chọn [Nhãn Ngày].

Chọn cỡ giấy và bố cục trước khi in

▶ Ảnh ▶ Phim

1 Chọn [Chọn loại giấy].

- Sau khi thực hiện theo bước 1 trong phần "Định cấu hình cài đặt in" (📖134) để truy cập màn hình in, chọn [Chọn loại giấy] rồi nhấn nút [FUNC/SET].

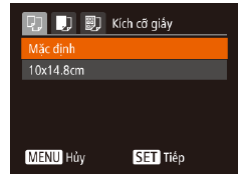

2 Chọn cỡ giấy.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

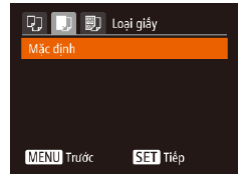

3 Chọn loại giấy.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút [FUNC/SET].

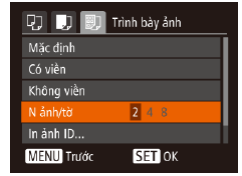

4 Chọn bố cục.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn tùy chọn.
- Khi chọn [N ảnh/tờ], nhấn các nút [◀][▶] để chỉ định số lượng ảnh trên mỗi tờ.
- Nhấn nút [FUNC/SET].

5 In ảnh.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Tùy chọn bố cục sẵn có

Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
Có viền	In có khoảng trống xung quanh ảnh.
Không viền	In không viền, in hết lề.
N ảnh/tờ	Chọn số lượng ảnh để in trên mỗi tờ.
In ảnh ID	In ảnh thẻ. Chỉ có thể sử dụng cho những ảnh có độ phân giải ảnh là L và tỷ lệ cỡ ảnh là 4:3.
Cỡ cố định	Chọn kích thước bản in. Chọn từ các bản in 3,5 x 5 in., bưu thiếp hoặc khổ rộng.

In ảnh ID

▶ Ảnh ▶ Phim

1 Chọn [In ảnh ID].

- Thực hiện theo các bước 1 – 4 trong phần "Chọn cỡ giấy và bố cục trước khi in" (📖135), chọn [In ảnh ID] rồi nhấn nút [FUNC/SET].

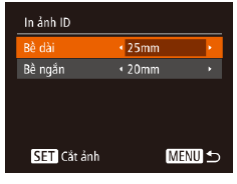

2 Chọn độ dài của bề dài và bề ngắn.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn mục. Chọn độ dài bằng cách nhấn các nút [◀][▶], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

3 Chọn khu vực in.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần "Cắt ảnh trước khi in" (📖135) để chọn khu vực in.

4 In ảnh.

In cảnh phim

▶ Ảnh ▶ Phim

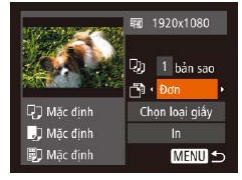

1 Truy cập màn hình in.

- Thực hiện theo các bước 1 – 6 trong phần "In dễ dàng" (📖133) để chọn phim. Màn hình hiển thị.

2 Chọn phương pháp in.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [], rồi nhấn nút [◀][▶] để chọn phương pháp in.

3 In ảnh.

Tùy chọn in phim

Đơn	In cảnh hiện tại thành ảnh.
Chuỗi	In một chuỗi cảnh trong khoảng thời gian nhất định trên một tờ giấy. Bạn cũng có thể in số thư mục, số ảnh và quãng thời gian đã phát bằng cách đặt [Chú thích] thành [Bật].

- Để hủy in, nhấn nút [FUNC/SET], chọn [OK], rồi nhấn lại nút [FUNC/SET].
- Không thể chọn [In ảnh ID] và [Chuỗi] trên máy in tương thích PictBridge của Canon từ model CP720/CP730 hoặc cũ hơn.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)

▶ Ảnh ▶ Phim

In theo đợt (📖138) và lệnh in cho dịch vụ rửa ảnh có thể được cài đặt trên máy ảnh. Có thể chọn tối đa 998 ảnh trên thẻ nhớ và định cấu hình cài đặt có liên quan, chẳng hạn như số lượng bản sao. Thông tin in đặt theo cách này sẽ tuân thủ các tiêu chuẩn DPOF (Định dạng lệnh in kỹ thuật số).

Định cấu hình cài đặt in

▶ Ảnh ▶ Phim

Chỉ định định dạng in, nếu cần thêm ngày tháng hoặc số tập tin và các cài đặt khác như sau. Các cài đặt này áp dụng cho tất cả ảnh trong danh sách in.

- Nhấn nút [MENU], rồi chọn [Thiết lập in] trên tab [⎙]. Chọn và định cấu hình mục mong muốn (📖27).

Kiểu in	Tiêu chuẩn	Một ảnh được in trên mỗi tờ.
	Bảng kê	Phiên bản nhỏ của nhiều ảnh được in trên mỗi tờ.
	Cả hai	Cả định dạng tiêu chuẩn và định dạng bảng kê đều được in.
Ngày tháng	Bật	Ảnh được in có ngày chụp.
	Tắt	–
Số tập tin	Bật	Ảnh được in có số tập tin.
	Tắt	–
Xóa d.liệu DPOF	Bật	Tất cả cài đặt danh sách in ảnh được xóa sau khi in.
	Tắt	–

- Trong một số trường hợp, không phải tất cả các cài đặt DPOF đều có thể được áp dụng khi in bằng máy in hay dịch vụ rửa ảnh.
- Biểu tượng [!] có thể hiển thị trên máy ảnh để cảnh báo rằng thẻ nhớ có cài đặt in đã được định cấu hình trên máy ảnh khác. Thay đổi cài đặt in bằng máy ảnh này có thể ghi chồng lên tất cả cài đặt trước đó.
- Đặt [Ngày tháng] thành [Bật] có thể khiến một số máy in in ngày tháng hai lần.

- Chỉ định [Bảng kê] không cho phép bạn đặt [Ngày tháng] và [Số tập tin] thành [Bật] cùng một lúc.
- In dạng bảng kê không thể sử dụng trên một số máy in tương thích PictBridge của Canon (bán riêng).
- Ngày được in theo định dạng cài đặt trong [Ngày/Giờ] trên tab [🔧] (📖19).

Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ

▶ Ảnh ▶ Phim

1 Chọn [Chọn Ảnh & Số lg].

- Nhấn nút [MENU], chọn [Chọn Ảnh & Số lg] trên tab [⎙], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Chỉ định số lượng bản in.
- Nếu bạn chỉ định in dạng bảng kê cho ảnh, ảnh sẽ được gắn biểu tượng [✓]. Để hủy in dạng bảng kê cho ảnh, nhấn lại nút [FUNC/SET]. Biểu tượng [✓] sẽ thôi hiển thị.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

3 Chỉ định số lượng bản in.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chỉ định số lượng bản in (tối đa 99).
- Để cài đặt in cho các ảnh khác và chỉ định số lượng bản in, lặp lại các bước 2 – 3.
- Số lượng bản in không thể chỉ định cho in dạng bảng kê. Bạn chỉ có thể chọn ảnh để in theo hướng dẫn ở bước 2.
- Khi hoàn tất, nhấn nút [MENU] để quay trở lại màn hình menu.

Cài đặt in cho một loạt ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

- Thực hiện theo bước 1 trong phần "Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ" (📖137), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần "Chọn phạm vi" (📖78) để chỉ định ảnh.
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Thứ tự], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Cài đặt in cho tất cả ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

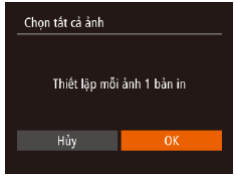

- Thực hiện theo bước 1 trong phần "Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ" (📖137), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Xóa tất cả ảnh khỏi danh sách in

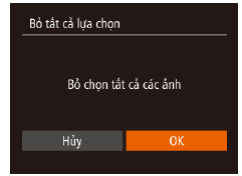

- Thực hiện theo bước 1 trong phần "Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ" (📖137), chọn [Bỏ tất cả lựa chọn] rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

In hình ảnh được cho vào danh sách in (DPOF)

▶ Ảnh ▶ Phim

- Khi thêm ảnh vào danh sách in (📖137 – 📖138), màn hình sẽ hiển thị sau khi bạn kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge. Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [In ngay], rồi nhấn nút [FUNC/SET] để in ảnh trong danh sách in.
- In DPOF mà bạn tạm dừng sẽ được tiếp tục từ ảnh tiếp theo.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Thêm ảnh vào sách ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Sách ảnh có thể được cài đặt trên máy ảnh bằng cách chọn tối đa 998 ảnh trên thẻ nhớ và nhập vào phần mềm trên máy tính. Ảnh được lưu trữ trong thư mục riêng trên máy tính, thuận tiện cho việc đặt mua sách ảnh in trực tuyến hoặc in sách ảnh với máy in.

Chọn phương pháp lựa chọn

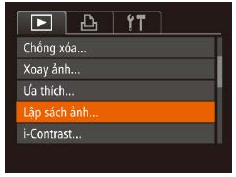

- Nhấn nút [MENU], chọn [Lập sách ảnh] trên tab [▶], rồi chọn cách thức chọn ảnh.

- Biểu tượng [!] có thể hiển thị trên máy ảnh để cảnh báo rằng thẻ nhớ có cài đặt in đã được định cấu hình trên máy ảnh khác. Thay đổi cài đặt in bằng máy ảnh này có thể ghi chồng lên tất cả cài đặt trước đó.

Thêm ảnh riêng lẻ

▶ Ảnh ▶ Phim

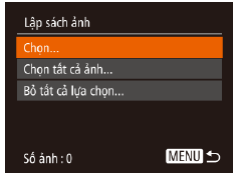

1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo quy trình trong phần "Chọn phương pháp lựa chọn" (📖139), chọn [Chọn] rồi nhấn nút [FUNC/SET].

2 Chọn một ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Biểu tượng [✓] sẽ hiển thị.
- Để xóa ảnh khỏi sách ảnh, nhấn lại nút [FUNC/SET]. Biểu tượng [✓] sẽ thôi hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.
- Khi hoàn tất, nhấn nút [MENU] để quay trở lại màn hình menu.

Thêm tất cả ảnh vào sách ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

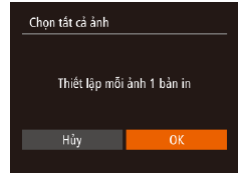

- Thực hiện theo quy trình trong phần "Chọn phương pháp lựa chọn" (📖139), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Xóa tất cả ảnh khỏi sách ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

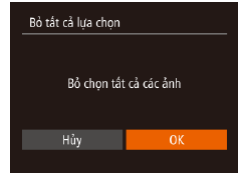

- Thực hiện theo quy trình trong phần "Chọn phương pháp lựa chọn" (📖139), chọn [Bỏ tất cả lựa chọn] rồi nhấn nút [FUNC/SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Phụ lục

Thông tin hữu ích khi sử dụng máy ảnh

Giải quyết các vấn đề trục trặc

Nếu phát hiện máy ảnh có trục trặc, trước tiên kiểm tra những điều sau. Nếu vẫn chưa giải quyết được, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Nguồn

Máy ảnh không phản ứng khi nhấn nút nguồn.

- Xác nhận rằng đã sạc pin (📖17).
- Xác nhận rằng pin được lắp vào đúng hướng (📖18).
- Xác nhận rằng nắp thẻ nhớ/pin được đóng hoàn toàn (📖18).
- Các cực của pin bị bẩn làm giảm hiệu suất của pin. Thử làm sạch cực pin với miếng vải bông rồi lắp pin lại vài lần.

Dung lượng pin nhanh hết.

- Hiệu suất của pin giảm ở nhiệt độ thấp. Thử làm ấm pin, ví dụ đặt pin vào túi, đảm bảo rằng các cực không tiếp xúc với bất kỳ vật kim loại nào.
- Các cực của pin bị bẩn làm giảm hiệu suất của pin. Thử làm sạch cực pin với miếng vải bông rồi lắp pin lại vài lần.
- Nếu các biện pháp này không có hiệu quả và dung lượng pin vẫn nhanh hết sau khi sạc, nguyên nhân là do tuổi thọ của pin đã hết. Hãy mua pin mới.

Ống kính không thu lại.

- Không mở nắp thẻ nhớ/pin khi máy ảnh đang bật. Đóng nắp, bật máy ảnh rồi tắt máy lại (📖18).

Pin bị phồng.

- Phồng pin là hiện tượng bình thường và không có vấn đề gì về an toàn. Tuy nhiên, nếu pin không thể lắp vừa máy do bị phồng, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Hiển thị trên TV

Ảnh trong máy ảnh trông bị méo hoặc không hiển thị được trên TV (📖128).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chụp

Không thể chụp.
- Trong chế độ xem lại (📖69), nhấn nửa chừng nút chụp (📖25).

Hiển thị lạ trên màn hình trong ánh sáng yếu (📖26).

Hiển thị lạ trên màn hình khi chụp.
- Lưu ý rằng các vấn đề hiển thị sau sẽ không ghi trong ảnh nhưng lại có ghi trong phim.
  - Màn hình có thể nhấp nháy và có dải nằm ngang trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang hoặc đèn LED.

Không có nhãn ngày được thêm vào ảnh.
- Định cấu hình cài đặt [Nhãn Ngày] (📖19). Lưu ý rằng nhãn ngày không tự động thêm vào ảnh, trừ khi bạn đã định cấu hình cài đặt [Ngày/Giờ] (📖39).
- Bạn không thể thêm nhãn ngày (📖151) đối với những chế độ chụp không thể cài đặt [Nhãn Ngày] (📖39).

Biểu tượng [⚡] nháy sáng trên màn hình khi nhấn nút chụp và không thể chụp (📖33).
Biểu tượng [] hiển thị trên màn hình khi nhấn nửa chừng nút chụp (📖33).
- Đặt [Chống rung] thành [Liên tục] (📖44).
- Đặt chế độ flash thành [⚡] (📖66).
- Tăng tốc độ ISO (📖59).
- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖44).

Ảnh bị mất nét.
- Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể trước khi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp (📖25).
- Đảm bảo chủ thể nằm trong phạm vi lấy nét (📖158).
- Đặt [Tia giúp lấy nét] thành [Bật] (📖45).
- Xác nhận đã tắt những chức năng không cần thiết như chụp cận cảnh.

Không hiển thị khung lấy nét và máy ảnh không lấy nét khi nhấn nửa chừng nút chụp.
- Để hiển thị khung lấy nét và máy ảnh lấy nét chính xác, trước khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, hãy bố cục ảnh với khu vực có độ tương phản cao trên chủ thể làm trung tâm. Hoặc nhấn nửa chừng nút chụp nhiều lần.

Chủ thể trong ảnh trông quá tối.
- Đặt chế độ flash thành [⚡] (📖66).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng (📖58).
- Điều chỉnh độ tương phản bằng cách sử dụng i-Contrast (📖59, 📖86).
- Sử dụng đo sáng điểm (📖58).

Chủ thể trông quá sáng, khu vực sáng sẽ bị lóa do phơi sáng quá lâu.
- Đặt chế độ flash thành [⚡] (📖30).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng (📖58).
- Sử dụng đo sáng điểm (📖58).
- Giảm độ chiếu sáng trên chủ thể.

Ảnh trông quá tối mặc dù đèn flash có đánh sáng (📖33).
- Chụp trong phạm vi đèn flash (📖158).
- Tăng tốc độ ISO (📖59).

Chủ thể trong ảnh chụp với đèn flash trông quá sáng, khu vực sáng sẽ bị lóa do phơi sáng quá lâu.
- Chụp trong phạm vi đèn flash (📖158).
- Đặt chế độ flash thành [⚡] (📖30).

Đốm trắng xuất hiện trong ảnh chụp với đèn flash.
- Đây là do ánh sáng của đèn flash phản chiếu bụi hoặc các hạt trong không khí.

Ảnh trông nhiễu hạt.
- Giảm tốc độ ISO (📖59).
- Tốc độ ISO cao trong một số chế độ chụp có thể gây ra các ảnh nhiễu hạt (📖49).

Chủ thể bị ảnh hưởng bởi hiện tượng mắt đỏ (📖41).
- Đặt [Đèn mắt đỏ] thành [Bật] (📖45). Lưu ý rằng chưa thể chụp ngay khi bật đèn giảm mắt đỏ (📖4) (trong khoảng một giây), do đèn đang xử lý hiện tượng mắt đỏ. Để có kết quả tốt nhất, các chủ thể nên nhìn vào đèn giảm mắt đỏ. Ngoài ra, hãy thử tăng độ chiếu sáng với cảnh trong nhà và chụp ở phạm vi gần hơn.
- Chỉnh sửa ảnh bằng hiệu chỉnh mắt đỏ (📖86).

Ghi thẻ nhớ tốn nhiều thời gian hoặc chụp liên tục chậm hơn.
- Sử dụng máy ảnh để thực hiện định dạng thẻ nhớ ở mức độ thấp (📖122).

Cài đặt chụp hoặc cài đặt menu FUNC. không sử dụng được.
- Các mục có thể cài đặt khác nhau theo chế độ chụp. Tham khảo thêm “Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp”, “Menu FUNC.” và “Tab chụp” (📖148 – 📖151).

Quay phim

Thời gian đã quay hiển thị không chính xác hoặc việc ghi bị gián đoạn.
- Sử dụng máy ảnh để định dạng thẻ nhớ hoặc chuyển sang thẻ hỗ trợ ghi tốc độ cao. Lưu ý rằng ngay cả khi thời gian đã quay hiển thị không chính xác, thời lượng phim trên thẻ nhớ vẫn tương ứng với thời gian ghi thực tế (📖121, 📖157).

Biểu tượng [!] hiển thị và máy tự động dừng quay.
- Bộ nhớ đệm bên trong của máy ảnh sẽ đầy khi máy ảnh không thể ghi vào thẻ nhớ đủ nhanh. Hãy thử một trong những biện pháp sau.
  - Sử dụng máy ảnh để thực hiện định dạng thẻ nhớ ở mức độ thấp (📖122).
  - Giảm chất lượng hình ảnh (📖42).
  - Chuyển sang thẻ nhớ hỗ trợ ghi tốc độ cao (📖157).

Không thể thu phóng.
- Không thể thu phóng khi quay phim ở chế độ [🎥] (📖51).

Chủ thể trông bị méo.
- Chủ thể đi nhanh qua trước máy ảnh có thể trông bị méo. Đây không phải là vấn đề trục trặc.

Xem lại

Không thể xem lại.
- Không thể xem lại ảnh hoặc phim nếu sử dụng máy tính để đổi tên tập tin hoặc thay đổi cấu trúc thư mục.

Xem lại dừng hoặc âm thanh bị mất.
- Chuyển sang thẻ nhớ mà bạn đã thực hiện định dạng mức độ thấp bằng máy ảnh (📖122).
- Có thể có những gián đoạn ngắn khi xem phim được sao chép sang thẻ nhớ có tốc độ đọc chậm.
- Khi xem phim trên máy tính, phim có thể bị nhảy đoạn và âm thanh có thể bị mất do hiệu suất máy tính kém.

Âm thanh không được phát trong khi xem phim.
- Điều chỉnh âm lượng (📖118) nếu bạn đã bật [Im lặng] (📖118) hoặc âm thanh trong phim quá nhỏ.
- Do chế độ [🎥] (📖51) không ghi âm thanh nên phim quay ở chế độ này sẽ không phát âm thanh.

Thẻ nhớ

Thẻ nhớ không được nhận dạng.
- Khởi động lại máy ảnh với thẻ nhớ ở bên trong (📖24).

Máy tính

Không thể truyền ảnh vào máy tính.
- Khi truyền ảnh sang máy tính qua cáp, hãy thử giảm tốc độ truyền như sau.
  - Nhấn nút [▶] để vào chế độ xem lại. Giữ nút [MENU] khi bạn nhấn các nút [▲] và [FUNC/SET] cùng lúc. Ở màn hình tiếp theo, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [B], rồi nhấn nút [FUNC/SET].

Wi-Fi

Không thể truy cập menu Wi-Fi bằng cách nhấn nút [▲].
- Menu Wi-Fi không dùng được trong chế độ chụp. Chuyển sang chế độ xem lại rồi thử lại.
- Menu Wi-Fi sẽ không hiển thị ngay cả trong chế độ xem lại, khi sử dụng hiển thị phóng to hoặc hiển thị dạng bảng kê. Chuyển sang hiển thị từng ảnh và thử lại. Tương tự, không thể truy cập menu Wi-Fi khi xem kiểu nhóm hoặc hiển thị ảnh được lọc theo điều kiện chỉ định. Hủy xem kiểu nhóm hoặc xem lại ảnh được lọc.
- Không thể truy cập menu Wi-Fi trong khi máy ảnh kết nối với máy in, máy tính hoặc TV qua cáp. Ngắt kết nối cáp.

Không thể thêm thiết bị/kết nối đích.

- Bạn có thể thêm tổng cộng 20 mục thông tin kết nối vào máy ảnh. Xóa thông tin kết nối không cần thiết từ máy ảnh trước, rồi thêm thiết bị/kết nối đích mới (📖116).
- Sử dụng máy tính hoặc smartphone để đăng ký dịch vụ web (📖103).
- Để thêm smartphone, trước tiên cài đặt ứng dụng riêng Camera Connect trên smartphone (📖90).
- Để thêm máy tính, trước tiên cài đặt ứng dụng CameraWindow trên máy tính. Đồng thời, kiểm tra môi trường cũng như cài đặt của máy tính và Wi-Fi (📖97, 📖99).
- Không sử dụng máy ảnh gần các nguồn gây nhiễu tín hiệu Wi-Fi như lò vi sóng, thiết bị Bluetooth hoặc thiết bị khác hoạt động ở tần số 2,4 GHz.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.

Không thể kết nối với điểm truy cập.

- Xác nhận rằng kênh điểm truy cập đã được đặt thành kênh được máy ảnh hỗ trợ (📖156). Lưu ý rằng thay vì gán kênh tự động, bạn nên chỉ định kênh được hỗ trợ bằng tay.

Không thể gửi ảnh.

- Thiết bị đích không đủ dung lượng để lưu trữ. Tăng dung lượng lưu trữ trên thiết bị đích rồi gửi lại ảnh.
- Mấu chống ghi của thẻ nhớ trong máy ảnh đích đặt ở vị trí khóa. Trượt mấu chống ghi đến vị trí mở khóa.
- Bạn không thể gửi ảnh đến CANON iMAGE GATEWAY hoặc các dịch vụ web khác nếu đã di chuyển hoặc đổi tên tập tin hoặc thư mục ảnh trên máy tính nhận ảnh được gửi bằng tính năng Đồng bộ ảnh qua điểm truy cập (📖112). Trước khi di chuyển hoặc đổi tên các tập tin hoặc thư mục ảnh này trên máy tính, đảm bảo ảnh được gửi đến CANON iMAGE GATEWAY hoặc dịch vụ web khác.

Không thể thay đổi cỡ ảnh để gửi.

- Không thể thay đổi cỡ ảnh để có thiết lập độ phân giải ảnh lớn hơn ảnh gốc.
- Không thể thay đổi cỡ phim.

Mất nhiều thời gian để gửi ảnh./Kết nối không dây bị ngắt.

- Gửi nhiều ảnh có thể mất nhiều thời gian. Thử thay đổi cỡ ảnh để giảm thời gian gửi (📖111).
- Gửi phim có thể mất nhiều thời gian.
- Không sử dụng máy ảnh gần các nguồn gây nhiễu tín hiệu Wi-Fi như lò vi sóng, thiết bị Bluetooth hoặc thiết bị khác hoạt động ở tần số 2,4 GHz. Lưu ý rằng sẽ mất nhiều thời gian để gửi ảnh ngay cả khi biểu tượng [Y] hiển thị.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.

Nên xóa thông tin kết nối Wi-Fi trước khi vứt bỏ hoặc đưa máy ảnh cho người khác.

- Thiết lập lại cài đặt Wi-Fi (📖117).

Thông báo trên màn hình

Nếu hiển thị thông báo lỗi, có thể xử lý như sau.

Chụp hoặc xem lại

Không có thẻ nhớ
- Thẻ nhớ có thể bị cắm sai hướng. Cắm lại thẻ nhớ vào đúng hướng (📖18).

Thẻ nhớ bị khóa
- Mấu chống ghi của thẻ nhớ đặt ở vị trí khóa. Gạt mấu chống ghi đến vị trí mở khóa (📖18).

Không thể ghi!
- Chụp mà không có thẻ nhớ trong máy ảnh. Để chụp, cắm thẻ nhớ vào đúng hướng (📖18).

Lỗi thẻ nhớ (📖122)
- Nếu thông báo lỗi tương tự vẫn hiển thị ngay cả khi bạn đã định dạng thẻ nhớ được hỗ trợ (📖2) và cắm thẻ nhớ vào đúng hướng (📖18), hãy liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Thẻ không đủ trống
- Thẻ nhớ không đủ dung lượng để chụp (📖30, 📖47, 📖57) hoặc chỉnh sửa ảnh (📖84). Xóa các ảnh không cần thiết (📖79) hoặc cắm thẻ nhớ có đủ dung lượng trống (📖18).

Sạc pin (📖17)

Không có ảnh.
- Thẻ nhớ không chứa bất kỳ ảnh nào có thể hiển thị.

Khoá! (📖77)

Ảnh không nhận/Không t/thích JPEG/Ảnh quá lớn/Không thể xem MOV
- Không thể hiển thị ảnh không được hỗ trợ hoặc ảnh lỗi.
- Có thể không hiển thị được ảnh đã đổi tên hoặc chỉnh sửa trên máy tính, hay ảnh được chụp bằng máy ảnh khác.

Không thể phóng to!/Không thể xem nội dung ở c/độ đổi tự động/Không thể xoay ảnh/Không thể chỉnh sửa ảnh/Không thể chỉnh sửa/Ảnh không thể chọn
- Đối với ảnh được đổi tên hoặc chỉnh sửa trên máy tính, hay được chụp bằng máy ảnh khác, những chức năng sau có thể không sử dụng được. Lưu ý rằng chức năng có gắn dấu sao (*) không sử dụng được cho phim.
  Phóng to (📖75)*, Chuyển thông minh (📖76)*, Xoay ảnh (📖81)*, Ưa thích (📖83), Chỉnh sửa (📖84)*, Danh sách in (📖137)* và Lập sách ảnh (📖139)*

Vùng lựa chọn vô hiệu
- Khi chỉ định vùng lựa chọn ảnh (📖78, 📖81, 📖138), bạn chọn thử ảnh sau tấm ảnh cuối cùng làm ảnh ban đầu, hoặc ngược lại.

Vượt giới hạn lựa chọn
- Hơn 998 ảnh được chọn cho Danh sách in (📖137) hoặc Lập sách ảnh (📖139). Chọn 998 ảnh trở xuống.
- Không thể lưu chính xác cài đặt Danh sách in (📖137) hoặc Lập sách ảnh (📖139). Giảm số lượng ảnh được chọn rồi thử lại.
- Bạn đặt Chống xóa (📖77), Xóa (📖79), Ưa thích (📖83), Danh sách in (📖137) hoặc Lập sách ảnh (📖139) cho hơn 500 ảnh.

Lỗi đặt tên!
- Không thể tạo thư mục hoặc không thể ghi ảnh, do đã đạt đến số thư mục cao nhất được hỗ trợ (999) để lưu trữ ảnh trên thẻ và đã đạt đến số ảnh cao nhất được lưu trữ (9999) cho ảnh trong thư mục. Trên tab [🔧], thay đổi [Số TT tập tin] thành [Th/lập gốc] (📖122) hoặc định dạng thẻ nhớ (📖121).

Lỗi ống kính
- Có thể xảy ra lỗi này nếu giữ ống kính trong khi di chuyển hoặc khi sử dụng máy ảnh ở những nơi có bụi hoặc cát.
- Việc thông báo lỗi này thường xuyên xuất hiện có thể biểu thị máy ảnh bị hỏng. Trong trường hợp này, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Một lỗi máy ảnh được phát hiện (*số lỗi*)
- Nếu thông báo lỗi này hiển thị ngay sau khi chụp, ảnh có thể không được lưu. Chuyển sang chế độ xem lại để kiểm tra ảnh.
- Việc thông báo lỗi này thường xuyên xuất hiện có thể biểu thị máy ảnh bị hỏng. Trong trường hợp này, hãy ghi lại số lỗi (*Exx*) và liên hệ với Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Lỗi File
- Có thể không thực hiện được in chính xác (📖133) đối với các ảnh chụp từ máy ảnh khác hoặc ảnh được chỉnh bằng phần mềm máy tính, ngay cả khi máy ảnh kết nối với máy in.

Lỗi in
- Kiểm tra cài đặt kích cỡ giấy (📖135). Nếu thông báo lỗi này hiển thị khi cài đặt chính xác, khởi động lại máy in và hoàn tất lại cài đặt trên máy ảnh.

Thiết bị hút mực đầy
- Liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon để yêu cầu hỗ trợ thay thế thiết bị hút mực.

Wi-Fi

Lỗi kết nối
- Không có điểm truy cập nào được phát hiện. Kiểm tra cài đặt điểm truy cập (📖99).
- Không thể tìm thấy thiết bị. Tắt và bật lại máy ảnh, rồi thử kết nối lại.
- Kiểm tra thiết bị bạn muốn kết nối và đảm bảo rằng thiết bị đã sẵn sàng để kết nối.

Không thể xác nhận điểm kết nối
- Nút WPS trên nhiều điểm truy cập được nhấn đồng thời. Thử kết nối lại.

Không tìm thấy điểm truy cập
- Kiểm tra để đảm bảo đã bật điểm truy cập.
- Khi kết nối điểm truy cập bằng tay, đảm bảo rằng đã nhập SSID chính xác.

Mật mã sai/Thiết lập bảo mật Wi-Fi sai
- Kiểm tra cài đặt bảo mật của điểm truy cập (📖99).

Xung đột IP
- Đặt lại địa chỉ IP để không xung đột với địa chỉ khác.

Đã ngắt/Không thể nhận dữ liệu/Lỗi gửi
- Có thể bạn đang ở khu vực bị chặn tín hiệu Wi-Fi.
- Tránh sử dụng chức năng Wi-Fi của máy ảnh gần lò vi sóng, thiết bị Bluetooth hoặc các thiết bị hoạt động ở tần số 2,4 GHz khác.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.
- Kiểm tra thiết bị được kết nối để đảm bảo thiết bị không gặp phải lỗi.

Lỗi gửi
Lỗi thẻ nhớ
- Nếu thông báo lỗi tương tự vẫn hiển thị ngay cả khi bạn đã cắm thẻ nhớ được định dạng vào đúng hướng, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Không thể nhận dữ liệu
Thẻ không đủ trống
- Dung lượng thẻ nhớ trong máy ảnh đích không đủ để nhận ảnh. Xóa ảnh để tăng dung lượng trên thẻ nhớ hoặc cắm thẻ nhớ có đủ dung lượng vào.

Không thể nhận dữ liệu
Thẻ nhớ bị khóa
- Mấu chống ghi của thẻ nhớ trong máy ảnh nhận được đặt ở vị trí khóa. Trượt mấu chống ghi đến vị trí mở khóa.

Không thể nhận dữ liệu
Lỗi đặt tên!
- Khi đã đạt đến số thư mục cao nhất (999) và số ảnh cao nhất (9999) trên máy ảnh đang nhận, sẽ không thể nhận ảnh nữa.

Server không đủ trống
- Xóa ảnh không cần thiết được tải lên CANON iMAGE GATEWAY để tăng dung lượng.
- Lưu ảnh đã gửi qua đồng bộ ảnh (📖112) đến máy tính.

Kiểm thiết lập mạng
- Kiểm tra để đảm bảo máy tính của bạn có thể kết nối Internet với cài đặt mạng hiện tại.

Thông tin trên màn hình

Chụp (Hiển thị thông tin)

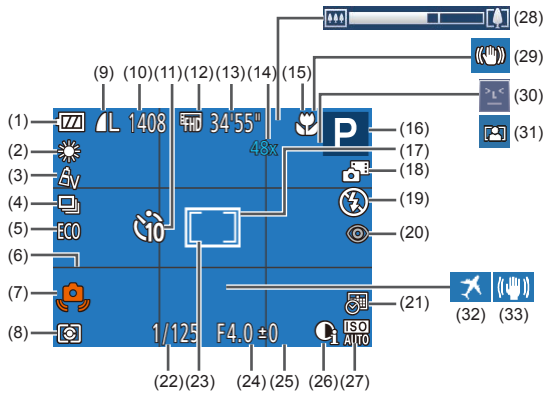

(1) Mức pin (📖146)
(2) Cân bằng trắng (📖60)
(3) Màu sắc riêng (📖60)
(4) Kiểu chụp (📖40)
(5) Chế độ tiết kiệm (📖120)
(6) Khung lưới (📖42)
(7) Cảnh báo rung máy (📖33)
(8) Phương pháp đo sáng (📖58)
(9) Nén ảnh (📖67), Thiết lập độ phân giải ảnh (📖41)
(10) Số ảnh có thể ghi (📖157)*
(11) Hẹn giờ (📖37)
(12) Chất lượng phim (📖42)
(13) Thời gian còn lại (📖157)
(14) Thu phóng (📖36), Bộ chuyển tele số (📖63)
(15) Vùng lấy nét (📖62)
(16) Chế độ chụp (📖148), Biểu tượng cảnh (📖34)
(17) Khung lấy nét (📖63)
(18) Chế độ bán tự động (📖32)
(19) Chế độ flash (📖66)
(20) Hiệu chỉnh mắt đỏ (📖41)
(21) Nhãn ngày (📖39)
(22) Tốc độ màn trập
(23) Khung đo sáng điểm (📖58)
(24) Giá trị khẩu độ
(25) Mức bù trừ phơi sáng (📖58)
(26) i-Contrast (📖59)
(27) Tốc độ ISO (📖59)
(28) Thanh zoom (📖30)
(29) Biểu tượng chống rung (📖35)
(30) Nhận nháy mắt (📖43)
(31) Zoom tự động (📖36)
(32) Múi giờ (📖119)
(33) Ổn định hình ảnh (📖44)

* Trong chế độ [📷], biểu thị số ảnh có thể chụp.

Mức pin

Biểu tượng hoặc thông báo trên màn hình cho biết mức pin sạc.

Hiển thị	Chi tiết
	Sạc pin đủ
	Đã dùng một phần nhưng vẫn đủ dùng
(Nhấp nháy đỏ)	Gần hết—cần nhanh chóng sạc pin.
[Sạc pin]	Hết. Sạc pin ngay lập tức.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết)

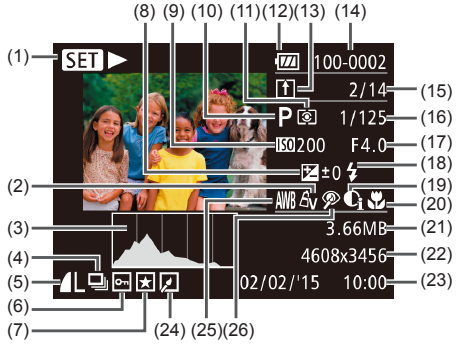

(1) Xem phim (📖69), Xem phim Digest liên kết (📖72), Xem kiểu nhóm (📖74)

(2) Màu sắc riêng (📖60), Hiệu ứng ảnh sáng tạo (📖47)

(3) Biểu đồ (📖71)

(4) Xem kiểu nhóm (📖74), Phim Digest (📖71)

(5) Nén (chất lượng ảnh) (📖67) / Thiết lập độ phân giải ảnh (📖41), MP4 (phim)

(6) Chống xóa (📖77)

(7) Ưa thích (📖83)

(8) Mức bù trừ phơi sáng (📖58)

(9) Tốc độ ISO (📖59), Tốc độ xem lại (📖52)

(10) Chế độ chụp (📖148)

(11) Phương pháp đo sáng (📖58)

(12) Mức pin (📖146)

(13) Đồng bộ ảnh (📖112)

(14) Số thư mục - Số tập tin (📖122)

(15) Số ảnh hiện tại / Tổng số ảnh

(16) Tốc độ màn trập (ảnh), Chất lượng ảnh / Tốc độ khung hình (phim) (📖42)

(17) Giá trị khẩu độ

(18) Đèn flash (📖66)

(19) i-Contrast (📖59, 📖86)

(20) Vùng lấy nét (📖62)

(21) Kích cỡ tập tin

(22) Ảnh: Thiết lập độ phân giải ảnh (📖157) Phim: Thời gian xem lại (📖157)

(23) Ngày/giờ chụp (📖19)

(24) Chỉnh sửa ảnh (📖84)

(25) Cân bằng trắng (📖60)

(26) Hiệu chỉnh mắt đỏ (📖41, 📖86)

- Một số thông tin có thể không hiển thị khi xem ảnh trên TV (📖128).

Tóm tắt bảng điều khiển phim

Có thể thực hiện các thao tác sau khi truy cập vào bảng điều khiển phim như hướng dẫn trong phần “Xem” (📖69).

↩	Thoát
▶	Xem lại
▶|	Chuyển động chậm (Nhấn các nút [◀][▶] để điều chỉnh tốc độ xem lại. Âm thanh không được phát.)
|◀	Tua về trước* hoặc clip trước (📖88) (Để tiếp tục tua về trước, nhấn giữ nút [FUNC/SET].)
◀‖	Cảnh trước (Để tua lại nhanh, nhấn giữ nút [FUNC/SET].)
‖▶	Cảnh tiếp (Để tua đi nhanh, nhấn giữ nút [FUNC/SET].)
|▶	Tua về sau* hoặc clip kế tiếp (📖88) (Để tiếp tục tua về sau, giữ nút [FUNC/SET].)
🗑	Xóa clip (hiển thị khi chọn phim digest, 📖88)
✂	Chỉnh sửa (📖87)
🖶	Hiển thị khi máy ảnh kết nối với máy in tương thích PictBridge (📖133).

* Hiển thị khung hình khoảng 4 giây trước hoặc sau khung hình hiện tại.

- Khi xem lại phim, bạn có thể tua về trước hoặc về sau (hoặc đoạn phim trước hay đoạn phim kế tiếp) bằng cách nhấn các nút [◀][▶].

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Bảng chức năng và menu

Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp

Chức năng \ Chế độ chụp			AUTO	P																
Bù trừ phơi sáng (📖58)	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	O	–
Flash (📖66)																				
⚡A	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	–
⚡	–	–	–	O	O	O	O	O	–	O	–	O	O	O	O	O	O	O	–	O
⚡	*1	–	*1	O	–	–	–	–	–	*1	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
⚡	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Vùng lấy nét (📖62)																				
	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	–	–	–	O	O	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O
Chọn đối tượng lấy nét động (📖64)	–	–	–	O	O	–	–	–	O	–	O	–	–	–	O	O	O	O	–	O
Chuyển hiển thị thông tin chụp (📖26)	O	–	O	O	O	–	–	–	O	O	O	–	–	–	–	O	O	O	O	O

*1 Không sử dụng được nhưng trong một số trường hợp có thể chuyển sang [⚡].

Menu FUNC.

Chức năng \ Chế độ chụp			AUTO	P																
Phương pháp đo sáng (📖58)																				
	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	–	–	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
Màu sắc riêng (📖60)																				
	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
V N e*1 W*1 P L D B G R C*2	–	–	–	O	–	O	O	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	O
Cân bằng trắng (📖60)																				
AWB	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	–	–	–	O	–	O	O	O	O	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	O
Tốc độ ISO (📖59)																				
AUTO	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
80 / 100 / 200 / 400 / 800 / 1600 / 3200	–	–	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
Hẹn giờ (📖37)																				
	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
10 2 C	O	O	O	O	O	–	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Cài đặt hẹn giờ (📖38)																				
Trì hoãn*3	O	O	O	O	O	–	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Tầm*4	–	–	O	O	O	–	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Kiểu chụp (📖40)																				
	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	–	–	O	O	O	–	–	–	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–

*1 Cân bằng trắng không sử dụng được.
*2 Đặt trong phạm vi 1 – 5: độ tương phản, độ sắc nét, bão hòa màu, tông màu đỏ, xanh lá cây, xanh da trời và màu da.
*3 Trong các chế độ không thể lựa chọn số ảnh chụp, không thể đặt thành 0 giây.
*4 Trong các chế độ không thể lựa chọn số ảnh chụp, sẽ được đặt thành một ảnh (không thể chỉnh sửa).

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chức năng \ Chế độ chụp			AUTO	P																
Tỷ lệ khung ảnh (40)																				
16:9 3:2 4:3 1:1	–	–	O	O	O	O	O	O	–	–	–	–	*1	–	O	O	O	O	O	O
Độ phân giải ảnh (41)																				
L	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O
M1 M2	–	–	O	O	O	O	O	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	O	O	O
M	–	–	–	–	–	–	–	–	O	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–
S	–	–	O	O	O	O	O	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	O	O	O
Nén (67)																				
	–	–	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Chất lượng phim (42)																				
FHD	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O
HD VGA	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	*2	O	O	O	O	O	O	O
Zoom tự động (36)	O	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–

*1 Chỉ có [4:3] và [16:9] khả dụng.
*2 Tự động định cấu hình dựa trên thiết lập tỷ lệ cỡ ảnh (52).

Tab chụp

Chức năng \ Chế độ chụp			AUTO	P																
Khung lấy nét (📖63)																				
Lấy nét AiAF	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	–	O	O	O	O	O	–	O
Lấy nét động	–	–	–	O	O	–	–	–	O	–	O	–	–	–	O	O	O	O	–	O
Trung tâm	–	–	–	O	O	–	–	–	O	–	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O
Cỡ khung AF (📖63)*1																				
Tiêu chuẩn	–	–	–	O	O	–	–	–	O	–	O	O	–	O	O	O	O	O	–	O
Nhỏ	–	–	–	O	O	–	–	–	O	–	O	–	–	O	O	O	O	O	–	O
Zoom số (📖36)																				
Tiêu chuẩn	O	–	O	O	O	O	O	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	O	O	O
Tắt	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
1.6x/2.0x	–	–	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
Điểm zoom (📖43)																				
Bật	–	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	–	–	–	O	O	O	O	–	O
Tắt	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Lấy nét Servo (📖65)																				
Bật	–	–	–	O	O	–	–	–	–	–	O	–	–	–	O	O	O	O	–	–
Tắt	O	O	*2	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Lấy nét liên tục (📖66)																				
Bật	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O	–	O
Tắt	–	–	–	O	O	–	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O

*1 Có thể sử dụng khi đặt khung lấy nét thành [Trung tâm].
*2 Ở chế độ [AUTO] chuyển sang [Bật] khi phát hiện chủ thể di chuyển.

Chức năng \ Chế độ chụp				AUTO	P																
Tia giúp lấy nét (📖45)																					
Bật		O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O
Tắt		O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Thiết lập Flash (📖41, 📖45)																					
Chỉnh mắt đỏ	Bật	O	–	O	O	O	O	O	O	–	O	O	–	–	–	–	–	–	O	–	O
	Tắt	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O
Đèn mắt đỏ	Bật/Tắt	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O
i-Contrast (📖59)																					
Tự động		O	–	O	O	–	–	–	–	O	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–
Tắt		–	O	–	O	O	O	O	O	–	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Xem lại ảnh sau khi chụp (📖46)																					
Th/gian hiển thị	Tắt/Nhanh	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	2 giây / 4 giây / 8 giây / giữ	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Th/tin hiển thị	Không hiển thị	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	Chi tiết	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Nhận nháy mắt (📖43)																					
Bật		O	–	O	O	O	O	O	O	–	–	O	–	–	–	–	O	O	O	–	–
Tắt		O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Khung lưới (📖42)																					
Bật/Tắt		O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Chỉnh IS (📖44)																					
Ổn định hình ảnh	Tắt	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	Bật	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	Chỉ chụp	–	–	–	O	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
IS động	1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O
	2	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O

Chức năng \ Chế độ chụp			AUTO	P																
Nhãn Ngày (📖39)																				
Tắt	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Ngày/Ngày + Giờ	O	–	O	O	O	O	O	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	O	O	O
Loại Digest (📖32)																				
Bao gồm ảnh/Không có ảnh	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–

Tab thiết lập

Mục	Trang tham chiếu
Im lặng	118
Tiếng	118
Gợi ý	119
Ngày/Giờ	19
Múi giờ	119
Thu ống kính	120
Chế độ tiết kiệm	120
Tiết kiệm pin	25, 120
Độ sáng LCD	121
Ảnh khởi động	121
Định dạng	121, 122
Số TT tập tin	122
Tạo thư mục	123
Đơn vị	123
Hệ thống Video	128
Cài đặt Wi-Fi	89
Nút kết nối thiết bị di động	93
Hiện Logo Chứng Nhận	123
Ngôn ngữ	20
Xác lập lại	124

Tab xem lại

Mục	Trang tham chiếu
Liệt kê/xem phim digest	72
Trình chiếu	75
Xóa	79
Chống xóa	77
Xoay ảnh	81
Ưa thích	83
Lập sách ảnh	139
i-Contrast	86
Hiệu chỉnh mắt đỏ	86
Cắt ảnh	158
Thay đổi cỡ ảnh	84
Màu sắc cá nhân	85
Chuyển tiếp	69
Hiển thị cuộn	69
Nhóm ảnh	74
Xoay hình	82
Tiếp tục lại	69

Tab in

Mục	Trang tham chiếu
In	–
Chọn Ảnh & Số lg	137
Chọn Phạm vi	138
Chọn tất cả ảnh	138
Bỏ tất cả lựa chọn	138
Thiết lập in	137

Menu FUNC. trong chế độ xem lại

Mục	Trang tham chiếu
Xoay ảnh	81
Chống xóa	77
Ưa thích	83
Xóa	79
In	133
Xem kiểu nhóm	74
Xem phim	69
Xem phim Digest liên kết	72
Chuyển th/minh	76
Tìm ảnh	73
Trình chiếu	75

Những điều cần chú ý khi thao tác

- Máy ảnh là thiết bị điện tử có độ chính xác cao. Tránh làm rơi máy ảnh hoặc để máy ảnh chịu tác động mạnh.
- Tuyệt đối không để máy ảnh gần nam châm, động cơ hoặc các thiết bị tạo từ trường mạnh khác. Điều này có thể gây trục trặc hoặc xóa dữ liệu ảnh.
- Nếu nước hay bụi bẩn rơi vào máy ảnh hoặc màn hình, dùng vải khô mềm, chẳng hạn như vải lau mắt kính để lau. Không chà mạnh vào máy ảnh và màn hình.
- Tuyệt đối không sử dụng chất tẩy rửa có chứa dung môi hữu cơ để vệ sinh máy ảnh hoặc màn hình.
- Sử dụng bóng thổi bụi để loại bỏ bụi khỏi ống kính. Nếu gặp khó khăn khi vệ sinh máy, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.
- Để tránh đọng hơi trên máy ảnh do nhiệt độ thay đổi đột ngột (khi máy ảnh được chuyển từ môi trường lạnh sang môi trường ấm), đặt máy ảnh trong túi nhựa kín có nắp kéo và để máy dần dần thích nghi với nhiệt độ trước khi lấy ra khỏi túi.
- Nếu đọng hơi trên máy ảnh, dừng sử dụng máy ảnh ngay lập tức. Tiếp tục sử dụng máy ảnh trong tình trạng này có thể gây hư hỏng máy. Tháo pin và thẻ nhớ. Chỉ tiếp tục sử dụng máy khi hơi ẩm bay hơi hết.
- Cất pin không sử dụng vào túi nhựa hoặc hộp đựng khác. Để duy trì hiệu suất pin nếu bạn không sử dụng pin trong một khoảng thời gian, sạc pin khoảng mỗi năm một lần và sử dụng đến khi hết pin trước khi cất giữ.

Thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật máy ảnh

Số điểm ảnh hiệu dụng của máy ảnh (Tối đa)	Khoảng 20,2 triệu điểm ảnh
Tiêu cự ống kính	Thu phóng 12x: 4,5 (W) – 54,0 (T) mm (quy đổi theo phim 35mm: 25 (W) – 300 (T) mm)
Màn hình LCD	Màn hình màu TFT LCD loại 3,0 in. Số điểm ảnh hiệu dụng: Khoảng 461.000 điểm
Định dạng tập tin	Quy tắc thiết kế cho hệ thống tập tin máy ảnh, tuân thủ DPOF (phiên bản 1.1)
Kiểu dữ liệu	Ảnh: Exif 2.3 (JPEG) Phim: MP4 (Hình ảnh: MPEG-4 AVC/H.264; Âm thanh: MPEG-4 AAC-LC (âm thanh mô-nô))
Giao diện	USB tốc độ cao Ngõ ra HDMI Ngõ ra tiếng analog (âm thanh mô-nô) Ngõ ra hình analog (NTSC/PAL)
Nguồn pin	Pin NB-11LH Bộ điều hợp AC ACK-DC90
Kích thước (Dựa trên Hướng dẫn của CIPA)	99,6 x 58,0 x 22,8 mm (3,92 x 2,28 x 0,90 in.)
Trọng lượng (Dựa trên Hướng dẫn của CIPA)	Khoảng 147 g (khoảng 5,19 oz.; bao gồm pin và thẻ nhớ) Khoảng 130 g (khoảng 4,59 oz.; chỉ riêng thân máy ảnh)

Wi-Fi

Tiêu chuẩn	IEEE 802.11b/g/n* *Chỉ dành cho băng tần 2,4 GHz
Phương thức truyền	Điều biến OFDM (IEEE 802.11g/n) Điều biến DSSS (IEEE 802.11b)
Chế độ giao tiếp	Chế độ cơ sở hạ tầng*1, Chế độ phi thể thức*2 *1 Hỗ trợ Wi-Fi Protected Setup *2 Wi-Fi CERTIFIED IBSS
Kênh hỗ trợ	1-11 ch
Bảo mật	WEP, WPA-PSK (AES/TKIP), WPA2-PSK (AES/TKIP)

Tiêu cự zoom số (quy đổi theo phim 35mm)

Zoom số [Tiêu chuẩn]	25 – 1200 mm (Thể hiện tiêu cự kết hợp của zoom quang học và zoom số.)
Bộ chuyển tele số 1,6x	40,0 – 480 mm
Bộ chuyển tele số 2,0x	50,0 – 600 mm

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Số ảnh chụp/Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại

Số ảnh chụp	Khoảng 185 ảnh
Số ảnh chụp (Chế độ tiết kiệm bật)	Khoảng 250 ảnh
Thời lượng quay phim*1	Khoảng 35 phút
Thời lượng quay phim (Quay liên tục*2)	Khoảng 1 giờ 5 phút
Thời gian xem lại*3	Khoảng 4 giờ

*1 Dựa theo điều kiện quay dưới đây.
- Chế độ AUTO
- Chất lượng hình [FHD]
- Quay, dừng, thu phóng, tắt bật nguồn lặp đi lặp lại

*2 Dựa theo điều kiện quay dưới đây.
- Chế độ AUTO
- Chất lượng hình [FHD]
- Không có các thao tác như thu phóng
- Tiếp tục quay ngay sau khi tự động dừng do kích thước tập tin đạt 4GB hoặc thời gian ghi đạt 29 phút 59 giây.

*3 Thời gian xem lại ảnh dạng trình chiếu.

- Số ảnh có thể chụp dựa trên hướng dẫn đo lường của Camera & Imaging Products Association (CIPA).
- Trong một số điều kiện chụp, số ảnh chụp và thời lượng quay phim có thể ít hơn so với số liệu được đề cập ở trên.
- Số ảnh chụp/thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy.

Số ảnh chụp trên mỗi thẻ nhớ

Độ phân giải ảnh	Tỷ lệ nén	Số ảnh chụp trên mỗi thẻ nhớ (Số ảnh ước chừng)
		16 GB
L (Rộng) 20M/5184 x 3888	S	1680
		2729
M1 (Trung bình 1) 10M/3648 x 2736	S	3217
		5061
M2 (Trung bình 2) 3M/2048 x 1536	S	9344
		16755
S (Nhỏ) 0.3M/640 x 480	S	53992
		80988

- Các giá trị trong bảng dựa trên điều kiện đo lường của Canon và có thể thay đổi tùy thuộc vào chủ thể, thẻ nhớ và cài đặt máy ảnh.

Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ

Chất lượng phim	Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ
	16 GB
FHD	1 giờ 08 phút 34 giây
HD	3 giờ 58 phút 01 giây
VGA	8 giờ 25 phút 48 giây

- Các giá trị trong bảng dựa trên điều kiện đo lường của Canon và có thể thay đổi tùy thuộc vào chủ thể, thẻ nhớ và cài đặt máy ảnh.
- Quá trình ghi sẽ tự động dừng khi tập tin clip đạt tới dung lượng 4 GB hoặc khi thời gian ghi đạt xấp xỉ 29 phút 59 giây khi quay ở chế độ [FHD] [HD] hoặc xấp xỉ 1 giờ khi quay ở chế độ [VGA].
- Ở một số thẻ nhớ, quá trình ghi có thể sẽ dừng ngay cả khi clip chưa đạt tới dung lượng lớn nhất. Nên sử dụng thẻ nhớ SD Speed Class 10 hoặc cao hơn.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Phạm vi flash

Góc rộng tối đa (⊞)	50 cm – 4,0 m (1,6 – 13 ft.)
Chụp xa tối đa (🌷)	1,0 – 2,0 m (3.3 – 6.6 ft.)

Phạm vi chụp

Chế độ chụp	Vùng lấy nét	Góc rộng tối đa (⊞)	Chụp xa tối đa (🌷)
AUTO	–	1 cm – ∞ (0,4 in. – vô cực)	1,0 m – ∞ (3,3 ft. – vô cực)
Chế độ khác		5 cm – ∞ (2,0 in. – vô cực)	1,0 m – ∞ (3,3 ft. – vô cực)
	*	1 – 50 cm (0,4 in. – 1,6 ft.)	–
	*	3,0 m – ∞ (9,8 ft. – vô cực)	3,0 m – ∞ (9,8 ft. – vô cực)

* Không sử dụng được trong một số chế độ chụp.

Tốc độ chụp liên tục

Chế độ chụp	Tốc độ
AUTO P	Khoảng 2,5 ảnh/giây
H	Khoảng 7,2 ảnh/giây

Tốc độ màn trập

Phạm vi được thiết lập tự động trong chế độ [AUTO]	1 –1/2000 giây

Khẩu độ

Chỉ số khẩu độ f	f/3.6 / f/10 (W), f/7.0 / f/20 (T)

* Tùy thuộc vào vị trí zoom, một số giá trị khẩu độ có thể không khả dụng.

Pin NB-11LH

Loại:	Pin lithium-ion có thể sạc lại
Điện áp định mức:	3,6 V DC
Dung lượng định mức:	800 mAh
Số lần có thể sạc:	Khoảng 300 lần
Nhiệt độ vận hành:	0 – 40°C (32 – 104°F)

Sạc pin CB-2LFE

Ngõ vào định mức:	100 – 240 V AC (50/60 Hz)
Ngõ ra định mức:	4,2 V DC, 0,41 A
Thời gian sạc:	Khoảng 2 giờ 20 phút (khi sử dụng Pin NB-11LH)
Đèn báo sạc:	Đang sạc: màu cam / Đã sạc đầy: màu xanh lá cây (hệ thống hai đèn báo)
Nhiệt độ vận hành:	5 – 40°C (41 – 104°F)

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Chỉ mục

A
Ảnh
  Chống xóa 77
  Thời gian hiển thị 46
  Xem lại → Xem
  Xóa 79
Ảnh đen trắng 61
Ảnh sáng tạo 47
Ảnh sáng yếu (chế độ chụp) 49
Ảnh tông màu nâu đỏ 61

Â
Âm thanh 118

B
Bán tự động (chế độ chụp) 32
Bộ chuyển tele số 63
Bộ điều hợp AC 126, 129
Bộ nối nguồn DC 129

C
Camera Connect 90
CameraWindow 97, 130
Cân bằng trắng (màu) 60
Cân bằng trắng tùy chọn 60
Cận cảnh (phạm vi lấy nét) 62
CANON iMAGE GATEWAY 89, 103
Cáp AV 129
Cáp AV Stereo 127, 128, 129
Cáp HDMI 128
Cắt ảnh 84, 135
Chân dung (chế độ chụp) 49
Chất lượng ảnh → Tỷ lệ nén (chất lượng ảnh)
Chế độ AUTO (chế độ chụp) 21, 30
Chế độ điểm truy cập máy ảnh 97
Chế độ tiết kiệm 120
Chỉnh sửa
  Cắt ảnh 84
  Hiệu chỉnh mắt đỏ 86
  i-Contrast 86
  Màu sắc cá nhân 85
  Thay đổi cỡ ảnh 84
Chỉnh sửa hoặc xóa thông tin kết nối 116
Chống xóa 77
Chụp
  Ngày/giờ chụp → Ngày/giờ
  Thông tin chụp 146
Chụp ảnh từ xa 115
Chụp đêm cầm tay (chế độ chụp) 49
Chụp liên tục
  Chụp rất nhanh (chế độ chụp) 56
Chụp rất nhanh (chế độ chụp) 56
Chụp thông minh (chế độ chụp) 53
Chuyển thông minh 76
Chức năng Wi-Fi 89
Cười (chế độ chụp) 53

D
Dây đeo 2, 16
Dây đeo cổ → Dây đeo
DPOF 137

Đ
Đầu cực 128, 129, 133
Đèn báo 29, 45
Đi du lịch cùng với máy ảnh 119
Độ phân giải ảnh (cỡ ảnh) 41
Đồng bộ ảnh 112
Đồng hồ 29
Đơn sắc (chế độ chụp) 53

G
Giải quyết các vấn đề trục trặc 140
Giờ quốc tế 119
Gửi ảnh 109
Gửi ảnh đến máy ảnh khác 108
Gửi ảnh đến máy in 106
Gửi ảnh đến máy tính 97
Gửi ảnh đến smartphone 90
Gửi ảnh lên dịch vụ web 105

H
Hẹn giờ 37
  Hẹn giờ 2 giây 38
  Hẹn giờ nhận diện (chế độ chụp) 54
  Tùy chỉnh chụp bằng hẹn giờ 38
  Tự hẹn giờ nháy mắt (chế độ chụp) 54
Hẹn giờ nhận diện (chế độ chụp) 54
Hiển thị phóng to 75
Hiệu chỉnh mắt đỏ 41, 86
Hiệu ứng mắt cá (chế độ chụp) 51
Hiệu ứng máy đồ chơi (chế độ chụp) 52
Hiệu ứng Poster (chế độ chụp) 50
Hiệu ứng thu nhỏ (chế độ chụp) 51

I
i-Contrast 59, 86
In 133

K
Kết nối thiết bị di động 93
Kết nối thông qua điểm truy cập 99
Khóa lấy nét 65
Khung lấy nét 63
Khung lưới 42

L
Lập sách ảnh 139
Lập trình phơi sáng tự động 57
Lấy nét
  Điểm zoom 43
  Khung lấy nét 63
  Lấy nét Servo 65
Lấy nét AiAF (chế độ khung lấy nét) 63
Lấy nét động 64
Lấy nét Servo 65
Lưu ảnh vào máy tính 97, 132

M
Mặc định → Xác lập lại
Màn hình
  Biểu tượng 146, 147
  Menu → Menu FUNC., Menu
  Ngôn ngữ hiển thị 20
Màn hình TV 128
Màu (cân bằng trắng) 60
Màu sắc riêng 60, 85
Máy ảnh
  Xác lập lại 124
Menu
  Bảng 148
  Thao tác cơ bản 27
Menu FUNC.
  Bảng 149, 155
  Thao tác cơ bản 26
Menu Wi-Fi 94

N
Ngày/giờ
Giờ quốc tế 119
Pin lưu trữ ngày/giờ 20
Thay đổi 19
Thêm nhãn ngày 39
Thiết lập 19
Ngôn ngữ hiển thị 20
Nguồn 126 → Bộ điều hợp AC,→ Pin,→ Sạc pin
Nguồn điện lưới 129
Nhận nháy mắt 43

Ô
Ổn định hình ảnh 44

P
P (chế độ chụp) 57
Phạm vi lấy nét
Cận cảnh 62
Phần mềm
Lưu ảnh vào máy tính 97, 132
Cài đặt 97
Pháo hoa (chế độ chụp) 49
Phim
Chất lượng ảnh (Độ phân giải/tỷ lệ cỡ ảnh) 42
Chỉnh sửa 87
Thời lượng quay 157
Phơi sáng
Bù trừ 58
Phơi sáng lâu (chế độ chụp) 55
Phụ kiện 126
Phương pháp đo sáng 58
PictBridge 127, 133
Pin → Ngày/giờ (pin lưu trữ ngày/giờ)
Chế độ tiết kiệm 120
Mức 146
Sạc 17
Tiết kiệm pin 25

S
Sạc pin 2, 126
Số thứ tự tập tin 122

T
Thành phần của bộ sản phẩm 2
Thay đổi cỡ ảnh 84
Thẻ nhớ 2
Thời lượng quay 157
Thẻ nhớ SD/SDHC/SDXC → Thẻ nhớ
Thiết bị flash
Bật 67
Đồng bộ chậm 67
Thông báo lỗi 144
Thu phóng 21, 31, 36
Tiết kiệm pin 25
Tìm kiếm 73
Tốc độ ISO 59
Trình chiếu 75
Trung tâm (chế độ khung lấy nét) 65
Tự hẹn giờ nháy mắt (chế độ chụp) 54
Tuyết (chế độ chụp) 49
Tỷ lệ cỡ ảnh 40
Tỷ lệ nén (Chất lượng ảnh) 67

Ư
Ưa thích 83

X
Xác lập lại 124
Xem 22
Màn hình TV 128
Chuyển thông minh 76
Hiển thị dạng bảng kê 72
Hiển thị phóng to 75
Hiển thị từng ảnh 22
Tìm ảnh 73
Trình chiếu 75
Xem lại → Xem
Xóa 79
Xoay ảnh 81

Z
Zoom số 36

Những điều cần chú ý về Wi-Fi (Mạng LAN không dây)

- Các quốc gia và khu vực cho phép sử dụng WLAN
  - Một số quốc gia và khu vực hạn chế sử dụng WLAN và việc sử dụng bất hợp pháp có thể bị phạt theo quy định của quốc gia hoặc địa phương. Để tránh vi phạm luật về WLAN, truy cập trang web của Canon để xem các khu vực được phép sử dụng.
    Lưu ý rằng Canon không chịu trách nhiệm cho bất kỳ vấn đề nào phát sinh do sử dụng tại các quốc gia và khu vực khác.
- Những hành vi sau có thể bị phạt:
  - Thay đổi hoặc điều chỉnh sản phẩm
  - Tháo nhãn chứng nhận khỏi sản phẩm
- Căn cứ vào luật ngoại hối và thương mại quốc tế, khi xuất khẩu tài nguyên hoặc dịch vụ chiến lược (bao gồm sản phẩm này) sang các quốc gia hoặc khu vực khác ngoài Nhật Bản, cần phải được chính phủ Nhật Bản cấp phép xuất khẩu (hoặc giấy phép giao dịch dịch vụ).
- Do sản phẩm sử dụng phần mềm mã hóa được sản xuất tại Hoa Kỳ, vì vậy cần tuân thủ Quy định quản lý xuất khẩu của Hoa Kỳ, đồng thời không được xuất khẩu hoặc vận chuyển sang các quốc gia bị Hoa Kỳ cấm vận thương mại.
- Đảm bảo ghi nhớ cài đặt mạng LAN không dây mà bạn sử dụng.
  Cài đặt mạng LAN không dây lưu trên sản phẩm này có thể bị thay đổi hoặc bị xóa do thao tác sản phẩm không đúng cách, chịu ảnh hưởng của sóng vô tuyến hoặc tĩnh điện, hay xảy ra sự cố hoặc trục trặc. Vì vậy để đề phòng, đảm bảo ghi nhớ cài đặt mạng LAN không dây. Lưu ý rằng Canon không chịu bất kỳ trách nhiệm nào cho các tổn thất hoặc hỏng hóc trực tiếp hoặc gián tiếp do nội dung bị thiếu hụt hoặc biến mất.
- Khi chuyển giao sản phẩm cho người khác cũng như vứt bỏ hoặc gửi sản phẩm để sửa chữa, đảm bảo ghi nhớ cài đặt mạng LAN không dây và cài đặt lại thành mặc định (xóa cài đặt hiện hành) nếu cần.
- Canon không đền bù tổn thất khi sản phẩm của bạn bị mất hoặc bị trộm. Canon không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với mọi thiệt hại hoặc tổn thất do truy cập hoặc sử dụng trái phép thiết bị đích đăng ký trên sản phẩm này do bị mất hoặc bị trộm.
- Đảm bảo sử dụng sản phẩm theo hướng dẫn.
  Đảm bảo sử dụng chức năng mạng LAN không dây của sản phẩm trong phạm vi hướng dẫn. Canon không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào do sử dụng chức năng và sản phẩm không đúng hướng dẫn.
- Không sử dụng chức năng mạng LAN không dây của thiết bị này gần thiết bị y tế hoặc thiết bị điện tử khác.
  Sử dụng chức năng mạng LAN không dây gần thiết bị y tế hoặc thiết bị điện tử khác sẽ làm ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị đó.

Những điều cần chú ý về nhiễu sóng vô tuyến

- Sản phẩm này có thể bị nhiễu do sóng vô tuyến phát ra từ các thiết bị khác. Để tránh bị ảnh hưởng, khi sử dụng sản phẩm, đảm bảo tránh xa các thiết bị trên, hoặc tránh sử dụng thiết bị cùng lúc với sản phẩm này.

Những điều cần chú ý về bảo mật

Do Wi-Fi sử dụng sóng vô tuyến để truyền tín hiệu, nên khi sử dụng cáp mạng LAN phải đặc biệt chú ý đến vấn đề bảo mật.
Khi sử dụng Wi-Fi, cần chú ý những điều sau.

- Chỉ sử dụng mạng được phép truy cập.
  Sản phẩm này dò tìm mạng Wi-Fi trong vùng lân cận và hiển thị kết quả trên màn hình. Những mạng không được phép dùng (mạng không xác định) cũng có thể được hiển thị. Tuy nhiên, thử kết nối hoặc sử dụng những mạng này có thể bị coi là truy cập trái phép. Đảm bảo chỉ sử dụng mạng mà bạn được phép truy cập và không gắng kết nối các mạng không xác định khác.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục

Nếu cài đặt bảo mật chưa được đặt chính xác, có thể xảy ra các vấn đề sau.

- Đường truyền bị giám sát
  Bên thứ ba với mục đích xấu có thể giám sát đường truyền Wi-Fi và lấy dữ liệu bạn đang gửi.
- Truy cập mạng trái phép
  Bên thứ ba với mục đích xấu có thể truy cập trái phép mạng bạn đang dùng để đánh cắp, sửa đổi hoặc phá hoại thông tin. Ngoài ra, bạn có thể trở thành nạn nhân của những hành vi truy cập trái phép khác, chẳng hạn như mạo danh (người khác mạo danh bạn để truy cập thông tin trái phép) hoặc làm bàn đạp tấn công (người khác truy cập trái phép mạng của bạn để xâm nhập vào hệ thống khác).

Để tránh xảy ra những vấn đề này, cần thiết lập bảo mật triệt để mạng Wi-Fi của bạn.
Chỉ sử dụng chức năng Wi-Fi của máy ảnh khi đã hiểu rõ về bảo mật Wi-Fi, đồng thời cần cân nhắc giữa rủi ro và tiện lợi khi điều chỉnh cài đặt bảo mật.

PictBridge
USB LAN WLAN
✔ – ✔

Máy ảnh có thể in bằng máy in tương thích PictBridge qua Wi-Fi. Tiêu chuẩn kỹ thuật PictBridge giúp dễ dàng kết nối trực tiếp máy ảnh kỹ thuật số, máy in và các thiết bị khác. Ngoài ra, tiêu chuẩn mới DPS over IP giúp kết nối PictBridge trong môi trường mạng và máy ảnh cũng tương thích với tiêu chuẩn này.

Thương hiệu và giấy phép

- Microsoft và Windows là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của Microsoft Corporation tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.
- Macintosh và Mac OS là thương hiệu của Apple Inc., đã đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- App Store, iPhone và iPad là thương hiệu của Apple Inc.
- Logo SDXC là thương hiệu của SD-3C, LLC.
- HDMI, logo HDMI và High-Definition Multimedia Interface là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của HDMI Licensing LLC.
- Wi-Fi®, Wi-Fi Alliance®, WPA™, WPA2™ và Wi-Fi Protected Setup™ là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance.
- Dấu N là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của NFC Forum, Inc. tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- Tất cả các thương hiệu khác là tài sản của chủ sở hữu tương ứng.
- Thiết bị này kết hợp với công nghệ exFAT được Microsoft cấp phép.
- This product is licensed under AT&T patents for the MPEG-4 standard and may be used for encoding MPEG-4 compliant video and/or decoding MPEG-4 compliant video that was encoded only (1) for a personal and non-commercial purpose or (2) by a video provider licensed under the AT&T patents to provide MPEG-4 compliant video. Sản phẩm này được cấp phép theo bằng sáng chế AT&T đối với tiêu chuẩn MPEG-4 và có thể được sử dụng để mã hóa video tương thích MPEG-4 và/hoặc giải mã video tương thích MPEG-4 được mã hóa chỉ (1) nhằm mục đích cá nhân và phi thương mại hoặc (2) bởi nhà cung cấp video được cấp phép theo bằng sáng chế AT&T để cung cấp video tương thích MPEG-4. Không giấy phép nào được cấp hay ngụ ý cho bất kỳ việc sử dụng nào khác đối với tiêu chuẩn MPEG-4.

Tuyên bố miễn trách nhiệm

- Nghiêm cấm in lại, truyền bá, hoặc lưu giữ trong hệ thống tra cứu một phần hay toàn bộ hướng dẫn này khi chưa được phép của Canon.
- Tất cả số liệu đều dựa trên tiêu chuẩn thử nghiệm của Canon.
- Các thông tin như thông số kỹ thuật hoặc kiểu dáng của máy ảnh có thể thay đổi mà không thông báo thêm.
- Hình minh họa và ảnh chụp màn hình trong hướng dẫn này có thể khác đôi chút so với thiết bị thực tế.
- Canon sẽ không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất do sử dụng sản phẩm tại bất kể mục nào ở trên.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Menu cài đặt
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục